

Số 355
(Tháng 05-2023)

▶ **Chịu trách nhiệm xuất bản:**

Chủ tịch Hội
Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn

▶ **Tổng biên tập**

VI THỊ THU ĐẠM
(*Phó Chủ tịch Hội*)

▶ **Ban Biên tập:**

TRỊNH TRỌNG ANH
(*Trưởng ban*)
HOÀNG THỊ THU HƯƠNG
(*Phó Trưởng ban*)
NGUYỄN LAN HUYỀN
LÊ THỊ THUẬN
VY THỊ NGỌC HẰNG

▶ **Tham gia biên tập:**

HOÀNG KIM DUNG
ĐÌNH QUANG TRUNG

▶ **Trị sự và phát hành:** VĂN PHÒNG
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LẠNG SƠN

▶ **Trang thông tin điện tử tổng hợp**
www.vanhocnghethuatlangson.org.vn

▶ **Tòa soạn:**

Số 1 Trần Hưng Đạo -
P. Chi Lăng, Tp. Lạng Sơn
ĐT: (0205) 3812 338
Email:
vannghexulang@gmail.com

▶ **Giấy phép xuất bản:**

Số 880/GP-BTTTT do Bộ
Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 23/5/2012; Giấy
phép sửa đổi, bổ sung số
2173 do Bộ TT&TT cấp ngày
15/11/2012; Số 355/GP-
BTTTT do Bộ TT&TT cấp ngày
13/8/2020.

▶ **In tại:**

Công ty cổ phần In Lạng Sơn.
In xong và nộp lưu chiểu
tháng 05/2023

▶ **Trình bày:**

NGUYỄN LAN HUYỀN

GIÁ: 12.000 đồng

**TẠP CHÍ SÁNG TÁC, NGHIÊN CỨU,
LÝ LUẬN PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT**



TRONG SỐ NÀY

*** Thơ:**

Của các tác giả: LINH QUANG TÍN, VŨ ĐÌNH THI, NGUYỄN TRỌNG ĐỒNG, VI THỊ THU ĐẠM, NGUYỄN KHẮC ÂN, PHẠM ANH VŨ, NGÔ BÁ HÒA, VŨ KIỀU OANH, CHÂU NGỌC, HOÀNG KIM DUNG.

*** Văn xuôi:**

Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - PV, Dấu ấn Giải thưởng - PHÙNG KHIÊM, Anh lính công binh (Phần một: *Tác nghiệp trên quê hương*) - ĐẶNG THANH, Ân tình trên những cánh hoa - LINH SA, Phía ấy mùa hoa - NGUYỄN THỊ QUỲNH NGA, Quả ngọt cuối mùa - PHÍ THỊ GIANG, Làm dâu xứ lạ - HOÀNG HỒNG VÂN, Đình giăng màn mây phủ - TRẦN QUỲNH NGA, 55 năm văn học Lạng Sơn với bản sắc vùng miền - LỘC BÍCH KIÊM, Văn học Lạng Sơn cần một cú hích cho người viết trẻ - NGÔ BÁ HÒA, *Đàn trắng Kỳ Cùng* sự hòa quyện của đàn - trắng - sông và lòng người - NINH THỊ THUYẾT, Tự thú trước bình minh - HOÀNG HƯƠNG, Thẻ lệ cuộc thi, triển lãm ảnh nghệ thuật Ninh Bình năm 2023, Thẻ lệ cuộc thi Ảnh nghệ thuật *Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương*.

*** Nhạc:** - Câu sli Xứ Lạng

Nhạc: BÙI MINH TẤN

Lời thơ: NGUYỄN ĐÌNH THỌ

- Về quê

Nhạc: TÂN ĐIỀU

Lời thơ: LỘC BÍCH KIÊM

- Và các chuyên mục khác.

Bìa 1:

Bình minh trên đảo Tốc Tan - Acrylic - LÊ CHƯƠNG

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

HỘI NGHỊ SƠ KẾT 03 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 01-KL NGÀY 18/5/2021 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ TIẾP TỤC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 05-CT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐẨY MẠNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Ngày 10/5/2023, tại Hội trường Thành ủy, Tỉnh ủy Lạng Sơn tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Dự Hội nghị, đại diện Ban Tuyên giáo Trung ương có đồng chí Nguyễn Quế Lâm, Vụ Trưởng Vụ Thông tin đối ngoại và hợp tác quốc tế; đồng chí Đào Mai Phương, Phó Vụ Trưởng vụ Lý luận chính trị; đồng chí Hoàng Văn Nghiệm, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; đồng chí Đoàn Thị Hậu, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; đại diện lãnh đạo một số sở, ngành; đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ban Tuyên giáo, tuyên huấn các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc; đại diện các tập thể, cá nhân được Trung ương, được tỉnh khen thưởng trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các đồng chí trong Ban Tổ chức, Ban Chung khảo, các tác giả, đại diện các nhóm tác giả đạt Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (2021 - 2025) đợt I.

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn và các cấp ủy đảng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai tổ chức hiệu quả; đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm



Quang cảnh Hội nghị

của cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo được sự thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện, đưa việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành nhu cầu tự thân, thường xuyên, là động lực, sức mạnh to lớn để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025. Thông qua việc triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu, điển hình tiên tiến trên mọi lĩnh vực, thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh, phát huy truyền thống tốt đẹp, bản sắc văn hóa của dân tộc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Bên cạnh đó, hưởng ứng Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”



Các cá nhân nhận Giải C Giải thưởng sáng tác, quảng bá tại Hội nghị.

2021 - 2025, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội từ tỉnh đến cơ sở, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc đã tổ chức tuyên truyền, phát động rộng rãi đến cán bộ, đảng viên, văn nghệ sĩ chuyên và không chuyên, các phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí và các tầng lớp nhân dân tạo điều kiện cung cấp thông tin để các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động sáng tác, quảng bá các tác phẩm đạt hiệu quả. Ở giai đoạn I (2021 - 2023) tham dự xét Giải thưởng cấp tỉnh có 96 tác phẩm, hoạt động quảng bá có 07 tập thể, cá nhân. Ban Tổ chức Giải thưởng xét chọn 52 tác phẩm để trao giải thưởng cấp tỉnh; 10 tác phẩm, 05 hồ sơ quảng bá gửi tham dự Giải thưởng cấp Trung ương.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã được xem phóng sự truyền hình đánh giá kết quả sơ kết 03 năm Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; nghe phát biểu tham luận của các huyện ủy, thành ủy, đảng bộ trực thuộc, các sở, ban ngành cùng tham luận của các tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu...

Trong khuôn khổ chương trình, Hội nghị đã biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình, tiêu biểu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trong đó, có 01 tập thể, 02 cá nhân tiêu biểu xuất sắc được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 12 tập thể và 19 cá nhân được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen

vì đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị.

Tại Hội nghị đã diễn ra Lễ trao Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (2021 - 2025) đợt I, Ban Tổ chức đã trao 52 Giải thưởng cho các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí trong đó có 05 giải A, 12 giải B, 12 giải C, 23 giải Khuyến khích; 07 Giải thưởng quảng bá cho 3 tập thể và 4 cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động quảng bá. Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn vinh dự là một trong ba tập thể được trao tặng Giải thưởng quảng bá và 29 tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí của 27 tác giả (trong đó có 26 tác giả là hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, 01 tác giả là cộng tác viên) được trao Giải thưởng lần này.

Phát biểu tại Hội nghị, đồng chí Hoàng Văn Nghiệm, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội ghi nhận, biểu dương và chúc mừng những kết quả, thành tích của các tập thể, cá nhân đã đạt được trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Để tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy yêu cầu cấp ủy các cấp tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai nâng cao chất lượng, hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong thời gian tới cần nghiêm túc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, thực hiện đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp thiết thực; triển khai thực hiện có hiệu quả Chuyên đề năm 2023; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp trong học tập và làm theo Bác. Với những kết quả đạt được và những kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn sẽ là cơ sở, nền tảng để những năm tiếp theo Lạng Sơn tiếp tục phát huy thế mạnh, khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, góp phần hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

PV

DẤU ẤN GIẢI THƯỞNG

PHÙNG KHIÊM

Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025 đã kết thúc giai đoạn I (2021 - 2023); 103 tác phẩm của các tác giả, nhóm tác giả và hoạt động quảng bá đã được tổng hợp, chấm điểm và trao thưởng vào dịp kỷ niệm 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2023). Giải thưởng đã được các cơ quan, đơn vị triển khai nghiêm túc, tạo dấu ấn đối với các hội viên, nhà báo, văn nghệ sĩ trên địa bàn tỉnh.

Nhiều tác phẩm đặc sắc

103 tác phẩm lọt vào vòng chung khảo bao gồm 30 tác phẩm báo chí in, 29 tác phẩm văn học, nghệ thuật; 18 tác phẩm phát thanh, truyền hình; 19 tác phẩm âm nhạc, mỹ thuật, nhiếp ảnh, xuất bản phẩm; 07 tập thể, cá nhân tham gia xét giải thưởng quảng bá. Trong đó nhiều tác phẩm được Ban Tổ chức đánh giá cao.

Về văn học có tập ký: “Những người giữ đất biên cương” của tác giả Nguyễn Thị Ngọc Bốn, hội viên Chi hội Văn xuôi, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn. Tập ký “Những người giữ đất biên cương” gồm 13 bài viết đã giới thiệu những tấm gương của cán bộ, chiến sĩ; mảnh đất, con người Lạng Sơn đổi mới, hội nhập, từng bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Những câu chuyện dung dị, đời thường mà đọng lại cho người đọc cái nhìn toàn diện về mảnh đất, con người Xứ Lạng. “Những người giữ đất biên cương” cũng là một thông điệp về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” được phát động rộng rãi trong khối các cơ quan, đoàn thể và Nhân dân các dân tộc Lạng Sơn hướng về Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại.

Về nhiếp ảnh có chùm ảnh “Phòng chống dịch Covid-19” của Trịnh Quốc Toàn, hội viên Chi hội Nhiếp ảnh, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn. Tác giả Trịnh Quốc Toàn, chia sẻ: “Vào khoảng tháng 5, tháng 6 năm 2021, dịch Covid - 19 bùng phát trên địa bàn huyện Hữu Lũng. Với tinh thần sẵn sàng trong mọi tình huống, không chủ quan, lơ là, từ khi phát sinh dịch bệnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid - 19 của huyện đã thần tốc truy vết, phân loại đối tượng, thực hiện cách ly, điều trị; tổ chức xét nghiệm SARS - CoV - 2 trên diện rộng để sớm phát hiện ca dương tính, khoanh vùng dập dịch kịp thời không để lây lan ra cộng đồng, do đó

tình hình dịch bệnh đã được khống chế. Với mong muốn góp phần tuyên truyền, tôi đã ghi lại bằng hình ảnh những khoảnh khắc của các lực lượng chức năng trong phòng chống dịch và những nghĩa cử cao đẹp”.

Về mỹ thuật có tác phẩm “Vàng trên núi” của họa sĩ Cao Thanh Sơn và “Phong cảnh Bắc Sơn” của họa sĩ Hoàng Văn Điềm, hội viên Chi hội Mỹ thuật, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn.

Lĩnh vực xuất bản có tác phẩm: “Bảo tồn và phát huy nét đẹp trang phục các dân tộc thiểu số tỉnh Lạng Sơn” của Trung tâm Xúc tiến du lịch tỉnh.

Về Truyền hình có tác phẩm: “Lạng Sơn tạo đột phá từ việc học tập và làm theo Bác” của nhóm tác giả Ngô Thị Dung, Lương Thị Lan Anh, Nguyễn Mạnh Tùng, Liễu Xuân Thời và tác phẩm: “Tết đặc biệt của người chiến sĩ áo trắng” của nhóm tác giả Nguyễn Thúy Ngân, Phạm Thị Phương Thúy (Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh). Về Phát thanh có tác phẩm “Người chiến sĩ công an giàu lòng nhân ái” của tác giả Diệp Hằng (Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh).

Về Báo in có tác phẩm “Thực hiện Chỉ thị 05 ở Lạng Sơn: Nghiêm túc, hiệu quả” của Phùng Khiêm (Hội Nhà báo tỉnh), “Để việc nêu gương đi vào thực chất, hiệu quả” của Phương Thị Dung (Báo Lạng Sơn)...

Tất cả tác phẩm đã tạo nên bức tranh muôn màu về học tập và làm theo gương Bác.

Dấu ấn quảng bá

Ngoài các tác phẩm về báo chí, văn học, nghệ thuật đặc sắc, hoạt động quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn I (2021 - 2023) cũng mang lại dấu ấn đậm nét. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh đã có nhiều hoạt động sáng tạo, quảng bá diễn ra sôi nổi. Bà Vi Thị Thu Đạm,

Văn nghệ

Số 355-05/2023 - Xứ Lạng

Phó Chủ tịch phụ trách Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh chia sẻ: Văn học nghệ thuật có thể mạnh trong việc sáng tác các tác phẩm tham gia chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Xác định đây là Giải thưởng có ý nghĩa chính trị xã hội sâu sắc, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh đã chủ động tham mưu cho Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Giải thưởng cấp tỉnh về công tác lãnh đạo chỉ đạo. Trực tiếp phát động sáng tác, mở chuyên trang, chuyên mục trên Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng; Tích cực vận động toàn thể hội viên tham gia hưởng ứng. Từ đó đã thu hút được sự tham gia của hàng trăm văn nghệ sĩ cùng hàng nghìn tác phẩm văn học nghệ thuật được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng tạo nên ảnh hưởng rộng lớn và sâu sắc về cuộc vận động. Trong giai đoạn 2021 - 2023 (đợt I), Ban Sơ khảo của Hội đã thu nhận hơn 200 tác phẩm, thẩm định, xét chọn 46 tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí của 43 tác giả, nhóm tác giả về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gửi Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham gia Cuộc vận động cấp tỉnh trong đó: 16 tác phẩm văn xuôi; 13 tác phẩm thơ; 03 tác phẩm âm nhạc, 07 tác phẩm ảnh và 07 tác phẩm mỹ thuật.

Đối với Báo Lạng Sơn, từ năm 2013 đến nay, hằng năm Báo đều tổ chức cuộc thi viết trên Báo Lạng Sơn về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thu hút sự tham gia của đội ngũ phóng viên và cộng tác viên, trung bình một tuần có ít nhất 01 tác phẩm tuyên truyền về chủ đề này. Báo Lạng Sơn đã xây dựng kế hoạch tuyên truyền về công tác xây dựng Đảng và chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2020 - 2025, thành lập Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và tổ chức lễ phát động, chỉ đạo các phòng chuyên môn viết bài hàng tuần, nhằm đảm bảo về số lượng và chất lượng về chủ đề học và làm theo gương Bác. Trong giai đoạn 2021 - 2023 (đợt I), qua thực hiện tin, bài tuyên truyền và tham gia giải thưởng đã góp phần phát hiện, biểu dương, giới thiệu những điển hình tiên tiến trong thực hiện, thiết thực hưởng ứng Giải thưởng của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

Là cơ quan tuyên truyền chủ đạo của tỉnh, ông Nguyễn Đông Bắc, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh cho biết: “Hưởng ứng giải thưởng, trong thời gian qua, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh luôn duy trì các chuyên mục trên sóng phát thanh, truyền hình về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Ngoài ra, Đài phát sóng hàng trăm chương trình ca nhạc truyền hình, chương trình ca nhạc phát thanh bằng 3 thứ tiếng Tày - Nùng, Kinh, Dao; Duy trì đều đặn chuyên mục “Đảng

trong cuộc sống hôm nay”, “Thi đua yêu nước”... Qua đó quảng bá, giới thiệu nhiều tác phẩm dân ca các dân tộc Lạng Sơn, nhiều điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo gương Bác được nhân rộng. Riêng năm 2022, Đài phát sóng trên 180 tác phẩm truyền hình, 120 tác phẩm phát thanh theo chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, góp phần nhân rộng những nhân tố mới, điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo gương Bác.

Kết quả ngoài mong đợi

Theo Ban Tổ chức Giải thưởng, Giải thưởng đợt I, giai đoạn 2021 - 2023 đạt nhiều kết quả khả quan cả về số lượng và chất lượng tác phẩm, với 103 tác phẩm tham dự, trải đều ở tất cả các loại hình văn học, nghệ thuật, báo chí, xuất bản phẩm, quảng bá... Ban Giám khảo đã lựa chọn 52 tác phẩm, tác giả, nhóm tác giả để trao giải thưởng trong đó có 5 giải A, 12 giải B, 12 giải C, 23 giải Khuyến khích; trao giấy chứng nhận cho 03 tập thể, 04 cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật và báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” tỉnh Lạng Sơn giai đoạn I (2021 - 2023). Ban Tổ chức cũng chọn 15 tác phẩm xuất sắc nhất gửi dự thi cấp Trung ương.

Đánh giá về Giải thưởng đợt này, đồng chí Phùng Quang Hội, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Tổ chức Giải thưởng tỉnh cho biết: Hưởng ứng phát động Giải thưởng, thời gian qua, Ban Tuyên giáo, Tuyên huấn các Huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc, Hội Văn học Nghệ thuật, Hội Nhà báo, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, các cơ quan báo chí của tỉnh đã quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi, động viên các văn nghệ sĩ, nhà báo phát huy tài năng, tâm huyết, trách nhiệm, tham gia sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và đã thu được kết quả đáng trân trọng, số lượng và chất lượng tác phẩm dự thi đều cao hơn các giai đoạn trước, qua đó đã góp phần quảng bá, nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình tốt, cách làm hay trong học tập và làm theo gương Bác. Thời gian tới, Ban Chỉ đạo Giải thưởng tỉnh sẽ tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Giải thưởng; Đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa chất lượng các hoạt động sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí; Cổ vũ, động viên hội viên, những người hoạt động trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật, báo chí tích cực sáng tạo ra nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng cao để xét chọn Giải thưởng đợt II (2023 - 2025) và chọn dự thi Giải thưởng cấp Trung ương.

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

Anh lính công binh

Phần một: “TÁC NGHIỆP” TRÊN QUÊ HƯƠNG

Ký của ĐẶNG THANH

Người ta ai cũng có một quê hương. Có thể bạn sinh ra ngay trên quê hương bản quán của mình, cũng hẳn không ít người như tôi, sinh ra ở một nơi nhưng quê cha đất tổ lại ở một nơi xa vời vì cha mẹ là những người tha hương. Vì thế, với tôi có dịp về thăm quê là cả một niềm hạnh phúc lớn lao và niềm hạnh phúc đó đến với tôi thật bất ngờ.

Đầu năm 1965, khi giặc Mỹ xâm lược đã đổ quân ồ ạt vào miền Nam nước ta và bắt đầu “leo thang” chiến tranh phá hoại bằng không quân ra miền Bắc, lớp thanh niên trai tráng chúng tôi đều chọn con đường cầm súng đánh giặc. Trong trang lý lịch quân nhân của tôi phần quê quán ghi khá dài dòng: “Sinh quán: Trảng Định, Lạng Sơn; Trú quán: Thị xã Lạng Sơn; Nguyên quán: Kim Bài, Kim An, Thanh Oai, Hà Đông”.

Đúng ngày 22 tháng 2 năm 1965 đoàn tân binh Xứ Lạng trên đoàn tàu quân sự từ ga Kỳ Lừa xuôi đến Yên Viên (Hà Nội), chuyển sang tàu ngược tới Việt Trì (Phú Thọ). Tảng sáng đến thành phố ngã ba sông, chưa kịp trông rõ mặt người chúng tôi chia làm hai ngã. Một nửa đi tiếp qua Việt Trì lên Lâm Thao, Phú Thọ. Còn chúng tôi sang đò cập bến Trung Hà, Sơn Tây. Đến đây chúng tôi mới biết các sĩ quan mang trên ve áo phù hiệu màu cờ, có những ngôi sao vàng, một hoặc hai vạch bạc và biểu tượng cuộc xềng bắt chéo nhau trên nửa bánh xe lịch sử chính là phù hiệu binh chủng công binh.

Nơi mà tôi cùng đồng ngũ năm ấy đầu quân là Trung đoàn 229 công binh, tiền thân là Trung đoàn 151 trong biên chế của Đại đoàn Công pháo đầu tiên của Quân đội Nhân dân Việt Nam, tham gia chiến dịch Điện Biên lịch sử cùng các Đại đoàn chủ lực đàn anh của bộ đội ta: 308, 320, 316...



Anh lính công binh (năm 1965)

Nơi huấn luyện tân binh đóng quân trên một quả đồi thoải thoải chỉ có hai dãy lán đơn sơ dựng cột tre, mái lợp và vách thưng bằng phên nứa. Ở giữa là khoảng sân rộng vừa là sân bóng chuyền với các hồ cát để dựng xà đơn, xà kép, nhảy cao, nhảy xa... Cả một dải đồi trọc lốc chỉ có đôi vạt cỏ xanh bên những bãi sỏi ong lổn nhổn mà trời nắng đi còn dễ trượt hơn cả mưa. Khóa huấn luyện gồm hai phân đội tân binh Lạng Sơn và Sơn Tây cùng nhập ngũ, tiến hành trong hai tháng rồi được

chia đều về các đơn vị trong Trung đoàn. Tôi và anh em quê Tràng Định gồm Trương Thái Hùng, Lương Văn Bao, Nông Văn Vàng, Ma Văn Hải, Tô Thái Hùng, Vương Đình Long... cùng một số bạn đồng ngũ quê Sơn Tây về Đại đội 9 của Tiểu đoàn 3. Ban Chỉ huy Đại đội có Thiếu úy Đại đội trưởng Nguyễn Tàn người Bình Định và Trung úy Chính trị viên Lương Tôn người Thái Bình. Tôi được Tiểu đội trưởng Điền, Tiểu đội phó Tu - đều người Hưng Yên dẫn về Tiểu đội 8 thuộc Trung đội 9, Trung đội trưởng là Thiếu úy Lê Trung Khoát người Thanh Hóa, Trung đội phó là Thượng sĩ Lô Quang Phiên người Cao Bằng.

Thời chiến nên mọi việc đều khẩn trương. Cuối tháng Tư, ngay sau khi ổn định biên chế các Tiểu đoàn trong Trung đoàn lần lượt hành quân đi làm nhiệm vụ. Sầm tối một ngày cuối tháng Tư năm 1965, đến lượt Tiểu đoàn 3 báo động hành quân chiến đấu, chúng tôi ba lô, súng, đạn, cuốc, xẻng gọn gàng, lần lượt từng Đại đội theo hai hàng dọc đi qua dưới vòm cổng lớn của doanh trại Trung Hà (một trong những doanh trại đẹp nhất toàn quân, như lời khen của Đại tướng Võ Nguyên Giáp) tiến ra đoạn đường cái trước doanh trại, tập hợp dưới hai hàng bạch đàn, phi lao thẳng tắp trang nghiêm.

Theo mệnh lệnh hành quân của Đại úy Tiểu đoàn trưởng Đặng Ngọc Nha, các Đại đội trưởng nhận xe và giao cho từng Trung đội. Những chiếc xe vận tải Zil-130 của Liên Xô thùng rộng, không mui được gài cành lá tươi trên dàn ngụy trang che kín ca-bin và cấm dọc sườn xe. Mỗi xe chở một Trung đội. Chúng tôi ngồi thành bốn hàng dọc, mỗi hàng gần đủ một Tiểu đội, hàng thứ tư dành cho số dư và hai cán bộ Trung đội là vừa khít. Dụng cụ thi công để trên mặt sàn, ba lô làm đệm ngồi, súng tựa vào vai. Yên vị một đoàn xe ngụy trang kín mít, cánh tân binh chúng tôi thấy nôn nao khó tả vì tưởng sẽ lên đường ra chiến trường mà không được về tranh thủ thăm nhà ít ngày. Anh em đưa mắt nhìn nhau đầy lo lắng. Trước khi xe chuyển bánh, Trung đội trưởng Lê Trung Khoát quán triệt: "Tuyệt đối giữ kỷ luật hành quân, không cần thiết không nói chuyện, khi qua khu dân cư không được giao lưu với người trên phố hoặc người đi đường. Từ giờ phút này chúng ta chuyển sang chế độ thời chiến". Sau này chúng tôi được biết thêm, kể từ hôm ấy tất cả các đơn vị trong toàn quân đều rời doanh trại chính quy ra trú quân dã ngoại.

Khoảng mười giờ đêm xe dừng lại, bộ phận tiền trạm đưa chúng tôi vào một làng

thuộc vùng đồng bằng trù phú. Đại đội tập hợp ở sân đình, đọi các cán bộ Trung đội, Tiểu đội nhận địa điểm rồi lần lượt dẫn quân về nghỉ trong nhà dân. Mỗi gia đình được gửi một tổ ba người. Tổ chúng tôi được gia đình hai bác chủ nhà đón tiếp niềm nở, chỉ cho tấm phản giữa nhà đủ cho hai người, còn một người cứ tạm ngả cánh cửa xuống ngay trên mặt đất. Bác trai nói: "Đã có các anh về, đêm không cần đóng cửa cũng yên tâm".

Ngay sáng hôm sau, việc đầu tiên là Trung đội trưởng nhắc lại lời thề thứ chín: "Khi tiếp xúc với Nhân dân phải thực hiện đúng ba điều: Kính trọng dân - Giúp đỡ dân - Bảo vệ dân. Và ba điều răn: Không lấy của dân - Không dọa nạt dân - Không quấy nhiễu dân, để gây lòng tin cậy yêu mến của Nhân dân, thực hiện quân dân nhất trí." Hỏi bác chủ nhà chúng tôi biết đây là thôn An Trai thuộc địa phận Hoài Đức, Sơn Tây. Đơn vị chúng tôi trú quân tại đây không lâu, chỉ để quán triệt nhiệm vụ. Điều làm cánh lính mới không được toại nguyện lắm là nhiệm vụ của công binh công trình chuyên xây dựng các công trình quốc phòng. Mấy chàng lính trẻ thì thảm: "Tưởng đi bộ đội thê nào hóa ra cũng lại cuộc xêng đào đắp công trình như dân công hỏa tuyến". Như đọc được ý nghĩ của chúng tôi, trong một buổi học tập chính trị ở sân đình, Đại úy Võ Tố người Nghệ An, Chủ nhiệm chính trị Trung đoàn cầm cây mác lấy từ giá binh khí trước án thờ, giơ cao trước hàng trăm chiến sĩ đang chăm chú lắng nghe:

- Các đồng chí biết cây chi đây không?... À cây mác! Rửa đây là chi?... À mũi mác. Còn đây?... À cán mác! Vậy bộ binh ví như mũi mác. Còn công binh ví như cán mác. Muốn đâm trúng tim kẻ thù người chiến binh phải cầm chắc cán mác. Nếu thiếu cán mác có đâm được không? Tất nhiên là rất khó khăn phải không nào. Vậy ai cũng muốn làm mũi mác thì không có cán mác. Mà không có cán mác thì không phát huy tối đa sức mạnh của người chiến binh. Các đồng chí rõ chưa? Muốn đâm được kẻ thù phải có mũi mác sắc bén nhưng cũng cần có cán mác vững chắc. Vậy chúng ta nguyện làm cán mác thật chắc chắn để đưa mũi mác vào tim quân thù, các đồng chí có nhất trí không?

- Nhất trí! - Cả đơn vị đồng thanh đáp lại.

- Chúng ta sắp bắt tay vào một nhiệm vụ vẻ vang. Xây đắp công sự cho một loại vũ khí hiện đại chưa từng có ở Đông Nam Á, để bảo vệ hiệu quả nhất Thủ đô yêu dấu của chúng ta, chống lại các loại máy bay phản lực tối tân của

không quân Hoa Kỳ. Các đồng chí có quyết tâm hoàn thành và hoàn thành sớm nhất không?

- Có!

- Vậy thì trước khi bắt tay vào nhiệm vụ chúng ta cần quán triệt một lần nữa yêu cầu tuyệt đối bí mật. Từ nay trở đi mọi người phải thực hiện ba điều: “Không biết không hỏi. Biết cũng không nói. Sống đề dạ, chết mang theo”. Các đồng chí có thực hiện được không?

- Có!

- Từ nay đơn vị tạm xóa hòm thư. Nghĩa là chúng ta tạm không nhận thư nhà một thời gian. Thư viết về gia đình phải được Tiểu đoàn kiểm duyệt rồi mới dán tem và chuyển ra bưu điện. Mong các đồng chí tự giác chấp hành! - Trước lúc trở về Trung đoàn Bộ, đồng chí Chủ nhiệm nhắc thêm.

Sau này trưởng thành lên làm chính trị viên Đại đội, tôi càng thấm cách làm công tác tư tưởng thật giản dị mà đi vào lòng người của đồng chí Chủ nhiệm chính trị Trung đoàn năm ấy.

Chưa kịp thuộc tên hai bác chủ nhà và các em nhỏ, chúng tôi đã lên đường. Đêm ấy, một đêm cuối tuần trăng, cánh đồng chìm trong một màu đen đặc. Chúng tôi hành quân đường dài lần đầu tiên trong đời bộ đội. Ba lô mới vền vẹn hai bộ quần áo mùa hè, một chiếc màn cá nhân, một võ chăn kép mỏng dính, một khẩu súng trường CKC và cái cuốc chim hoặc xẻng “cổ ngỗng”. Cả tiểu đội có một hòm đạn và một hòm lựu đạn thay phiên nhau vác. Trên vai nặng lắm là hai mươi ki-lô-gam, thế mà đi được khoảng một giờ chúng tôi đã thở phì phò, bước đi ịch. Chúng tôi đi trên bờ vùng, bờ thửa ruộng hợp tác rồi rẽ lên bờ sông máng. Nhìn khoảng trời phía Đông, ánh điện hắt lên nền trời về bên tay trái thì đoàn chúng tôi đang đi về phía Nam. Đi mấy thôi đường, qua vài ba lần giải lao, đoàn quân leo lên một triền đồi, tại đây chỉ huy đoàn cho chúng tôi nghỉ giải lao khoảng hai mươi phút. Tranh thủ phút dừng chân, Chính trị viên Tôn phổ biến qua tình hình địa phương mà chúng tôi sẽ tới. Địa phương này phong trào hợp tác mạnh, Nhân dân no đủ và chưa bị tác động nhiều bởi chiến tranh phá hoại. Tuy nhiên cũng như tình hình chung, hầu hết thanh niên thoát ly, lực lượng nông cốt còn lại là những nữ đoàn viên thanh niên đảm nhiệm cả sản xuất và sẵn sàng chiến đấu trong lực lượng dân quân. Rồi ông nhắc lại kỷ luật dân vận, kỷ luật bảo mật để đơn vị quán triệt và thực hành triệt để. Cán lính mới thì thầm: “Chắc sắp đến chỗ trú quân đấy”.

Cao Văn Thành, một tân binh người Sơn Tây có vẻ thông thạo địa hình nói nhỏ vào tai tôi: “Đây là đê sông Đáy, bên này là Thanh Oai, bên kia sông là Chương Mỹ đấy!”. Tôi mừng thầm vì quê nội tôi chắc cũng gần đâu đây, nhưng giữ kín trong lòng vì rất sợ vi phạm kỷ luật bảo mật. Đi tiếp một thôi đường, cơ hồ thắm mệt, chúng tôi rẽ xuống một xóm nhỏ cách đê quãng chừng già một cây số. Rất may bộ phận tiền trạm của Đại đội đã đón sẵn đầu xóm. Trung đội 9 theo chân cậu liên lạc Đại đội rẽ vào sân kho hợp tác xã. Chúng tôi ngồi chưa ráo mồ hôi, Trung đội trưởng Khoát và ba Tiểu đội trưởng đã đưa quân của mình về từng nhà dân theo phân công từ trước. Tổ ba người trong đó có tôi bước vào cổng một căn nhà tuy không lớn lắm nhưng có sân và vườn khá rộng. Chị chủ nhà tầm tuổi chị cả tôi, bước ra đón đả: “Mời các chú vào nhà! Chị tên là Ban, nhà không rộng nhưng anh công tác trên tỉnh, chỉ có chị và hai cháu ở cả trong buồng, nhà ngoài dành để các chú nghỉ”.

Thấy nhà ngoài có một phản gỗ, một giường rế quạt, Tiểu đội trưởng Điền đến ở với tổ này thế là thành bốn người. Chúng tôi cất đồ đạc xong ra ngay giếng sau nhà rửa chân tay rồi tranh thủ ngả lưng trước khi sáng. Để bù lại đêm hành quân, bộ đội được ngủ đến trưa, dậy ăn cơm một thể. Buổi chiều trong lúc anh em tranh thủ tắm giặt, nghỉ ngơi, cán bộ Trung đội, Đại đội đã ra thực địa nhận kế hoạch thi công công trình. Buổi tối Đại đội sinh hoạt nghe phổ biến tình hình chiến sự, miền Nam: “Ta thắng lớn ở Bầu Bàng, Ấp Bắc... miền Bắc giặc Mỹ đã bắn phá, bỏ bom thị xã Đồng Hới, phá Sông Gianh (Quảng Bình), phá Bến Thủy và thành phố Vinh (Nghệ An), cầu Hàm Rồng (Thanh Hóa). Lực lượng bộ đội phòng không và dân quân tự vệ các địa phương hiệp đồng chặt chẽ bắn rơi hàng chục máy bay phản lực hiện đại của địch. Giặc Mỹ thực hiện chiến tranh cục bộ ở miền Nam và tiến hành leo thang chiến tranh phá hoại bằng không quân ra miền Bắc. Chúng ta chuẩn bị các lực lượng phòng không, không quân để đánh bại ý đồ xâm phạm vùng trời Hà Nội, Hải Phòng và các thành phố công nghiệp khác. Việc xây dựng công trình quốc phòng tại đây chính là để bảo vệ cho thủ đô Hà Nội, nơi làm việc của Trung ương Đảng và Bác Hồ. Nếu chúng liều mạng xâm phạm tới chúng ta nhất định đánh cho tan xác. Nhiệm vụ của chúng ta từ ngày mai là lao động có năng suất cao và đảm bảo kỹ thuật, ngày làm việc mười hai tiếng và cử thể hơn nữa để công trình sớm đưa vào sử dụng phục

Văn nghệ

Số 355-05/2023 - Xứ Lạng

vụ chiến đấu có hiệu quả”. Đêm ấy chúng tôi thao thức không biết phục vụ cho thứ vũ khí gì, nhưng cấp trên đã quán triệt: “Không biết không hỏi. Sau này làm xong sẽ biết. Biết cũng không nói. Sống để dạ chết mang theo” kia mà.

Trước tháng Tám năm 1964, ngày Quốc tế Lao động 1/5 luôn có mít tinh, diễu hành ở thủ đô và các tỉnh lỵ. Ngày 1/5/1965, chúng tôi dậy từ năm giờ sáng, vệ sinh cá nhân, ăn bữa phụ một bát cơm rắc chút muối vừng rồi súng quàng vai, tay cuốc, tay xẻng theo hàng một tiến ra thực địa để bắt tay xây dựng công trình quốc phòng. Tôi thực sự choáng ngợp trước quy mô rộng lớn của công trình bởi nó bao trùm hết cánh đồng hoa màu của xóm Trại và cả thôn Minh Dương, một khu đồng cao dọc dài đều hơn cây số. Trên cánh đồng, như được thống nhất từ trước giữa Ban Chỉ huy đơn vị và Ban Quản trị hợp tác xã, bà con xã viên đang thu hoạch những luống hoa màu để bộ đội triển khai thi công. Trong lúc Trung đội trưởng Khoát nhận vị trí thi công cho chúng tôi, một bộ phận khác đang trồng cột tre cao chừng năm, sáu mét, mỗi cột cách nhau sáu, bảy mét. Cột dựng đến đâu, lưới ngụy trang căng theo đến đó. Lưới bằng sợi ni lông màu xanh lá cây thưa như lưới bóng chuyền, được đính những sợi dây leo và lá bầu, lá bí có kích cỡ và màu sắc như thật. Chắc bọn trinh sát trên trời chụp ảnh vệ tinh cũng chỉ thấy cánh đồng vẫn xanh màu của dưa, của bí. Tôi thấy một cán bộ tham mưu, người cao trắng trẻo, mặc áo chít gấu màu cỏ úa (lính ta quen gọi là áo bay) vai khoác sắc cốt da nâu bóng, đội mũ cối lợp lưới ngụy trang buộc vài mảnh dù hoa đi tới bắt tay và hướng dẫn cán bộ Đại đội và Trung đội cách xác định tâm công trình và cách lên “ga” bằng thanh tre để xác định hình thù và kích cỡ “con trạch” cho bộ đội thi công. Qua trao đổi giữa họ tôi biết đó là Thượng úy Liễu Thắng, kỹ sư công trình tốt nghiệp Học viện Công Binh bên Liên Xô mới về. Ngày đầu tiên chỉ hình thành được “dàn bầu” ngụy trang, đồng bào thu hoạch nốt những hoa màu đến lúa. Từ ngày thứ hai trở đi, máy đào, máy ủi được điều đến giải quyết những mục tiêu lớn và chính như khu trung tâm, các con đường trục, đường vòng nối các hạng mục “vệ tinh”. Còn sáu hạng mục “vệ tinh” bao quanh khu trung tâm đều do bộ đội đào đắp thủ công. Một công trường thực sự đang âm thầm thi công ngày đêm. Chúng tôi chia làm hai ca, mỗi ca mười hai giờ làm việc. Nơi đất mềm, bộ đội dùng mai để xấn. Các tay “thủ mai” quê gốc Hải Dương, Hưng Yên tha hồ trở tài thao lược. Các anh có thể đứng đào mai

thông tầm sáu tiếng mới thay người. Những tảng đất được các anh xấn ra to như thúng cái nặng tầm vài ba chục ký. Mỗi thủ mai có hai trợ thủ để “bốc” cho anh em ghé vai vào vác đi. Vác những quả đất ba bốn chục ký là việc bình thường của những “đô” Thi, “đô” Dương (các chiến sĩ có sức khỏe tốt mà chúng tôi thường gọi vui là đô vật nổi tiếng của đơn vị). Còn tôi và vài anh lính mới có vóc dáng “thụ sinh”, thấp bé thì nhiệm vụ này quả là một thử thách. Bởi vậy đến lượt chúng tôi, hai trợ thủ phải hộ nhau bốc lên vai những quả đất nhỏ hơn chỉ nặng tầm mười lăm, hai mươi ký. Nơi đất khô, chúng tôi dùng cuốc chim để đào, đất tơi được các tay xẻng xúc vào sọt tre buộc quang thùng rồi gánh đi. Guồng máy hoạt động liên hoàn, cuốc đất, đào đất, phục vụ cho đội vác đất và gánh đất, cùng chạy lên đắp cho công trình, trông như đàn kiến đang xây tổ. Sau gần một tuần lao động hăng say, chúng tôi đứng trên đỉnh “con trạch” đã nhìn ra hình thù của “công trình”: Khu trung tâm trận địa với hai “con trạch” nằm song song cách nhau bốn mét, dài hai chục mét, chân rộng tám mét, cao bốn mét, bề mặt thu vào còn một mét. Khoảng trống ở giữa có đường cơ động đi qua cho xe đại xa kéo xe chỉ huy và các trang thiết bị máy phát điện, ra-đa. Cách trung tâm này khoảng trên dưới một cây số là đường cơ động rộng bốn mét chạy vòng tròn qua sáu ụ đặt bệ phóng. Mỗi ụ gồm ba con “trạch” cao bốn mét, chân rộng tám mét, mặt trên thu lại còn một mét cong hình móng ngựa. Mỗi ụ đều có ba cửa, tạo thành một ngã ba hình chữ “Y”, đường chạy qua tâm ụ để cho xe xích kéo bệ phóng vào đặt đúng tâm ụ và đường xe chở quả đạn đi vào cắt qua một phần ba ụ sao cho xe chở đạn vuông góc với bệ phóng, để đưa quả đạn lên bệ phóng dễ dàng.

Hai tuần trôi qua đường vành đai, đường xuyên tâm đã hình thành. Khu trung tâm và sáu ụ “vệ tinh” cũng mọc lên như những hòn “non bộ” khổng lồ, giờ chỉ còn dùng sức người đào đất đắp lên cho đủ chiều cao, đầm lèn cho chặt và sửa sang cho đúng hình thù như bản vẽ, trồng cỏ ngụy trang nữa là đạt yêu cầu. Một trận địa tên lửa dành cho loại SAM2 đã khẩn trương hoàn thiện để đón vũ khí hiện đại vào tư thế sẵn sàng chiến đấu nếu bọn cướp trời giám liều lĩnh xâm phạm bầu trời Hà Nội. Từ hướng quốc lộ Hà Đông - Vân Đình nhìn bên tay phải thấy một doanh trại quân đội to đẹp khang trang, ẩn trong những rừng phi lao xanh tốt. Không ai biết sau doanh trại ấy chính là “Công trình quốc phòng” mà E229 công binh xây dựng. Có hai con đường mới đắp vòng qua

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

doanh trại đi vào khu vực “công trình” rồi lại quay ra chính là đường cơ động của loại vũ khí mới mà Liên Xô chi viện.

Đến giai đoạn hoàn thiện công trình, Trung đoàn rút vào mạn núi đá vôi Hòa Bình theo đường 21B để xây dựng tiếp kho tàng và xưởng lắp ráp. Một đơn vị nhỏ được ở lại làm nhiệm vụ xây các căn hầm “pháo thủ” trong khu vực “công trình Quốc phòng”. Chẳng biết có phải số phận mỉm cười với tôi không, mà ngẫu nhiên Trung đội 9 của Thiếu úy Lê Trung Khoát trong đó có Tiểu đội 8 mà tôi là chiến sĩ, được chỉ định ở lại.

Đại đội rút đi rồi, còn lại anh em B9 chúng tôi cũng chuẩn bị tạm biệt xóm Trại để vào trú quân trong khu vực doanh trại quân đội bên kia “công trình” cho tiện việc thi công trong thời gian tới. Được một ngày nghỉ ngơi chúng tôi cùng nhau tắm gội giặt giũ trước khi chuyển quân. Mấy anh lính Lạng Sơn vừa cắt tóc cho nhau vừa tán gẫu bằng tiếng Tày - Tráng Định. Câu chuyện rôm rả, sôi nổi, bỗng chị Ban trong nhà nói với ra:

- Các chú không được nói xấu gái xóm Trại đấy nha!

Bọn chúng tôi giặt mình:

- Tại sao chị biết ạ?

- Chị từng sống ở Thất Khê, Tráng Định từ nhỏ đến năm hai mươi tuổi đấy!

May quá, câu chuyện của chúng tôi không đã động gì đến “công trình” mà chỉ là chuyện về mấy cô em trong xóm. Nhưng tôi thì thực sự quan tâm đến mấy lời của chị chủ nhà. Tôi hỏi cho rõ thêm:

- Chị ở trên ấy hồi nào ạ?

Không trả lời ngay câu hỏi mà chị hỏi lại tôi:

- Sao chú nói tiếng kinh sôi hơn các bạn?

- Em là người xuôi mà, gia đình em lên Thất Khê từ đời ông nội em cơ. Bố mẹ đẻ em trên ấy đấy.

- Thế à! Thế chú con nhà ai?

- Em con ông bà Nhuần.

- Có phải ông bà Nhuần có con gái cả tên là Yểng không?

- Đúng rồi sao chị biết tên chị gái em?

- Thì chúng tôi là bạn cùng phố Xá Cái với nhau. Năm hai mươi tuổi các cụ nhà chị gả chồng cho chị về quê, nên giờ chị ở đây.

- Đúng là lớn lên mỗi người mỗi ngả, chị cả em lấy chồng về Hải Phòng.

- Này Thanh! Thế em về quê chưa?

- Quê nào ạ?

- Quê nội nhà em chứ còn quê nào. Làng em ở bên kia kia, qua làng Mai, xuôi theo đê một quãng hai cây số là đến.

- Sao chị biết?

- Ngày bé, chị cả em nói với chị là các cụ người làng Kim Bài là gì!

Thôi chết, thế mà tôi không biết, vì từ khi sinh ra hết tản cư vào rừng bảy tám năm trời, rồi về Thất Khê được vài ba năm lại chuyển về thị xã Lạng Sơn. Mọi người cứ đùa là gia đình tôi luôn đi theo dấu chân của bố tôi. Mười năm hòa bình thì nhà tôi lại có thêm hai cô em gái, kinh tế chả dư dật gì, nên cũng không nghe bố mẹ tôi nói đến chuyện về thăm quê. Nói thế thôi, bây giờ mà tôi về quê không khéo lại vi phạm kỷ luật bảo mật thời chiến thì toi. Nghĩ thế nên chúng tôi kết thúc câu chuyện bằng việc cảm ơn chị Ban và các cháu đã giúp đỡ anh em



Anh lính công binh gặp lại em gái sau năm mươi tám năm

chúng tôi trong thời gian qua để hoàn thành nhiệm vụ. Cả tháng trời, mỗi ngày lao động từ mười hai đến mười bốn tiếng, nên cứ về đến nhà là chúng tôi lăn ra ngủ, có lúc nào nói chuyện với chị chủ nhà đâu.

Tạm biệt gia đình chị Ban và nhân dân xóm Trại, thôn Minh Dương, Trung đội 9 chuyển ra ở doanh trại chính quy của một Trung đoàn từng đóng quân trên địa bàn xã Kim An, huyện Thanh Oai, Hà Đông (nay là Hà Nội) đã ra đi chiến đấu, quân số ở lại trông coi doanh trại chỉ còn một Trung đội vệ binh. Họ ở trong một dãy nhà gần trung tâm, hằng ngày chia nhau canh gác hai cổng trước và sau doanh trại, đồng thời tuần tra quanh khu vực doanh trại khang trang không kém gì doanh trại Trung Hà của E229 đã để lại trên đất Sơn Tây. Sang đây, công việc của chúng tôi không kém phần vất vả mà còn đòi hỏi kỹ thuật xây dựng. Hằng ngày chúng tôi vừa học vừa làm như những thợ phụ hồ và thợ xây thực thụ. Vật liệu được hậu cần Trung đoàn chuyển tới. Mỗi khu vực chỉ huy và pháo thủ đều xây hầm trú ẩn ngầm sâu dưới đất bằng gạch nung và xi măng cát khá kiên cố. Xây xong chúng tôi lấp đất dày hàng mét và trồng cỏ ngụy trang như các ụ pháo. Căn cứ khối lượng công việc, cần đổi với thời gian hoàn thành cùng với yêu cầu thời gian cho xi măng đông kết nên Trung đội trưởng Khoát bố trí làm việc ban ngày và hàng tuần có ngày nghỉ Chủ nhật.

Một buổi sáng Chủ nhật, tôi xin phép Trung đội trưởng ra phố Bình Đa cắt tóc. Về đến cổng chợt thấy đồng chí vệ binh đang giữ một cô gái tầm mười chín đôi mươi, không cho vào doanh trại. Cô gái nằn nì:

- Anh ơi! Cho em vào tìm anh trai em tên là Thanh đóng quân trong này mà!

- Đơn vị đã hành quân đi làm nhiệm vụ, chỉ còn chúng tôi canh giữ nơi đây, làm gì có anh Thanh nào của cô? - Anh chàng vệ binh nghiêm chỉnh nói.

- Em có người quen ở xóm Trại mách thế!

- Vậy cô chờ đây, tôi gọi điện báo cáo chỉ huy đã!

Rồi anh lính cảnh vệ cầm tổ hợp gọi cho ai đó. Lúc lâu sau, tôi thấy Trung đội trưởng Khoát cùng với Trung đội trưởng vệ binh của đơn vị bạn cùng ra. Tôi vội bước qua cổng chạy lại:

- Báo cáo Trung đội trưởng! Tôi, binh nhì Đặng Thanh đã có mặt!

- Được, đồng chí đợi đấy! Tại sao cảnh vệ vừa gọi điện vào là có người nhà của đồng chí

tìm đến đây? Nếu đúng thế thì cả tôi và đồng chí đều vi phạm kỷ luật bảo mật.

- Báo cáo thủ trưởng, tôi không hề biên thư về nhà thì ai đến tìm tôi ạ? - Tôi tròn mắt ngạc nhiên.

- Anh Thanh phải không? Ôi anh đây rồi, thế mà em đến đây đợi mãi từ sáng đến giờ. Anh đi đâu về thế? - Vừa nghe tôi phân trần với thủ trưởng đơn vị, cô gái vội chạy lại reo lên.

Hai cán bộ Trung đội mời cô gái và “nghị phạm” là tôi cùng vào phòng trực ban làm việc:

- Nào, bây giờ đồng chí Thanh nói gì đi chứ?

- Báo cáo thủ trưởng, em không viết thư về và không lộ địa điểm cho bất kỳ ai đâu ạ!

- Sao cô biết đồng chí Thanh ở đây? - Ngoảnh sang phía cô gái, Trung đội trưởng của tôi nghiêm giọng.

- Thừa thủ trưởng, chả là chị Ban bên xóm Trại cách đây mấy hôm ra chợ Mai gặp người nhà em mách rằng có anh Thanh con bác em từ Lạng Sơn xuống đây công tác. Trước ở nhà chị, nay đã chuyển ra ở doanh trại này, nên bà em sai em đi tìm ạ.

Nếu thế thì bà cụ là thím ruột của bố tôi rồi, tôi thăm nghĩ. Thế là đã rõ, “thủ phạm” để lộ bí mật là chị Ban xóm Trại, chứ không phải tôi và cô gái ra tìm tôi cũng chỉ do bà cụ sai khiến. Thật hú vía!

Hai cán bộ Trung đội quay ra hội ý với nhau hồi lâu, chắc là để thống nhất cách giải quyết, rồi anh Khoát quay lại phía tôi, nở nụ cười thân thiện:

- Lỗi không do đồng chí, hơn nữa việc em gái theo lời bà ra đây tìm anh trai không liên quan gì tới “công trình”, hôm nay đang là Chủ nhật, tôn trọng ý nguyện của bà cụ, chúng tôi cho phép đồng chí về thăm bà và gia đình, hẹn có mặt tại đơn vị trước chín giờ tối. Đồng chí rõ chưa?

- Rồi! Thừa thủ trưởng!

Thế là bỗng dưng tôi được về thăm quê, điều mà từ lúc cha sinh mẹ đẻ đến giờ tôi chưa hề nghĩ tới. Tôi cảm ơn và chào các thủ trưởng, rồi anh em tôi sóng bước ra khỏi cổng bản doanh, theo đường cái, nhằm hướng lũy tre mờ xanh, phía sau là làng Kim Bài thân yêu mà từ khi ra đời, tôi chỉ gặp trong mơ. Tôi mãi miết bước nhanh, đến nỗi cô em gái phải gọi với theo: “Anh đi nhanh thế! Đợi em với chứ”...

(Còn nữa)

(Ảnh trong bài do tác giả bài viết cung cấp)

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

Ân tình trên những cánh hoa

Ký của LINH SA

Những ngày cuối tháng Tư, mây trời bỗng dịu dàng như đôi tay mềm người thiếu nữ buông xuống những cánh rừng xanh rì bóng cây. Tôi theo đường 1A, qua địa bàn thị trấn Đồng Mô, huyện Chi Lăng để rẽ ngang lên quốc lộ 279. Con đường dốc đá cheo leo từ chân Đèo Bén như dải lụa mềm vắt qua những đỉnh núi thưa vắng người và phương tiện qua lại. Chẳng hiểu sao mỗi lần đi trên cung đường này tôi hay nghe lại nhiều lần giai điệu ca khúc này đến thế:

“...Lạng Sơn, Lạng Sơn ơi!

Ta sinh ra từ nơi rừng hồi,
Ta lớn lên trong hương
hoa hồi...”

Lời ca, tiếng nhạc như lẫn vào mây gió bên ngoài, như quán tôi đi, như đang mời gọi. Và ngay lúc này đây, trước mặt tôi là vùng đất được mệnh danh chiếc nôi của cây hồi, loài cây mà mỗi lần nhắc đến đều gọi lên nỗi nhớ thương về Xứ Lạng. Không đâu khác là mảnh đất Văn Quan, một huyện miền núi nằm ở phía Tây Nam tỉnh Lạng Sơn.

Từ những rừng cây đã đi vào thơ ca...

Ngày tôi mười bảy tuổi, theo chân ông tôi đến dự đám cưới người họ hàng. Đó là lần đầu tiên tôi đến vùng



Hoa hồi

Ảnh: BÙI VINH THUẬN

đất Văn Quan. Buổi sớm mai, khi cả vùng đất còn chìm đắm trong hoang sơ và bình yên của ngày mới, trong mắt tôi khi ấy Văn Quan mang trong mình nhiều bí ẩn, quyến rũ, đầy mê hoặc. Như chính ánh mắt em, một cô gái người Tày mà tôi đã gặp trong đám cưới ngày đó. Để rồi mãi sau này, sự lưu luyến nhớ thương của những tháng năm tuổi trẻ của tôi phần nào đều có ánh mắt ấy...

Khi mũi xe vừa chạm tới cột mốc Ki-lô-mét 172 trên quốc lộ 279, tôi nhìn lên hai bên sườn núi. Những bóng cây xanh ngút ngàn lan dần mãi lên cao. Lẫn trong gió thổi qua đại ngàn thấy thoáng thoảng một hương thơm dịu nhẹ, nồng nàn như quán riết lấy đôi chân người lữ khách. Thứ mùi thơm vừa nồng ấm vừa dịu ngọt của núi rừng như lạ, như đã quen thuộc từ lâu dội về:

- Hồi đấy! Mùi thơm này không lẫn vào đâu được!

Có tiếng người khẽ reo lên. Có lẽ đây là lần đầu tiên tôi được ngắm nhìn những cây hồi đang vào vụ hoa rộ một cách kĩ càng và gần đến thế. Nhìn những thân cây cứng cáp vươn mình lên cao tôi cứ nghĩ mãi về thời gian, đã đi qua bao lâu để nuôi dưỡng nên chúng như bây giờ. Hồi là một loài cây họ thân gỗ, thời gian sinh trưởng và cho quả đạt năng suất từ năm năm

trở lên. Hồi ở nơi đây có tuổi đã qua mấy thế hệ đời người vẫn còn tồn tại đến bây giờ.

Có lẽ chẳng có loài cây nào thân cao lớn, trầm uy trong những cánh rừng mà lại cho những bông hoa đẹp dịu dàng đến thế. Hoa hồi màu trắng nhạt, mép hoa phớt hồng, nhụy ánh vàng. Vào mùa hoa, cả cánh rừng như có bầy bướm trắng khổng lồ đang rập rờn đậu trên những tán lá xanh mướt gọi nên bao thi tứ trong lòng người. Và cũng chẳng có loài cây nào cho ra thứ quả đẹp và kì lạ như loài cây này. Từ trên những cánh hoa trắng kia chỉ ít nữa thôi, một thứ “hoa khác” sẽ nở thêm gì nữa. Ấy là quả hồi, nhiều người khi nhìn thấy quả hồi cứ nghĩ đó là hoa. Bởi thứ quả có tám đài hoặc sáu đài đối xứng, khi non màu xanh nhạt căng mọng đẹp, giăng trĩu trĩu trên những cành cao chẳng khác gì những chùm hoa xanh mơ màng trên những cánh rừng. Có lẽ cũng chẳng có loài cây nào như cây hồi, cả một đời hoa sẽ nguyện mãi mang dáng hình là hoa. Chính vẻ đẹp mộc mạc nhưng độc đáo ấy đã trở thành biểu tượng của Xứ Lạng. Người đi xa sẽ nhớ về Tô Thị, về Mẫu Sơn và hoa hồi... Tôi chẳng rõ sự dịu dàng ấy đã đi vào thơ ca, vào ca dao, tục ngữ của cha ông ta từ bao giờ. Ví như:

*“Anh kia có vợ con rồi
Mà anh còn muốn hoa hồi cầm tay
Hoa hồi vừa đắng vừa gầy
Vừa mặn như muối vừa cay như gừng...”*

Khi đọc những câu thơ như thế làm tôi lại cứ nghĩ về những người con gái xinh đẹp, đào để nơi Xứ Lạng đang cất tiếng cười lẫn vào những vạt rừng hồi xanh, áo chàm em xanh, rừng xanh, và ánh mắt em cũng xanh vơi vơi trên đất Văn Quan này.

...Đến loài cây đánh thức tiềm năng kinh tế thời kỳ mới

Văn Quan là huyện miền núi nằm ở phía Tây Nam tỉnh Lạng Sơn, trên trục đường quốc lộ 1B từ Lạng Sơn đi Thái Nguyên cách trung tâm tỉnh 45 ki-lô-mét. Tổng diện tích đất tự nhiên 54.755,9 héc-ta. Nhờ điều kiện thuận lợi về tự nhiên, thổ nhưỡng phù hợp, cây hồi trở thành một mũi nhọn trong phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo cũng như rừng phòng hộ của địa phương. Tính đến năm 2020 diện tích

rừng hồi của Văn Quan có khoảng 14.500 héc-ta, chiếm hơn 42% diện tích đất trồng hồi trên toàn tỉnh.

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan, tính đến hiện tại diện tích hồi cho thu hoạch là 450 héc-ta, tập trung tại các xã: Lương Năng, Tú Xuyên, Hòa Bình, Liên Hội, Đồng Giáp, Bình Phúc... Diện tích cho sản phẩm vào khoảng 11.000 héc-ta, năng suất bình quân đạt từ 2 đến 2,5 tấn/ héc-ta (hồi khô), sản lượng đạt từ 26 đến 30 nghìn tấn (hồi tươi) thu nhập ước đạt từ hồi năm 2022 khoảng sáu trăm đến bảy trăm tỷ đồng.

Bằng những nỗ lực của chính quyền địa phương và các ban ngành liên quan, sản phẩm từ hồi đã được chứng nhận sản phẩm hữu cơ - Organic năm 2017 của các nước như Mỹ, Nhật Bản, Châu Âu; chứng nhận tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS) với tổng diện tích 324,58 héc-ta /200 hộ, sản lượng trung bình năm đạt 256,4 tấn hồi khô. Ngoài ra, trên địa bàn huyện từ năm 2018 đến nay đã xây dựng và cấp giấy chứng nhận hữu cơ Việt Nam (Organic Việt Nam) cho 207 héc-ta /235 hộ, sản lượng 177,4 tấn hồi khô.

Tôi nhớ mãi hình ảnh một người đàn ông ngồi lặng lẽ bên nhà máy chưng cất tinh dầu hồi, cạnh con suối đang thao thiết chảy vào mùa hồi năm 2022. Đó là ông Nông Văn Tú, sinh năm 1960 ở thôn Nà Hấy, xã Bình Phúc, huyện Văn Quan, người đã hơn bốn mươi năm gắn bó với nghề chưng cất tinh dầu hồi, hiện tại gia đình ông đang xuất bán sản phẩm sang các nước Châu Âu, Trung Quốc... Ông Tú chậm rãi chia sẻ: “Mười chín tuổi tôi đã bắt tay vào làm nghề chưng cất dầu hồi, đây là nghề gia truyền mà gia đình để lại. Ngày ấy trong vùng, nhà nào cũng có một lò chưng cất nhỏ, phần để phục vụ nhu cầu của gia đình, còn lại để bán. Thời ấy mọi máy móc, phương tiện hoàn toàn thô sơ lạc hậu, cộng với đầu ra không có nên giá thành tinh dầu không cao, nhiều người đã bỏ nghề. Riêng tôi vẫn bám trụ đến bây giờ. Sau này, tôi đầu tư hơn một tỷ đồng cho công nghệ và máy móc hiện đại”.

Khi được hỏi về sản lượng chưng cất và thu nhập của gia đình hiện tại, ông Tú đáp rằng trung bình mỗi mẻ chưng cất được tối đa

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

khoảng 2 tấn hồi xanh hoặc 1 tấn hồi khô, sau hai ngày đêm sẽ cho ra 100 đến 120 ki-lô-gam tinh dầu hồi. Mỗi năm gia đình ông Tú chưng cất và tiêu thụ từ 4 đến 5 tấn tinh dầu hồi ra thị trường (tương đương với 4 nghìn đến 5 nghìn lít tinh dầu). Trong đó, ông Tú chủ yếu làm theo đơn đặt hàng, bán cho các thương lái trong nước và một số khách hàng ở các nước Châu Âu với giá bán 2 triệu đồng/ki-lô-gam, trung bình mỗi năm gia đình ông thu nhập từ ba trăm đến bốn trăm triệu đồng sau khi trừ chi phí.

Nghĩ lợi nhuận về kinh tế bước đầu là thế nhưng khi đại dịch Covid-19 xuất hiện và lan rộng, các vấn đề về cung ứng và tiêu thụ hàng hóa bị ảnh hưởng nặng nề. Mặt hàng tinh dầu hồi của gia đình ông Tú bị ảnh hưởng rất lớn. Với khuôn mặt thoáng buồn, ông Tú bảo có lúc gia đình ông còn tồn đọng đến hai tấn tinh dầu không xuất được với số tiền hơn hai tỷ đồng nằm trong kho. Lúc ấy ông chỉ mong dịch bệnh sớm kết thúc, mọi thứ trở lại bình thường, trong đó sản phẩm tinh dầu hồi xuất đến các thị trường lớn như Tây Âu, Nhật Bản, Ấn Độ sẽ khởi sắc hơn...

Thấy được vai trò và tầm quan trọng của cây hồi và các sản phẩm từ hồi, Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan đã ban hành Quyết định số 3783/QĐ-UBND phê duyệt đề án cải tạo nâng cao năng suất, chất lượng hồi trên địa bàn huyện Văn Quan giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó có nhiều nội dung quan trọng, cơ bản và trọng tâm để hướng tới đưa cây hồi thành mũi nhọn kinh tế chủ lực của địa phương. Bên cạnh đó, để đảm bảo và phát huy vai trò và giá trị từ sản phẩm cây hồi, theo Quyết định số 829/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, tinh dầu hồi đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP đạt 4 sao tỉnh Lạng Sơn năm 2021. Như thế, cùng với những sản phẩm từ nông, lâm nghiệp khác, cây hồi càng ngày càng khẳng định được giá trị về kinh tế, hứa hẹn một bước phát triển mới cho một vùng đất như Văn Quan trong tương lai.



Người dân phơi hồi sau thu hoạch

Ảnh: Tác giả bài viết

Tôi vẫn nhớ vào một buổi chiều giữa vụ thu hoạch hồi năm 2022, dọc theo quốc lộ 279, quốc lộ 1B, trên sân các hộ dân dọc hai bên đường đâu đâu cũng có những bạt, những vùng hồi đang được đem phơi khô. Tôi gặp chị Hoàng Thị Lan, một thương lái đang thu mua hồi tại thôn Chợ Bãi 2, xã Yên Phúc, huyện Văn Quan. Chị bảo, hiện tại đang thu mua của bà con với giá năm mươi nghìn đồng cho 1 ki-lô-gam hồi tươi. Đây là giá ổn định và người dân đã có lãi so với mọi năm. Vào thời điểm được giá, có lúc hồi lên tới tám mươi nghìn đồng 1 ki-lô-gam. Tôi cứ mãi miết nhìn tấm áo đầm mồ hôi của những người bốc hồi lên xe để đưa đi ủ và đem ra sân phơi. Những người thanh niên rần rồ đi qua tôi mà mùi hăng cay, thơm nồng từ những bao tải hồi tươi còn quần quanh theo bước chân người đi giữa trưa nắng ngày hôm ấy. Rồi những cánh hồi kia từ đây sẽ tỏa đi muôn nơi mang theo mùi thơm của đất, của gió, của nắng và của bàn tay cần cù của những con người trên vùng đất này.

Văn nghệ

Số 355-05/2023 - Xứ Lạng

Ân tình gửi trên những cánh hoa

Tôi đi theo con đường đất nhỏ len qua một cánh đồng xanh ngút tầm mắt. Phía xa, những cánh rừng đang rì rào đón gió khi nắng chiều còn rỏ giọt. Những ngôi nhà ẩn hiện sau từng tán cây thấp thoáng khói chiều. Đó là thôn Tây A, xã Yên Phúc. Tôi nhận ra một ngôi nhà nhỏ nằm chênh vênh bên cánh rừng hồi cổ thụ phía sau lưng nhà. Trước sân, một cụ già đang mãi mê đảo phơi những cánh hồi khô. Hình ảnh ấy cho đến bây giờ vẫn đọng lại trong tâm trí tôi bởi vẻ đẹp như một bức tranh quê. Bà cụ mặc áo nâu, nước da đồi mồi bóng chốc sáng bừng lên giữa sân hồi khô màu nâu cánh gián. Tôi chẳng trò chuyện được gì với bà cụ, đôi tai người già không cho bà nghe được người đối diện nói gì. Bà lắc đầu nhìn tôi rồi như chiều đoán nghĩ khách tới thu mua hồi: “Hồi mới được hai nắng thôi, bán khô thôi. Quả này hái từ phía sau nhà đây, cây trồng lâu lắm rồi, từ ông cụ trồng rồi đấy!”. Tôi nhìn theo ánh mắt của bà cụ, đôi mắt mờ đục nhưng ánh nhìn hướng lên những tán cây hồi cổ thụ. Trong lòng tôi chợt miên man những hoài nghi thật xa xăm. Chẳng rõ những thân cây kia bao nhiêu tuổi, đã bao mùa mưa nắng đi qua trên cành cây, tán lá. Và không biết bao đời người đi qua mà cây còn đứng đó? Chẳng rõ người xưa khi gieo trồng xuống đất những thân hồi non xanh kia đã nghĩ gì khi ấy? Có phải tiền nhân xưa đã muốn gửi gắm những ân tình vào thân cây. Để rồi hôm nay, những thế hệ cháu con sẽ nhận được trái thơm lại bù ngùi nhớ ơn cha ông mình về một thời đã đi xa.

Chia tay bà cụ tôi đến trước một căn nhà hai tầng mới xây khang trang. Căn nhà còn thơm mùi vôi vữa nằm giữa cánh đồng lộng gió. Anh Nông Văn Hiệp và cô con gái nhỏ lúi húi thu kéo bột hồi đang phơi dờ phía sau nhà. Tiếp chúng tôi trong căn nhà mới xây, anh bảo năm nay được mùa hồi cứ ủ rồi phơi khô để đẩy đợi giá lên chút nữa anh sẽ bán. Anh kéo chúng tôi đi vào căn phòng phía bên trong, khi anh mở cánh cửa kính ra thì một mùi thơm ngào ngạt ào ra. Tôi nhìn thấy những bao tải hồi khô được đóng cẩn thận, xếp cao ngất đê trong phòng. Quay trở lại, anh chia sẻ với tôi bằng giọng hồ hởi: “Ngày xưa nhà anh nghèo lắm, may mắn mấy anh em được chia một phần rừng hồi từ thời ông

nội anh đã trồng để làm vốn, khi lấy vợ ra ở riêng. Nhờ cây hồi mà anh đã xây được căn nhà này sau nhiều năm tích góp. Cây hồi là giống cây khi đã lớn thì hầu như ít phải chăm sóc, vất vả nhất là khi hái quả. Phải trèo lên cây, hái từng chùm đưa vào túi rồi leo xuống đất. Cũng nhiều người gặp phải tai nạn lao động vì cây cao gặp trời mưa nữa thì càng nguy hiểm. Nhưng đã bao đời nay chẳng ai bỏ được cây hồi vì nó là cây cho mình thu nhập, hơn nữa là tài sản, là công sức từ bao đời cha ông mình để lại thì mình phải biết trân trọng giữ gìn”.

Trước khi ra về, anh Hiệp kỉ niệm tôi một túi hồi khô nhỏ. Tôi cảm những cánh hồi anh tặng trên tay, mùi hương dịu dịu vương vất trên áo quần, một thứ hương thơm như những ân tình mà thiên nhiên đã ban tặng cho cây hồi, cho vùng đất Văn Quan này thật riêng và thật quý biết nhường nào.

*

Đề án cải tạo nâng cao năng suất, chất lượng hồi trên địa bàn huyện Văn Quan giai đoạn 2021 - 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan đã cho thấy rõ sự cấp thiết của việc phát triển thị trường tiêu thụ cho sản phẩm hồi. Trong đó cần thực hiện đồng bộ các biện pháp như: đầu tư xây dựng các địa điểm quảng bá, các sản phẩm được chế biến từ ngành hồi, có chính sách ưu đãi thuế trong việc xuất khẩu các mặt hàng được sản xuất từ sản phẩm hồi thuộc khu vực nông thôn. Tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình tham gia sản xuất, chế biến và kinh doanh hồi được tiếp cận thông tin thị trường, tham gia các hội trợ thương mại quảng bá sản phẩm.

Sẽ chẳng còn xa lạ khi những sản phẩm hồi đã lần lượt có mặt tại các hội chợ, các trung tâm thương mại, các sàn giao dịch quảng bá sản phẩm từ nông, lâm nghiệp ở trong nước. Dù còn nhiều khó khăn nhưng đã có những tín hiệu đáng mừng từ cây hồi ngày hôm nay.

Tin rằng, chỉ ít nữa thôi hình ảnh cây hồi Xứ Lạng sẽ vươn xa đến những thị trường lớn hơn trong nước và quốc tế. Rồi đây, khi nhắc đến Lạng Sơn là nhớ đến một loài cây vẫn âm thầm mang hương sắc tinh túy của đất trời đem dâng hiến cho đời.

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

LINH QUANG TÍN

VŨ ĐÌNH THI

Danh thắng Chùa Tiên

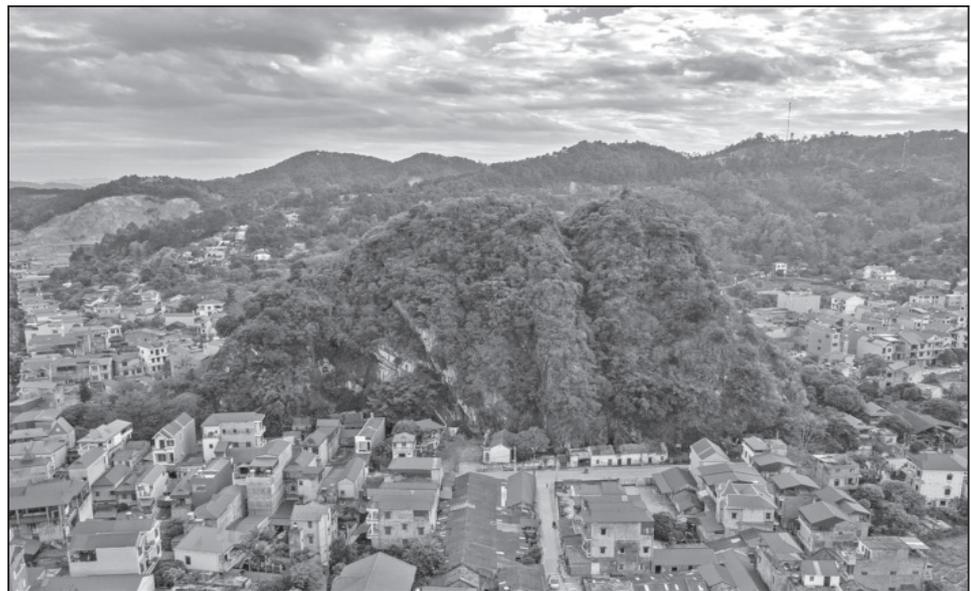
Chùa Tiên

*Chùa Tiên lưu luyến một chiều xuân
Vãn cảnh bỗng lai níu bước chân
Thanh thần lòng mình nơi cửa Phật
Khói nhang gột rũ bụi phong trần.*

Giếng Tiên

*Sườn non lạnh lẽ nước tràn đầy
Miệng giếng chỉ hơn lòng bàn tay
Mức mãi cả ngày không hết nước
Đồn rằng nơi đó giếng Tiên xây.*

**Ảnh:
BÙI VINH THUẬN**



Làm dâu Xứ Lạng

*Về làm dâu Xứ Lạng
Ngẩn ngơ trước nàng Tô
Động Tam Thanh kỳ vĩ
Thạch nữ chảy vào thơ*

*Mẫu Sơn nhòa hơi rượu
Chàm xanh quyện sương mờ
Kỳ Cùng ôm bóng núi
Cứ dùng dằng quanh co*

*Chóp Chài hương sữa ngọt
Ngõ ngang - ơi Thất Khê
Bảy nàng tiên xuống tắm
Thành bảy dòng suối mê*

*Về làm dâu Xứ Lạng
Trọn vẹn câu ước thề
"Túi tình" trao năm ấy
Chúng mình tay nắm tay.*

NGUYỄN TRỌNG ĐỒNG

Cột mốc tháng Tư

Những cột mốc lịch sử
Những cột mốc sinh tử
Và ngàn lần đáng nhớ
Bồi từ ấy cuộc đời tái sinh.
Lịch sử sinh thành từ chiến dịch Hồ Chí Minh
Khi từ đây dân tộc ta bước sang trang sử mới
Và một mốc son
Cả non sông một dải vẹn toàn
Khi Bắc - Nam thống nhất đoàn viên
Như ánh mắt Người cười vui vẫy gọi
Từ lễ đài xao xuyên nắng Ba Đình...
Chiến công này của muôn vạn niềm tin
Của ý chí kiên cường và lòng yêu nước
Truyền thống ngàn năm con Hồng cháu Lạc
Đã làm nên cột mốc tháng Tư
Năm một chín bảy lăm và mãi mãi
Cờ đỏ sao vàng tung bay trong gió
Vẫy gọi non sông thẳng tiến con đường.



Cột cờ Lũng Pô

Ảnh: TL

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

VI THỊ THU ĐẠM

Sông Hồng

Cuồn cuộn thác ghềnh
Đón đầu bồi lở
Sông Hồng chảy qua mấy nghìn năm lịch sử
Còn thương xanh cây lúa nuôi người

Tả ngọn sông Lô hữu ngọn sông Đà
Bờ bãi xóm làng ruộng đồng châu thổ
Từ cột cờ Lũng Pô đến ngọn hải đăng Ba Lạt
Khúc sông nào không nhuộm máu cha ông?

Sông Hồng
Vang tiếng trống chiêu binh
Thuở Vua Hùng dựng nước
Máu, mồ hôi, nước sông, nước mắt
Làm nên dòng giống Lạc Hồng
Sông Hồng
Lời hiệu triệu thiêng liêng
Thừa Hồ Chí Minh tuyên ngôn Độc lập
Dậy sóng nhấn chìm "con ma", "thần sấm",
"pháo đài bay"

Giang sơn lựa là một dải.

Trần dâng bồi lắng
Hạt hạt phù sa
Đời lúa kiếp người
Chân trần áo vải
Sông ơi!

NGUYỄN KHẮC ÂN

Giã vờ

Ta giã vờ không biết
Người cũng vờ chẳng hay
Như hai trái tim này
Không cùng chung nhịp đập

Ta chăm cho hoa nở
Người giã vờ vô tâm
Hai chúng ta âm thầm
Tự làm đau nhau thế!

Ta nâng niu đóm lửa
Người lặng lẽ tro tàn
Lòng người còn mê mãi
Tim ta càng nhói đau

Thế rồi hai chúng ta
Sẽ dần xa nhau mãi
Xin đừng vờ như thế
Khi lòng còn đã mang...

PHẠM ANH VŨ

Đêm vỡ

Vẳng nghe một tiếng rao đêm
Chìm vào thình không
Tĩnh lặng
Tiếng rao cửa vào sổ phận
Chênh vênh kiếp nghèo
Người đàn bà kia tuổi bao nhiêu
Chồng ở nơi nào
Con đã lớn hay còn ẵm ngửa
Đêm vỡ
Lênh loang một ánh trăng gầy.

NGÔ BÁ HÒA

Từ phía núi

Giấc mơ từ phía núi
mùi chàm còn khét nhựa cây
lời then say
lời cần đàn tính

Giấc mơ từ phía núi
bóng người lẩn trong mây
nếp nhà sàn từng lọn khói trắng bay
chín bậc cầu thang cửa mở
bếp lửa bập bùng mắt nhớ
cời tro đo củi dổi chờ

Giấc mơ từ phía núi
tiếng mẹ kéo kệt khung cửi
giọng cha pha gió lạt rừng
mòn mỗi ngón trông

Người rời bỏ núi
mơ khoảng trời xa
người ở lại núi
mong đủ nếp nhà

Mọi giấc mơ bắt đầu từ núi
núi bốn mùa thắm hoa.

VŨ KIỀU OANH

Trò chuyện & Sinh Suối Hồ

Tiếng Kinh chưa đủ sôi
Chào khách bằng nụ cười
- Bản mình chưa đẹp mấy
Cảm ơn đoàn về chơi!

- Đào chín rồi, ngọt lắm
Cứ hái đi, tự nhiên
Ăn được bao nhiêu lắm
Không cần phải trả tiền.

- À, đừng mời mình rượu
Bản mình không uống đâu
Rượu làm chân tay yếu
Rượu làm ngu cái đầu!

- Ờ, vẫn trồng ngô lúa
Không chặt gỗ đốt rừng
Giữ bản làng sạch sẽ
Việc tốt cùng làm chung.

- Xã bảo làm du lịch
Đón khách khắp nơi về
Xem mây trên đỉnh núi
Xem mặt trời xuống khe.

- Giờ nhiều nhà đẹp đấy
Người trẻ cũng giàu rồi
Cảm ơn đoàn lắm nhé
Năm sau lại về chơi...

Chuyện một chiều trên bản
Lòng nghe dào dạt vui.

Đỉnh gió Tà Xùa

Vóc một bụi mây trắng mềm vừa dâng lên trước mặt
Khuấy vào tách cà phê sữa đá Tà Xùa
Ta nhấp ngụm hoàng hôn lần đầu tiên được nhấp
Rồi lạc vào cõi mê trên Đỉnh Gió hoang vu

Bỏ lại ngày hôm qua dưới hai ngàn mét cao dốc núi
Tìm Cây Táo Cô Đơn làm tấm ảnh để đời
(Hai cá thể cô đơn đứng bên nhau
sao còn cô đơn được nữa)
Kiếng chân trên Mỏm Cá Heo xem có với được trời

Người trẻ đến đây sẵn gió, sẵn mây,
sẵn niềm vui chinh phục
Những rừng nguyên sinh, những vách đá cheo leo
Người không trẻ đến đây sẵn phút giờ tĩnh lặng
Ngắm ngợi đời mình bên phiến núi xanh rêu

Lửa rừng rực dưới sân,
ngồi giữa trời sao đêm Tà Xùa nào ai ngủ được
Áp tai nghe đá kể thâm thì
Chuyện cụ khổng long ngủ quên bên rừng chè cổ thụ
Chuyện những làng Mông công gió thiên di...

CHÂU NGỌC

Chạm Sơn La

Tặng Ph.H

Mơ một vòng xòe nên anh đến chiêm em
Chạm mắt đẹp mà tóc em tằng cầu
Áo cóm mềm vai vòng eo xiết chặt
Say một chiều băng khuâng Sơn La

Anh đã đi qua sông Mã sông Đà
Dòng chảy lớn ôm những bờ bãi lớn
Ngỡ ngàng Nậm La trong veo sóng nước
Muốn ôm một tiếng cười sao thấy lòng chơi vơi

Sơn La ơi
rượu rót mềm môi
Lời thương nhớ em gói vào câu khấp
Để anh đi suốt rộng dài đất nước
Chạm Sơn La
mây núi
yêu rồi!...

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

Phía ấy mùa hoa

Truyện ngắn của NGUYỄN THỊ QUỲNH NGA



Minh họa: CAO THANH SƠN

Trên nền cỏ xanh mướt, những bông hoa xoan rụng như một lớp bông mỏng. Miên nhìn lên, cả một vùng trời lấp lóa những chùm hoa trắng tím bé xíu. Thị trấn này bạt ngàn là xoan. Xoan ở hai bên đường quốc lộ chạy qua địa phận thị trấn. Xoan trên những con đường nhỏ quanh co. Xoan mọc sát chân núi đá. Mỗi độ tháng Ba, hương hoa xoan ngan ngát khắp chốn. Cái thứ hương dịu dàng làm những người xa quê đau đầu đến nghẹn ngào. Miên cũng thế, mỗi dịp đi công tác đâu đó gặp mùa xoan nở cô lại nghe nhói trong tim, cái cảm giác không thể lý giải. Cũng có

lúc cô nghĩ đó là vì mình đã gắn bó với thị trấn hơn hai mươi năm hoặc bởi vì mỗi tình đầu của cô bắt đầu vào mùa hoa xoan. Cuộc sống với những lo toan thường nhật cuốn cô đi, chẳng có thời gian để cho bao hoài ức quay về. Chỉ những lúc như này, trái tim mới có cơ hội mà yếu mềm, dịu dàng.

Miên giờ máy ảnh, chùm hoa xoan lọt vào khung hình. Những chiếc lá xanh non làm nổi bật màu hoa tím nhạt. Một chiếc xe máy đi ngang qua bỗng nhiên dừng lại. Giọng một người con gái reo lên:

- Miên ơi!

Cô nhận ngay ra Hạ, cô bạn hàng xóm ngày xưa. Miên chạy ra nắm lấy tay người bạn:

- Lâu lắm rồi nhỉ? Mà vẫn xinh và trẻ quá!

Hạ cười giòn:

- Mà trẻ đến nỗi tao vẫn thấy như mười năm trước ấy. Mà sao mái tóc dài như suối lại cắt đi thế hả?

Miên bối rối, cô vội lảng sang hỏi thăm gia đình bạn. Được hai ba câu thì Hạ đi làm, còn lại Miên đứng như chôn chân ngay bên đường. Bao nhiêu năm giờ mới có người nhắc đến mái tóc chạm đầu gối của cô. Mái tóc ấy cũng là nguyên nhân cho những lá thư gửi hàng ngày đến lớp cho Miên vào năm cuối cấp. Thư chất đầy cặp sách, tối về cô lại lén lút cho vào bếp củi khi nấu cơm mà chưa bao giờ mở đọc một lá nào. Miên dồn hết tâm trí cho việc học, không mấy may chú ý tới bất cứ ai ở trường. Cô mơ ước được về thủ đô học đại học. Đúng hơn là cô muốn gặp lại Quân ở quê anh.

Cô gặp Quân trên chuyến xe từ thị xã về thị trấn, năm đó Miên mười bảy tuổi. Cô trở về thị trấn sau ba tháng đi huấn luyện theo đội tuyển dự thi cấp Quốc gia của tỉnh. Miên vẫn nhớ chiều đông năm ấy khi Quân bước lên xe, câu đầu tiên anh nói là dặn phụ xe cho anh xuống trường cấp ba của huyện. Giọng nói trầm ấm với ngữ điệu không giống người quê cô. Quân nhìn quanh xe tìm chỗ ngồi, cuối cùng anh bước về phía dãy ghế Miên đang ngồi. Lúc này cô mặc chiếc áo bông dày sự của cha, khăn len quàng trên đầu và che kín mặt, chỉ lộ đôi mắt đủ để đọc cuốn sách trên tay. Anh khẽ gật đầu chào rồi ngồi xuống ghế bên cạnh Miên. Suốt chặng đường gần trăm cây số, Miên thì chăm chú đọc gần hết cuốn sách mới mua, người thanh niên bên cạnh thì ngồi ngủ. Thỉnh thoảng khi xe lao vào ổ gà hay đi qua đường cua chạy qua núi thì người ấy bị ngã sang phía Miên, anh lại giật mình tỉnh và xin lỗi cô. Gần đến thị trấn, anh tỉnh giấc hẳn và quay sang cô, giọng rất nhẹ:

- Mình đi từ Hà Nội lên từ sớm, chờ mãi mới có chuyến xe về trong này nên buồn ngủ quá. Bạn thông cảm nhé!

Miên lí nhí trong miệng mà không thành lời. Lần đầu tiên có người con trai lạ nói

chuyện, cô bỗng dưng thấy mình vô cùng nhút nhát. Cô gấp quyển sách lại và ngồi im.

- Mình là Quân. Bạn chắc là người trong này phải không?

Miên giật mình khi đột ngột người bên cạnh giới thiệu. Tình huống này y như trong tiểu thuyết cô thường thuê ở hiệu sách của thị trấn về đọc. Miên kéo khăn che kín mặt hơn. Cô chỉ gật đầu không nói gì.

Xe đến đường rẽ vào thị trấn, anh phụ xe nói to:

- Miên ơi, xuống đây nhé! Chịu khó đi bộ mấy bước, đường trong hôm nay sửa nên xe không vào.

Miên vội vàng đứng dậy, nhắc chiếc ba lô lên. Quân đứng lên tránh đường cho cô. Cô khẽ mỉm cười chào anh nhưng chắc anh không biết vì Miên vẫn quàng khăn lên đến trên sống mũi.

Suốt cả mùa đông, thị trấn lầy rầy mưa phùn nên các buổi sáng, Mạnh đạp xe qua đón Miên đi học. Đi cùng còn có mấy đứa con gái chơi thân với cô. Trước đó Miên thường đi bộ từ sớm, vừa để rèn sức và vừa để ôn lại bài cũ vì nhà cách trường chỉ khoảng một cây số. Buổi sáng học chính khóa, buổi chiều cô ở lại trường để các thầy cô phụ đạo thêm cho kiến thức mấy môn thi tốt nghiệp do Miên vắng mặt khi đi tham gia huấn luyện với đội tuyển. Buổi tối cuối tuần cô lại sang nhà cô giáo chủ nhiệm ngay đầu phố để cô giảng lại cho môn văn. Tối hôm ấy, vừa ra khỏi cổng nhà cô giáo, Miên đang vừa bước đi vừa lẩm nhẩm đọc lại bài thơ cô mới giảng thì có tiếng gọi phía sau:

- Miên phải không?

Cô giật mình quay lại. Là Quân đang đi phía sau. Cô ngạc nhiên đứng im. Cô hoàn toàn không nhớ gì đến người thanh niên trước đó ngồi cạnh trên xe khách hôm ấy. Anh lại còn biết tên cô từ bao giờ. Như đọc được suy nghĩ của cô, giọng anh pha lẫn tiếng cười:

- Mình biết tên Miên là do anh phụ xe hôm đó gọi đấy! Giờ Miên về nhà à?

Cô gật đầu. Cô không biết nói gì. Đúng là cô đang lúng túng. Dường như Quân hiểu nên anh nói nhanh:

- Mình đi cùng một đoạn với Miên, mình có ít việc lên trên khu này.

Miên lại gật đầu rồi bước đi. Lúc ấy, trái tim cô gái mười bảy tuổi bỗng dưng như đập sai nhịp. Đêm hôm ấy, lần đầu tiên Miên viết nhật kí, về giọng nói trầm ấm và dịu dàng đã theo cô vào giấc ngủ.

Ngay sáng hôm sau, ngồi sau xe đạp của Mạnh gần đến cổng trường, Miên thấy Quân lái xe đi qua. Anh mỉm cười, giơ tay vẫy nhẹ chào cô. Mấy đứa bạn ò lên ngạc nhiên. Trông anh chừng chạc, phong thái khác hoàn toàn đám bạn trai cùng trường cô. Suốt buổi sáng hôm ấy, cứ ra chơi là cả lũ bạn xúm vào điều tra. Cuối cùng cô phải kể lại mọi chuyện. Mấy đứa con gái không ngớt lời khen Quân, Mạnh thì bảo, đừng có thân thiết với người đàn ông xa lạ khi chưa biết gì về họ, nhất là trông lãng tử như thế. Miên cứ mỉm cười mãi. Chưa có ai làm cô thấy chộn rộn trong lòng suốt như vậy.

Tối hôm ấy, cô giáo cho nghỉ học sớm, Miên về gần đến nhà thì thấy Quân đi ngược lại. Giọng anh pha chút ngạc nhiên:

- Hôm nay Miên nghỉ sớm à?

Miên bật cười:

- Anh theo dõi em đấy à? Sao biết em nghỉ sớm hay muộn?

Quân bẻ bẻ đốt ngón tay, hơi luống cuống:

- Thì hôm nọ mình gặp giờ muộn hơn hôm nay.

Rồi anh hạ giọng:

- Bây giờ Miên có thể đi bộ một đoạn với mình được không? Cũng chưa muộn nên chắc mẹ chưa hỏi...

Quân nói ngập ngừng làm cô lúng túng. Cô khẽ gật đầu và quay người bước đi. Hương hoa xoan ngập tràn không gian. Buổi tối thị trấn yên tĩnh vô cùng. Dãy núi đá vôi phía xa mờ ảo trong ánh trăng. Miên không hỏi nhưng Quân tự kể về mình và công việc anh đang làm ở thị trấn. Anh hai mươi mốt tuổi, gia đình ở Hà Nội. Chú ruột anh nhận công trình của huyện trên này nên anh lên phụ việc cho chú. Anh kể về mẹ, về em gái, giống như đã thân quen với Miên nhiều ngày vậy. Anh bảo, anh ở ngay gần trường học của Miên, ngày nào cũng nhìn thấy cô đến trường và rời trường nên cảm giác thân thiết. Trong đầu Miên nghĩ ngay đến kiểu ăn nói của

những chàng trai trong tiểu thuyết nhưng cô vẫn thấy vui lạ lùng. Những trang nhật kí dày lên cũng giống như trái tim cô mỗi ngày thêm xốn xang khi nghĩ đến anh.

Cô vẫn nhớ như in buổi tối cuối tuần hôm ấy, cô giáo cho nghỉ học. Không hiểu sao Quân lại biết mà đứng ngay đầu ngõ nhà cô từ sớm. Hai đứa đi bộ dọc con phố nhỏ. Đến góc xoan cuối phố, cây xoan to nhất, tán xòe rộng, hoa nở những chùm to xòe dưới ánh trăng, Quân dừng lại. Anh nắm hai bàn tay Miên, nói nhanh:

- Mai anh về Hà Nội, về lâu...

Miên giật vội tay ra. Chưa có người con trai nào cầm tay cô như vậy.

- Miên! Mai anh về. Anh chờ em ở Hà Nội nhé?

Cô thấy giọng mình run rẩy theo đôi tay:

- Sao lại chờ em ở Hà Nội?

Quân đột ngột kéo cô lại gần, nắm bờ vai và tay vuốt nhẹ lên mái tóc cô:

- Anh thích em! Anh nghĩ là anh yêu Miên rồi! Cho anh làm bạn trai của Miên được không?

Cô cảm thấy như nghẹt thở. Cái cảm giác này trong tiểu thuyết không nói đến. Trời ơi, cô không biết nói gì. Cô như chôn chân một chỗ. Hoa xoan rơi xuống chạm vào tay áo Quân đang để trên vai cô mà Miên vẫn đứng yên. Hôm ấy, trước khi tạm biệt, Quân đã tự tay tết mái tóc dài quá gấu áo của Miên thành một bím thả dọc sau lưng. Anh bảo, anh yêu nhất mái tóc này, trong giấc mơ cũng có cả mái tóc thoảng hương bồ kết của Miên.

Những ngày sau đó, tuần nào Miên cũng nhận được thư Quân qua đường bưu điện. Cô nhận ra nét chữ anh giữa bao bì thư khác. Miên vẫn miệt mài học cả đêm khuya, quyết tâm đỗ đại học. Ngày cô xuống Hà Nội thi, thi xong môn cuối, anh đến xin phép cha cô đưa Miên về nhà chơi. Miên đã gặp mẹ và em gái anh. Họ nhẹ nhàng, dịu dàng đến mức làm cô không còn một chút e ngại hay lo sợ nào. Anh chở cô đi qua không biết bao nhiêu phố phường, cả những con đường người xe nườm nượp đến những con đường rợp bóng cây xanh thưa thớt người qua lại. Anh nắm tay cô đi dạo bên Hồ Gươm, rẽ vào đền Ngọc Sơn, đưa cô đến cả Văn Miếu Quốc Tử Giám

để chạm tay vào đầu rùa đội bia. Anh nói cười kể chuyện, tiếng lẫn trong gió, không nghe hết được nhưng lòng Miên vẫn thấy vui và tràn ngập yêu thương.

Thế mà Miên trượt đại học. Thiếu một nửa điểm để vào Học viện. Thất bại đánh gục giấc mơ đầu tiên trong đời của cô gái. Cô suy sụp đến mức không trả lời bất cứ lá thư nào của Quân. Từ nhỏ tới giờ, chưa bao giờ cô thất bại ở bất kỳ cuộc thi nào. Con đường phẳng đột nhiên có vật chướng như hất Miên xuống vực. Ngày những người bạn thân đi nhập học, Miên mang balô quần áo và sách vở đạp xe vào trang trại của ông ngoại dưới chân núi Khau Nọi. Dòng suối chảy qua trang trại từ những ngày mùa thu cho đến cuối đông quen với sự có mặt của cô gái bên trang sách lật đi lật lại đến nhàu nát. Cha bao lần đến đón nhưng Miên nhất định không về nhà. Ông ngoại to nhỏ bảo cha về, để Miên ở lại với ông. Chiều ba mươi Tết, Miên và ông ngoại về làm cơm tất niên và đón giao thừa với cha Miên. Sớm mừng một, hai ông cháu lại lên trang trại. Ngày mừng ba Tết, nghe tiếng léo nhéo của đám bạn ở lối rẽ vào trang trại, Miên chạy một lèo lên đến cửa hang Thảm Khính trên núi mới dừng lại. Gần trưa, thấy mấy đứa đạp xe rời trang trại thì cô mới quay về. Từ lối mòn đi xuống suối, Mạnh đang gánh hai thùng nước bước lên. Cậu nhìn thấy Miên thì ngoác miệng cười:

- Giỏi thật đấy! Định làm ẩn sĩ à?

Miên ngồi yên trên chiếc ghế tre để bên bờ rào. Mạnh gánh thêm hai lượt nữa thì vẫy Miên về phía chuồng lợn:

- Dội sạch nền cái chuồng này cho ông ngoại xong thì về nhà thôi bà già!

Mạnh kéo dài hai chữ cuối. Tự dưng Miên bật cười. Mạnh không thi đại học, nó chờ đến mùa xuân thì lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự. Mấy tháng vừa rồi Mạnh đi làm công nhân của Samsung. Miên cũng chỉ nghe cha nói qua qua chứ không để tâm. Hai đứa đi xuống bờ suối. Mạnh lội hắt xuống nước, rửa tay chân ngay giữa dòng. Mùa này suối cạn, nhìn rõ những hòn sỏi nhiều hình thù bên dưới. Mạnh nhặt một hòn màu xanh rêu đưa cho Miên, giọng như kiểu nói chuyện hệ trọng:

- Trước hôm về nghỉ Tết, tao với mấy đứa cùng công ty sang Hà Nội mua đồ. Biết tao gặp ai không?

Miên lắc đầu còn Mạnh thì thảo như không muốn ai nghe thấy mặc dù ở chỗ này thì chỉ có đá và nước:

- Anh Quân của mày.

Miên cảm giác như có luồng điện chạy dưới dòng nước xiên vào gan bàn chân cô. Nước suối bỗng trở lên lạnh buốt. Thư Quân gửi, cha mang lên trang trại nhưng cô không mở một bức nào. Giờ nghe nhắc đến tên anh bỗng dưng cô thấy nhói buốt phía ngực trái. Miên bước lên bờ, đi như chạy về phòng. Cô cũng không hiểu tại sao mình lại ôm cả chồng thư của Quân ra suối, xé nhỏ thả trôi theo dòng nước. Mạnh đứng bên ngạc nhiên, nói vài câu gì đó như mắng nhưng cô không có tâm trí mà nghe. Cô lảng lảng đi về phòng mình, kéo ri đờ che kín lại, chui vào chăn rằm rút khóc.

Mùa xuân, ở chân núi đá sau trang trại, hoa hồng dại nở thơm ngát. Bụi ngót rừng leo tràn lên khắp mấy tầng đá lớn ngay bên gốc cây gạo già. Sáng sớm, Miên ra hái một rổ nhỏ những ngọn rau ngót non để cho bữa trưa. Xong việc cô ngồi bệt dưới đất, dựa lưng vào tảng đá. Hôm nay là sinh nhật Miên. Từ tối qua ông ngoại đã nhắc và kể về ngày Miên chào đời. Khi ấy, cận ngày sinh, mẹ vẫn đang đi vun ngô ở dưới chân núi này. Lúc mẹ đau bụng dữ dội may có các bác cùng xóm làm ở gần nên đã đỡ cho mẹ sinh Miên tại gốc gạo. Tên của Miên được đặt cũng từ câu chuyện đó. Bây giờ, nơi mẹ yên nghỉ cách tầng đá Miên đang dựa chỉ hai chục bước chân.

Mặt trời đang lên. Những tia nắng đầu tiên lấp lánh trên ngọn bụi tre bên bờ suối. Vài chú chim ríu rít gọi nhau. Miên luôn tự nhủ không có nơi nào bình yên hơn nơi đây. Rất nhiều buổi sáng cô ngồi như vậy, thiếp đi giữa hương hoa lá cây rừng. Đêm miệt mài ôn bài nên giấc ngủ buổi sớm giữa thiên nhiên với cô thật dễ chịu. Nắng mơn man trên da, gió len vào từng lọn tóc. Tiếng con chim cu gáy vọng lại từ phía trang trại làm Miên thức giấc. Mở mắt đã thấy mặt trời ở ngay trước mặt khiến cô không thể nhìn ngay được mọi vật xung quanh. Miên nhồm dậy, ôm rổ rau đi xuống bờ suối. Dòng nước trong vắt khiến cô

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

có thể soi mình. Chưa kịp vốc nước lên rửa mặt thì cô nghe thấy giọng nói thân quen:

- Miên!

Miên nhìn quanh. Không phải cô mộng du. Cô lấy nước đắp vào hai hốc mắt.

- Miên ơi!

Đúng là giọng Quân. Tiếng anh gọi ở phía tảng đá lớn. Miên ngồi im. Người cô run rẩy. Miên cảm giác như câu chuyện của mình và Quân y như trong tiểu thuyết ngôn tình. Tiếng con cu gáy vẫn vang lên. Miên khom người đi men theo bờ suối, vòng lên phía chân núi. Cô len vào giữa các bụi cây, lách người đi dần lên đến hang Thẩm Khính. Cô không muốn gặp Quân dù biết trái tim mình đang đau vô cùng. Đứng trước cửa hang, cô thấy Quân ngồi trên cái ghế tre của cô nói chuyện với ông ngoại. Suốt từ sáng đến trưa, anh ngồi nhìn lên ngọn núi đá nơi cô đang trốn. Chắc chắn ông ngoại đã cản anh lên núi. Ông hiểu rõ tính cách của đứa cháu gái duy nhất. Chiều tối thì Quân rời trang trại. Tiếng sáo của ông ngoại réo rất. Miên đi như chạy về. Bụng đói meo nên cô ăn hết bát cơm to chan canh rau ngót trong nửa phút. Ông ngoại cười ha hả:

- Nó biết mày đói nên nó mới đi đẩy con ạ! Sao ông lại có đứa cháu lì lợm thế không biết? Thôi, ăn xong thì về ngoài nhà đi. Gặp nó mà nói chuyện. Nó đi mấy trăm cây số lên đây vào ngày hôm nay là nó thích cháu thật lòng đấy.

Miên im lặng không nói gì. Cô lặng lẽ rửa bát đĩa, cho lợn ăn rồi bắc siêu lên bếp đun. Nướng mấy quả bồ kết thơm phức cả gian bếp, cô thả vào chậu ngâm rồi vo lấy nước gội đầu. Ông ngoại cứ mồm mỉm cười. Gọi đầu xong quay ra sân Miên đã thấy ông đang bọc con gà làm sạch sẽ vào lá chuối rồi cho vào cái làn. Ông dắt xe đạp của Miên ra, buộc cái làn ở phía sau, giọng rất nhẹ nhàng:

- Mang về bảo bố luộc, thấp hương cho mẹ nhé!

Ông đánh đúng vào điểm yếu của Miên. Cô lẳng lặng vào buồng lấy chiếc áo khoác rồi chào ông.

Đạp xe vào sân, Miên thấy Quân đang ngồi ở hiên nhà. Anh đang cầm điều thuốc lá cháy dở. Thấy cô, anh đứng bật dậy, giọng mừng rỡ:

- Anh chờ em mãi!

Miên lẳng lặng đi xuống bếp. Bố như biết trước, đã chuẩn bị sẵn nồi to để luộc gà cúng. Mười tám năm qua đều là ông ngoại chuẩn bị gà để cho bố làm cơm cho mẹ vào ngày này. Trên mâm cơm cúng bao giờ cũng có một bông hoa gạo đỏ lấy từ cây ở chân núi sau trang trại. Thời gian làm nỗi đau của con người cũng vui dần, nỗi buồn và sự thất vọng cũng sẽ tan đi. Miên nghĩ thế nên sau khi hóa vàng cho mẹ, cô bảo Quân đi ra ngoài, về phía cuối phố.

Dưới gốc xoan già, hoa rụng như một tấm thảm. Miên ngẩng đầu nhìn bầu trời. Cô vẫn luôn tin, linh hồn mẹ ở đâu đó trên những vì sao kia. Quân phá vỡ sự yên lặng:

- Sao em không trả lời thư của anh vậy Miên?

Cô nhìn xuống thảm hoa xoan dưới chân, lí nhí:

- Em không...

Quân như gắt lên:

- Nếu anh không lên đây thì chuyện gì xảy ra?

Miên ngồi xuống, tay vốc một nắm hoa xoan rồi đứng dậy, mở tay của Quân ra, thả những bông hoa nhỏ vào lòng bàn tay anh, thì thầm:

- Em chờ anh ở đây!

Cơn gió lướt ngang qua, một cơn mưa hoa xoan bay xuống, đậu trên tóc hai người. Khoảnh khắc ấy, chưa bao giờ biến mất trong tâm trí Miên. Miên vẫn tin, có những loài hoa ám ảnh người ta suốt cả một đời, như hoa gạo đỏ, hoa xoan tím đối với cô.

Vĩnh viễn Miên không bao giờ quên chiều ngày hôm nhận được kết quả thi đại học. Cô gọi điện vào số máy nhà Quân. Giọng em gái anh như đang khóc:

- Anh Quân ôm nặng chị Miên ơi!

Cô hỏi mấy câu mà em không trả lời, mắt cô nhòe đi. Miên đạp xe vào trang trại, lao ra mộ mẹ. Cô khấn không biết bao nhiêu lần, mong mẹ linh thiêng phù hộ cho Quân dù cô không biết anh đang ốm như nào. Nếu là mười lăm hai mươi cây số thì cô đã đạp ngay xe đến gặp anh. Nhưng từ thị trấn về Hà Nội là gần ba trăm cây số đường núi, mà cha cô

giờ đang nằm viện vì bệnh cũ tái phát, cô không thể rời thị trấn.

Ngày hôm sau thì Quân đi. Ngày đó, thị trấn chìm trong mưa bão. Đêm hôm ấy cha cô cũng nhắm mắt. Dòng Khuổi Sao cuộn cuộn đổ về xuôi. Bên dòng nước lũ, cô gái gào thét đến mất giọng. Suốt chục ngày đầu, tối nào cô cũng ôm tay ông ngoại khóc đến lả đi. Miên như cây non ngã gục, còn chỗ nương tựa cũng mong manh như bong bóng xà phòng. Miên nằm gần hai tuần trong phòng. Đến ngày xuống trường nhập học thì như một kẻ mất hồn, khuôn mặt xanh sạm đến nỗi bạn học cùng lớp chỉ nhìn thoáng qua cũng hoảng hốt. Cô cắt mái tóc chỉ để đến ngang lưng ngay khi đặt chân vào Học viện. Mái tóc dài cha chăm cho từ bé, mái tóc mà Quân đã nâng niu ngày anh tỏ tình giờ là nỗi đau với Miên.

Nơi Quân yên nghỉ là một nghĩa trang ở ngoại thành, cách trường Miên học chưa đến chục cây số. Miên cũng không nhớ mình đã đến đó bao nhiêu lần trong mấy năm học ở Hà Nội. Người quản trang mỗi lần thấy Miên ôm bó hoa đến đều gật đầu chào. Mãi sau này cô mới biết ông ấy là chú họ của Quân. Cũng nhờ chú mà bao câu chuyện về Quân từ bé đến lớn giờ cô đều biết. Anh bị bệnh tim bẩm sinh. Những ngày cô khép mình ở trang trại của ông ngoại cũng là những ngày Quân nằm trong viện điều trị. Được xuất viện đúng ngày sinh nhật Miên, anh trốn gia đình bắt hai chặng xe để trở lại thị trấn của cô. Nhưng tình yêu đầu trong trẻ ấy vẫn không cứu được anh. Sau ngày Quân đi hơn một năm, cả gia đình anh chuyển sang Úc định cư. Còn Miên, tốt nghiệp, cô không về thị trấn. Cô nhận quyết định làm việc tại thị xã. Ngôi nhà của cha để người bác không lấy chồng ở và lo hương khói giúp những ngày Miên ở xa. Di út từ Tây Nguyên về chăm sóc ông ngoại và tiếp tục những công việc của trang trại.

Miên thường trở về, khi ấy hoa xoan tím tím ngát hương trên những con đường, hoa gạo đỏ rực dưới chân núi Khau Nọi. Lần này cũng vậy. Ngồi trước cửa hang Thẩm Khính, nhìn xuống trang trại, quá khứ như thước phim quay chậm trong tâm trí cô. Những cuộc gặp gỡ của đời người không giống như mùa hoa, có khi vĩnh viễn không bao giờ trở lại.

Bước về trang trại, Miên nghe lòng mình nặng trĩu. Đi giữa mùa hoa tháng Ba, Miên bỗng ao ước điều kì diệu, người ấy chưa ra đi. Nhưng sự thật, lúc này cô như tảng đá lớn chơ vơ dưới chân núi kia.

Bước vào đến sân, Miên thấy một người mặc quân phục ngồi trên chiếc ghế tre nói chuyện với ông ngoại, quay lưng ra cổng. Nhìn thấy cô, giọng ông vẫn sang sảng:

- Con Miên về kia rồi! Vào nấu cơm ăn không lại đói con ơi!

Người đàn ông quay đầu lại, khuôn mặt rần rờ, làn da ngăm ngăm. Miên reo lên:

- Ôi trời, suýt không nhận ra!

Mạnh cười to:

- Mười năm không gặp tưởng quên nhau luôn đấy.

Trong bữa cơm tối, món măng lá xào lá mắc mật, canh rau ngót ngọt lịm khiến Mạnh khen ngon không biết bao lần. Ông ngoại chỉ ngồi cười móm mém. Ông là người theo dõi hai đứa lớn lên từ khi lọt lòng. Bây giờ Mạnh đã là chính trị viên một đồn biên phòng ở trên Tây Bắc, đúng như ước mơ đeo quân hàm xanh trên vai như cha mình. Miên cũng đạt được ước mơ như trong tờ giấy hai đứa cho vào chai thủy tinh thả xuống dòng Khuổi Sao dịp sinh nhật mười lăm tuổi. Hai đứa trẻ mồ côi mẹ từ lúc mới chào đời đều tin rằng con suối thân thiết sẽ giúp ước mơ của chúng trở thành hiện thực.

Hai đứa bắc ghế ra giữa sân ngồi. Mảnh trăng lưỡi liềm lơ lửng trên cao. Giọng Mạnh vẫn y như ngày xưa:

- Về đây vẫn thấy thích nhất nhỉ? Không còn cảm giác lo lắng, mệt mỏi gì cả. Tôi đang tính xin chuyển về tỉnh mình đấy. Đi xa lâu quá rồi...

Mạnh ngập ngừng rồi nhìn sang Miên:

- Lúc chiều ông ngoại bảo Miên có quyết định điều chuyển về huyện mình. Xin à hay tổ chức phân công?

Cô im lặng. Miên chỉ nghĩ đã đến lúc mình nên quay về. Chắc Mạnh cũng nghĩ giống như cô. Biết đâu có một ngày, trái tim rồi sẽ khép lại những đau thương và sẽ dịu dàng như bông xoan đậu trên vai năm nào.

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

Quả ngọt cuối mùa

Truyện ngắn của PHÍ THỊ GIANG

S ớm tối Duyên mới về đến nhà, hôm nào cũng vậy, cứ tầm này cô mới trả hết các đơn hàng. Cái nghề nhân viên giao hàng đàn ông còn thấy vất vả huống chi phụ nữ. Tuyến của cô phải qua bảy xã của huyện miền núi. Mười ngày như mười, cứ tầm tám chín giờ sáng cô nhận hàng tại bưu cục, gọi điện cho khách, rồi đi giao hàng ở gần, ăn cơm trưa ở nhà rồi vội đi giao những điểm còn lại đến tối mịt mới về. Từ ngày có hình thức bán hàng online biết bao người thất nghiệp như cô mới có việc làm. Công việc tuy vất vả nhưng tối về vẫn được ăn cơm và ngủ tại nhà. Con đường ngày ngày đi cô đã thuộc từng khúc cua, từng con đèo dốc. Ngày nắng thì bụi mù, bụi phủ một lớp dày trên mặt đường lờm chờm đá và ổ gà. Trời mưa, con đường trở mặt được ngay. Trên mặt đường phủ lớp bùn non và đây đó từng vũng nước vàng khè. Đã có lần Duyên bị ngã, từng gói hàng văng ra khỏi cái sọt nhựa, xe máy đổ kênh giữa đường loay hoay đánh vật mãi vẫn không dựng lên được. May mà có người qua đường giúp Duyên dựng xe lên tiếp tục cuộc hành trình. Lần ấy về chân của Duyên tím bầm phải nghỉ mấy ngày.

Hôm đó Duyên vẫn về muộn như mọi khi, cả nhà đang đợi cô về ăn cơm. Cơm nước, dọn dẹp xong xuôi cô vào buồng kiểm lại tiền hàng để mai nộp cho thủ quỹ. Hưng chồng cô đang nằm dài trên giường cầm mặt vào điện thoại như mọi khi. Quái lạ, Duyên đếm đến lần thứ ba mà số tiền vẫn không khớp với số



Minh họa: THU THỦY

ghi chép của cô, cô hết cộng số lại đến đếm tiền rồi ngồi thừ ra, cô lay Hưng hỏi:

- Này! Anh có lấy tiền hàng trong túi của em không?

- Không! Anh lấy làm gì.

- Anh nói thật đi, trước khi trả đơn cuối cùng em đã đếm và kẹp tiền rất cẩn thận, tất cả sáu triệu một trăm năm mươi nghìn, thêm đơn cuối một trăm hai nửa thì tổng phải là sáu triệu hai trăm bảy mươi nghìn chứ, sao bây giờ mất đâu một triệu.

- Em đếm kĩ lại đi, xem có ở ngăn nào trong túi không?

- Không có, em kiểm tra hết rồi, đây cũng không phải lần đầu em bị mất tiền kiểu này nên em đã ghi chép rất cẩn thận. Nhà chỉ có ông, bố mẹ với anh thôi, em đã không nói ra kéo ông và bố mẹ bảo em nghi ngờ mọi người. Nhưng lần này em chắc chắn là anh lấy. Anh nói thật đi, vì chỉ có anh mới biết em cất cái túi ở đâu trong phòng.

Hưng định chối nhưng Duyên nói rõ số tiền bị mất là năm tờ mệnh giá hai trăm nghìn, rồi cô đưa ra lí do chỉ có Hưng ở trong phòng từ sau khi Duyên về đến nhà. Biết không thể chối cãi được Hưng đành phải nhận đã lấy tiền. Duyên tức giận ngàn ngút, cô giận tím cả mặt, cô vất vả cả ngày trời không làm nổi ba trăm nghìn mà giờ chồng lại lấy trộm cả tiền hàng. Đã vậy tháng này mất hai lần rồi chứ có ít đâu. Chưa kể mẹ chồng khoán cho hai vợ chồng mỗi tháng góp hai triệu tiền ăn và hai triệu trả nợ cho Hưng trước khi cưới. Từ ngày cưới nhau đến

giờ hơn hai năm, Hưng thử hết việc này đến việc kia cứ được một hai tháng lại bỏ hoặc bị chủ từ chối. Đã không có việc làm tử tế phải để vợ nuôi lại còn cá cược trên mạng để hết chủ sỏi lẫn chủ nợ tín dụng đen lâu lâu gọi điện đe dọa. Bố mẹ Hưng vay mượn trả nợ cho, giờ Duyên đang trả nợ cũ, nợ mới cho Hưng còn thêm khoản nào nữa không biết. Hai vợ chồng to tiếng cãi vã. Mẹ chồng Duyên đứng ngoài cửa không biết có nghe được rõ câu chuyện không mà lẩm bẩm:

- Vợ chồng son mà cứ năm bữa nửa tháng lại cãi nhau, kiểu này mà có đứa con nữa thì... Đúng là đã “điếc” lại còn lẩm lòi.

Từ ngày lẩy nhau đến giờ, vợ chồng Duyên không kế hoạch gì mà chẳng thấy tin vui. Mấy đôi cưới cùng năm với Duyên con đã lẩm chẩm biết đi. Bố mẹ Hưng chỉ có hai đứa con là Hưng và Thúy. Cả hai bên nội ngoại bắt đầu sốt ruột khi thấy Duyên mãi chưa có bầu. Hai vợ chồng đi khám, bệnh viện kết luận do Duyên bị tắc vòi trứng cần phải điều trị mới có hy vọng. Ấy vậy mà chưa dành dụm được đồng nào chữa bệnh thì nay trả nợ cho chồng, mai chồng lại lẩy trộm tiền.

Thúy - em gái Hưng - yêu Trung từ ngày học cấp ba, vừa tốt nghiệp được vài tháng đã thấy cái bụng lùm lùm. Nhà Trung ngăn ngừa bảo chúng nó còn trẻ nên vẫn chưa đến đám hỏi gì. Mẹ chồng Duyên sốt ruột lắm, bà nói vu vơ:

- Cái đứa mong có bầu thì điếc, cái đứa chưa muốn thì lại tí tởn vác bụng về.

Thúy vẫn đi học nghề, dù chưa cưới nhưng có dịp gì là nó ở lì nhà Trung. Thoái thác cũng không xong, rồi nhà Trung cũng đến hỏi cưới.

*

Sau cuộc cãi vã, vợ chồng Duyên giận nhau thật. Cứ nghĩ đến những ngày vất vả chạy mấy chục cây số ship hàng kiếm được đồng tiền cũng tần tiện chi tiêu để đóng góp với bố mẹ chồng và trả nợ cho chồng, khi chưa thể có bầu thì tội lỗi và nghe những lời bóng gió cũng chỉ mình Duyên. Không nhận được sự cảm thông, chia sẻ từ chồng, lại thêm thói lười làm ham chơi, ham cờ bạc mà Hưng từng bị đuổi việc vì không trung thực trong sổ sách của công ty. Giờ đến tiền hàng của vợ cũng lẩy thì quá lắm. Không biết bao nhiêu lần hai vợ chồng giận dỗi vì tiền, cãi nhau cũng vì tiền. Lần này không chịu được nữa, Duyên bỏ về nhà mẹ đẻ. Hơn tháng trôi qua, Hưng mấy lần gọi điện nhắn tin nhưng nghe như ra lệnh: “Không về còn ở đây mãi làm gì?” rồi “Ở đây hơn hai mươi năm chưa chán à?”. Duyên cũng chưa nghe thấy một lời xin lỗi hay hứa hẹn gì từ Hưng nên bỏ ngoài tai. Ấy thế mà trên Facebook hiện lên những lời bình luận

của Hưng trêu chọc một cô gái tận miền Nam, hai người nói chuyện có vẻ ăn ý lắm. Giận cũ chưa nguôi giờ thêm giận mới càng làm Duyên hậm hực hơn. Hôm cưới Thúy xong việc Duyên cũng không ở lại nhà chồng mà quay về nhà mẹ đẻ. Sau mấy lần gọi điện bảo Duyên về không được, Hưng nhắn rằng sẽ vào Vũng Tàu nhờ cô ruột trong ấy tìm việc để làm lại cuộc đời.

Hưng đi rồi Duyên cũng không về nhà chồng, trước Hưng còn ở hai vợ chồng giận nhau đã như vậy, ông nội và bố mẹ chồng cũng không gọi về dù chỉ một câu. Giờ chồng không có nhà về ở cũng chỉ nghe lời bóng gió, vẫn phải đóng góp tiền ăn và trả nợ cho chồng, thế nên Duyên ở luôn nhà mẹ đẻ.

Hưng vào Vũng Tàu được ba tháng, vợ chồng càng lạnh nhạt hơn. Một tối khi vừa ăn cơm xong Duyên nhận được điện thoại của ông nội Hưng. Qua vài câu hỏi thăm, ông bảo gian buồng của vợ chồng Duyên giờ không ai ở, trong khi ông ở gian buồng chật hẹp nên muốn Duyên đến dọn đồ để ông vào phòng đó ở. Nghe vậy cả Duyên và bố mẹ Duyên đều bực bội, cuộc điện thoại tỏ rõ thái độ của người lớn trong nhà, họ cũng không có ý giữ Duyên nữa. Bố mẹ Duyên giục con hôm sau đến dọn đồ.

*

Biết tin Thúy sinh, Duyên ngỡ ý đến thăm mới hay Thúy đã về nhà mẹ đẻ. Qua thăm em chồng về Duyên càng thêm ám ức khi thấy điều hòa phòng vợ chồng cô được tháo ra lắp vào phòng Thúy mà không hỏi hay nói với Duyên một lời. Mẹ Hưng nói chữa nguơng:

- Con không ở nữa, ông thì không nằm quen điều hòa nên bỏ tháo sang phòng mẹ con nó cho mát.

Duyên chỉ trả lời lí nhí:

- Vâng!

Mà còn biết nói gì nữa, tự ý tháo đi rồi giờ mới nói có ích gì, đồng ý hay không cũng có thay đổi được đâu.

Tháng sau, Hưng gọi điện cho Duyên nói rằng Hưng quyết định không về Bắc nữa, hai đứa nên giải thoát cho nhau sớm để còn tìm hạnh phúc mới. Hai người nhắn tin qua lại. Sau một hồi Hưng nói thẳng anh có người khác, cô gái ấy gia đình có điều kiện, tốt cho tương lai của Hưng. Cô ấy có bầu chứ không “điếc” như Duyên nên giải quyết nhanh gọn càng sớm càng tốt.

Nỗi đau trong lòng Duyên lên đến tột cùng. Ngày trước Hưng bỏ một cô gái để đến với Duyên chỉ vì Duyên có công việc ổn định hơn. Cô gái ấy bao lần nhắn tin cho Duyên đủ lời tục tĩu khó nghe. Ngày ấy thấy Hưng kiên quyết bảo

vệ tinh yêu của hai người rồi đủ lời ngọt ngào, bố mẹ Hưng cũng vun vén nên Duyên đã làm tường đó là tình yêu đích thực và bền vững. Duyên đoán rằng giờ đây cô gái trong Vũng Tàu chắc chắn đang lâng lâng hạnh phúc như Duyên trước đây. Những ngày ở nhà chồng làm việc cật lực chẳng được trân trọng để ra đi tay trắng. Xót xa cho chính phận mình, sau hơn hai năm lấy chồng thứ còn lại chỉ là mấy bức ảnh cưới đó sao? Hay là vết thương lớn khi gia đình chồng trao cho cô gánh nặng phải trả nợ cũ cho chồng khi anh ta còn chưa lấy Duyên? Khi cô ra đi trái tim tan vỡ, con cũng chẳng có, thậm chí tay trắng hơn cả khi cô chưa lấy chồng.

Ly hôn được vài tháng, gặp hàng xóm cũ, Duyên mới biết nhà Hưng đã tổ chức cưới đơn giản cho Hưng tầm chục mâm, cưới xong, vợ mới ở nhà Hưng chờ ngày sinh con còn Hưng quay trở vào Nam kiếm tiền. Rồi vợ Hưng sinh một thằng bé bụ bẫm, bố mẹ Hưng vui lắm, ông bà khoe khắp với hàng xóm rằng thằng bé khá khinh, rằng sữa mẹ nó tốt... Duyên nghe kể lại chỉ biết cười gượng, cay đắng xót xa cho cuộc đời mình.

*

Bố mẹ và bạn bè Duyên vẫn động viên rằng khi một cánh cửa khép lại sẽ có một cánh cửa khác mở ra. Duyên không biết những ngày tươi đẹp có đến với mình không nhưng việc đã qua cũng nên quên đi cho nhẹ lòng.

Trong một lần tụ tập cùng bạn thân, vô tình gặp mấy anh bạn của chồng Mai, cả hai tốp ghé bàn lại với nhau vừa ăn vừa hàn huyên. Đám bạn vun vén cho Duyên với Cảnh. Cảnh mở quán sửa xe



Phố núi

Ảnh: ĐẶNG NGỌC LÂM

máy tại nhà khá đông khách bởi tính cẩn thận, thật thà, giá cả phải chăng. Cảnh lấy vợ nhưng khi vợ Cảnh đang có bầu tháng thứ tám một vụ tai nạn đã cướp đi vợ con anh. Có lẽ hai người trải qua những ngày đau khổ tốt cùng dễ dàng đồng cảm với nhau.

Một lần nữa Duyên được nghe những lời hỏi thăm, quan tâm mỗi tối. Dù thường xuyên nói chuyện với Cảnh nhưng Duyên như con chim một lần mắc bẫy hề thấy cảnh cong là dè dặt đề phòng. Lòng thấp thỏm lo sợ vẫn vợ nhưng trước sự quan tâm của Cảnh, Duyên vẫn trả lời tin nhắn của anh đến khuya. Những câu chuyện vu vơ, có lúc không đầu không cuối dần dần gắn kết hai tâm hồn cô đơn lại với nhau. Sau lần tan vỡ đầu tiên Duyên thận trọng hơn, tìm hiểu kĩ hơn, lí trí hơn. Cũng vì thế mà cô nhận ra lòng chân thành của Cảnh, chỉ qua câu chuyện bâng quơ nếu biết cô đau, cô mệt ở đâu là anh mua thuốc đến tận nơi dỗ dành cô uống, hoặc là anh lấy xe cô đi vài vòng để kiểm tra xe có bệnh gì hay không. Anh bảo phụ nữ đi xe thường không biết bệnh, cứ ngồi lên là đi, mà cô thì luôn phải đi đường xa, nếu giữa đường xe hỏng biết làm thế nào. Cũng vì thế mà cả cô và cái xe máy đều được anh chăm sóc tận tình.

Khi hiểu được tấm chân tình của Cảnh, Duyên ngần ngại không dám bước tiếp vì cô sợ không thể cho anh những đứa con như những người phụ nữ khác. Anh ngỏ lời rồi nhưng cô vẫn loay quanh không biết trả lời thế nào. Anh tốt thế mà cô cũng cần một người bạn, một bờ vai để tựa vào khi mệt mỏi. Nhưng nếu chỉ nghĩ cho riêng mình thì liệu cô có ích kỉ quá không?

Trong một lần đi chơi, Cảnh hỏi ý của Duyên thế nào về lời ngỏ của anh, về mối quan hệ của cả hai có cơ hội để đi xa hơn nữa không. Dù đã chuẩn bị trước mà Duyên vẫn bối rối trả lời:

- Có một điều em chưa nói cho anh biết, là em... khó có con, em sợ sẽ không...

- Chuyện đó thì anh đã biết rồi, anh cũng tìm hiểu, đó không phải là căn bệnh khó chữa, cũng không phải là vô sinh, nếu chữa trị kịp thời mình vẫn còn hy vọng.

- Nhưng mà... chữa được thì cần phải có nhiều tiền, công việc của em cũng không dư dả...

- Đó là vấn đề nhưng cũng không phải nan giải nếu chúng ta quyết tâm. - Cảnh nắm lấy đôi bàn tay Duyên - Nếu chúng mình cùng quyết tâm sẽ vượt qua. Anh cũng đã nghĩ về việc này rồi, nếu ông trời không cho anh đưa con cũng đành chịu nhưng em mới là người sống cùng anh cả đời.

Chẳng biết từ lúc nào Duyên đã đầm đìa nước mắt. Cảnh không nói gì thêm chỉ ôm cô vào lòng lau nước mắt cho cô, cô chẳng nói nên lời, bất giác cũng ôm lấy anh.

*

Cưới nhau được khoảng một tháng thấy vợ vất vả quá, Cảnh và mẹ chồng không cho Duyên đi giao hàng nữa. Hai người khuyên Duyên mở hàng bán đồ ăn sáng tại nhà. Quán sửa xe của Cảnh được coi nói thêm rồi dọn dẹp đồ nghề phụ tùng lại cho gọn gàng để dành một nửa diện tích đặt vài bộ bàn ghế bán đồ ăn sáng. Nào thì chỗ xôi, chỗ bánh bao, sữa đậu và cái lò nướng bánh mì kẹp thịt. Sáng ra cả người lớn và trẻ nhỏ đều vội vàng ăn rồi đi làm, đi học. Cả nhà đều luôn tay xoay quanh cái quán nhỏ tấp nập buổi sáng, chỉ tầm tám giờ sáng vẫn khách là dọn hàng. Duyên có nhiều thời gian nghỉ ngơi và chăm sóc gia đình, nhà cửa luôn sạch sẽ ngăn nắp, cơm ngon canh ngọt làm mẹ chồng vui vẻ có nhiều thời gian tham gia các hoạt động của thôn xã hơn. Bà yêu quý chân tình và luôn động viên hai con yêu thương, quan tâm và chóng chữa khỏi bệnh.

Cưới nhau được một năm vợ chồng Duyên dành dụm và vay mượn được một khoản tiền đến bệnh viện phụ sản nhờ sự can thiệp của y học với niềm tin cháy bỏng có đứa con để ấm lòng. Qua hai lần tiến hành các thủ thuật, may mắn không phụ lòng người, Duyên có tin vui, không chỉ một phôi mà đậu hẳn hai phôi, nhưng để giữ thai cô phải nằm viện suốt chín tháng cho đến khi sinh nở. Phải kiếm tiền để trang trải, Cảnh ở nhà tiếp tục công việc sửa chữa xe máy, cũng là để giữ khách cho quán sau này. Được rảnh, anh lại xuống Hà Nội thăm vợ. Theo chỉ định của bác sĩ những giai đoạn nguy hiểm, Duyên phải nằm một chỗ, hạn chế đi lại thì hai mẹ thay nhau xuống chăm sóc cô. Để có được đứa con mà cả hai bên nội ngoại đều vất vả lo tiền của, công sức chăm sóc cô trong suốt cả thai kỳ. Không như Duyên nghĩ, cả hai mẹ đều vui mừng phấn khởi vì sắp đón những đứa cháu đầu lòng. Các mẹ đều động viên cô vui vẻ, chịu khó bồi dưỡng để các cháu phát triển mạnh khỏe an toàn. Những ngày nằm

trên giường chờ đợi qua hết ngày thật dài đối với Duyên, dù vậy qua những lần thăm khám các bác sĩ đều phấn khởi báo tin thai nhi phát triển tốt, an toàn.

Thời gian thấm thoát thoi đưa, rồi cũng sắp đến kỳ sinh nở. Dù chưa đủ ngày đủ tháng cô đã có dấu hiệu chuyển dạ. Cả hai bên gia đình đều có mặt và lo lắng khi Duyên lên bàn mổ. Nằm trên xe đẩy chuẩn bị vào phòng mổ, hai mẹ căng thẳng nhưng vẫn động viên Duyên yên tâm, tin tưởng vào các bác sĩ. Còn Cảnh, anh không nói gì nhiều, chỉ cầm tay vợ thật chặt:

- Duyên à! Cố gắng em nhé! Anh chờ ngoài này để đón ba mẹ con!

Duyên không nói nên lời, cô nắm chặt lấy tay chồng gật gật trước khi cánh cửa phòng mổ khép lại.

Cả nhà ngồi trên dãy ghế cho người nhà bệnh nhân, riêng Cảnh và hai mẹ nhấp nhồm không yên, hết đứng lại ngồi rồi dán mắt vào màn hình treo trên tường ghi thông tin bệnh nhân. Bây giờ các bệnh viện lớn hiện đại thật, trước phòng mổ còn có màn hình ghi tên bệnh nhân, tuổi, tên bác sĩ phẫu thuật và nếu mổ xong còn báo đã xong để người nhà yên tâm. Tất cả mọi người đang chờ đợi vào cột cuối cùng chuyển sang màu xanh. Thời gian trôi qua thật chậm như thử thách lòng kiên nhẫn và cũng là thước đo tình cảm của mỗi người. Chợt cánh cửa phòng bật mở, cô hộ sinh trên tay bế một đứa trẻ và nói lớn:

- Người nhà bệnh nhân Vi Thị Duyên đâu ra đón em bé!

Chưa đợi cô hộ sinh nói xong cả nhà ào ra, hai bà nội ngoại và Cảnh đều hô lên:

- Tôi đây!

- Bà đây!

- Cô ơi con gái hay con trai vậy?

Cô hộ sinh cười cười:

- Chúc mừng gia đình nhé, cháu trai nặng hai cân tám, chuẩn bị đón cháu nữa nhé!

Cả nhà reo lên vui mừng, bà ngoại vội bảo bà nội:

- Bà đón cháu đi! Đưa sau tôi đón!

Bà nội rưng rưng nói nựng:

- Nào cu Thóc của bà, về với nhà bà, khỏe mạnh hay ăn chóng lớn nhé!

Cả nhà cùng cười vui vẻ mỗi người một câu, bà ngoại và Cảnh vội hỏi cô hộ sinh:

- Mẹ cháu bé thế nào rồi bác sĩ ơi?

- Gia đình yên tâm, ca mổ vẫn tiến triển bình thường, bệnh nhân ổn định, khỏe mạnh,

nếu có vấn đề gì gấp chúng tôi sẽ thông báo với gia đình.

Cô hộ sinh quay lại phòng mổ rồi cả nhà xúm vào ngắm nghía đứa trẻ rồi cười nói, trong khi chờ đợi đứa bé thứ hai cả nhà lại truyền tay nhau bế thằng cu Thóc.

Chẳng bao lâu cánh cửa phòng mổ lại mở, cả nhà lại ào vào đón, người thì hỏi thăm con trai hay gái người thì hỏi nó nặng bao nhiêu... Cô hộ sinh vẫn vui vẻ:

- Chúc mừng gia đình nhé, thế là đủ cả nếp cả tẻ, cháu gái nặng hai cân sáu nhưng rất khỏe.

Cả nhà ò lên sung sướng, Cảnh thì nhảy cẫng lên như người trúng giải độc đắc, anh giục mẹ vợ:

- Mẹ đón cháu đi, đến lượt bà ngoại đấy!

Mẹ Duyên cười vui hơn hờ chìa tay ra đón con bé:

- Nào! Bé Gạo xấu xí của bà nào! Về đây với bà, bà nội bế anh Thóc rồi nên nhường phần bà đón con, về với bố Cảnh mẹ Duyên, có rau ăn rau có cháo ăn cháo, ăn nhiều lớn nhanh nhé.

Ông ngoại nói chen vào:

- Nhà sản Thóc với Gạo rồi sợ gì dói con nhĩ, bố mẹ không có tiền mua rau về ông cho, nhà ông có cả ruộng rau.

Mọi người rôm rả chuyện trò, nghe lời y bác sĩ cả nhà đưa hai cháu bé về phòng trước. Riêng Cảnh và em gái Duyên ở lại chờ đón Duyên. Duyên phải vào phòng hậu phẫu có y bác sĩ theo dõi. Cảnh hết phải di chuyển từ phòng Duyên nằm đến phòng của hai đứa trẻ, nhìn anh tất tả mà gương mặt ngời lên niềm hạnh phúc đong đầy.

*

Sáng nay sau khi bác sĩ thăm khám cho Duyên và thông báo vết mổ đã tháo chỉ và khô miệng, tình trạng sức khỏe của ba mẹ con đều đảm bảo, gia đình chuẩn bị ngày mai cho ba mẹ con xuất viện. Duyên đã đi lại chậm rãi nhưng sợ bước chân không vững mà gạch lát nền lại trơn nên Cảnh vẫn phải dìu và khuyên cô nằm nghỉ khi nào cần thiết mới ngồi dậy. Trong căn phòng bệnh nhân theo yêu cầu cả gia đình quây quần bên nhau. Giường bên kia bà nội vừa thay tã cho thằng cu Thóc, con bé Gạo vẫn đang ngủ, bà bế và vẫn nựng khi thấy thằng cháu chu mỏm như huýt sáo. Bà rủ rủ nói chuyện với cháu không cần biết thằng bé có hiểu gì không. Duyên nhìn ra khoảng trời ngoài ô cửa kính, bầu trời hiện ra trong khuôn cửa không có gì che khuất trở nên vuông vắn, không một cánh chim

bay qua, không một tán lá lòa xòa hay tòa nhà nào chen vào khuôn hình ấy. Giờ đã là cuối thu, trời trong xanh đến lạ, một vài đám mây bông xốp bồng bênh lững lờ chậm rãi. Tia nắng nhẹ nhàng tràn qua khuôn cửa hắt về phía giường Duyên âm áp. Cô gạt nhẹ tấm chăn mỏng ra tận hưởng làn nắng ấm như người ta sưởi nắng, lòng lâng lâng vì sắp được về nhà sau gần một năm chờ đợi. Không biết Cảnh đã đến bên cô từ khi nào:

- Nào! Mẹ Thóc Gạo quay đầu ra đây, ăn na thôi!

Duyên hơi bất ngờ và phì cười vì cách gọi vợ đầy âu yếm của chồng - "mẹ Thóc Gạo". Cô nhìn chồng, sau mấy hôm bận rộn mãi lo cho vợ con, mặt chồng sạm lại, râu ria tua tủa chưa kịp cạo. Anh vẫn đang mãi bóc quả na dai bọng giặt mình vì bàn tay Duyên đưa lên vuốt cằm xoa xoa vào đám râu lõm chồm, cô nói:

- Thế là anh cũng thành bố trẻ con rồi ấy nhĩ, nhìn bố cu vất vả, xuống sắc quá! Mai về nhà rồi lại tiếp tục kiếm tiền nuôi ba mẹ con nhé!

Cảnh lườm yêu vợ rồi hất hàm về phía giường bên:

- Này! Người già và trẻ em đang ở đây đấy cô, cô nằm im để tôi bón cho!

Nói rồi cả hai cùng cười, giường bên tiếng bà cười cười nựng cháu:

- Bà cháu mình chẳng nhìn thấy gì, mà cũng điếc chẳng nghe thấy gì con nhĩ? Cười à? No bụng, sạch sẽ rồi là ngoan ngay.

Cảnh đã bón cho Duyên ăn hết nửa quả na, Duyên hỏi chồng:

- Na nhà mình hay na mua vậy anh? Ngon quá!

- Na nhà mình đấy, cây ở sau vườn, có mấy quả na chiêm mẹ bọc cẩn thận. Mùa này na húng nắng, hứng gió, hứng sương mà sao khi chín lại ngon ngọt thế. Hôm xuống đây mẹ bảo na già rồi vật mang đi mấy hôm chín là vừa, na cuối mùa mới ngon đấy em ạ!

Duyên nhìn sang giường bên, mẹ chồng cô vẫn nựng và nói chuyện với cháu như thể nó hiểu chuyện lắm, vừa nựng bà vừa gạt gù cười với nó:

- Mùa gặt tới rồi, nắng đẹp thế này mà phơi thóc thì khô nở thơm giòn lắm đấy! Thóc nhĩ!

Duyên lại đưa mắt nhìn ra cửa sổ, ánh nắng dịu dàng chiếu qua ô cửa kính làm sáng bừng cả căn phòng. Cô tưởng như mình đứng sau vườn, dưới gốc cây na, nhìn qua bức tường rào thấp hướng ra phía cánh đồng, lúa chín như tấm thảm vàng ươm trải ra trước mắt trong mùi lúa, mùi rơm phảng phất đưa hương trong gió thu.

HOÀNG KIM DUNG

Hát lại bài này

*Pài nầy
Tênh cần thà lằm pặt
Phạ đeng phảy mảy thuồn tha vắn
Dú tầu tát nặm luây sầm sầm
Hang mạy phjáy lằm pặt phày phạy
Chứ mì vắn pây đông mà đăm
Kha thà khao pần đao đĩ
Hát Lại chần pèng, mì lai chứ điếp
Hắt lủm nhằng voọng tiếng chằng, khoa
Chài háp nặm, noọng đặc sửa
Pang đéc eng áp thả, slon viù*

*Pài nầy
Pàn dài vẳng xíc
Phạ lải lả đăm
Mươi nài đất sửa
Tàng mùa bản nầu lặc chiêm!?*

*Pài nầy
Điếp mại hát cáu
Moong vài lốc cốc mùa pày
Cạ cần quá thả cần dúi
Nầy đạ mì cầu mấn táng
Mùa pày chần đạ quá hông!*

Dịch:

Bến cũ chiều nay

*Chiều nay
Dọc triền sông hun hút gió
Ráng cuối ngày đỏ rực phía trời xa
Nơi cuối ghềnh ầm ào con nước đổ
Khóm tre cuối bãi ngọn la đà
Nhớ những hôm đi rừng về muộn
Cả dòng sông sáng lóa sao sa
Bến nước thân thương ấp đầy kỷ niệm
Đâu đây như còn vọng tiếng nói cười
Anh gánh nước, còn em giặt giũ
Lũ trẻ con lội nước đùa chơi.*

*Chiều nay
Triền sông hoe vẳng
Le lói ánh chiều
Sương giăng khắp lối
Nẻo về vấp ánh mắt ai*

*Chiều nay
Thương hoài bến vắng
Mỡ trâu lốc cốc xưa rồi
Người sang sông không còn lội
Có cây cầu nối hai bờ thương vơi vợi
Cảnh xưa nay đã xưa rồi!*

CÂU SÌ XỨ LẠNG

Nhạc: Bùi Minh Tấn
Lời thơ: Nguyễn Đình Thọ

Andante

The musical score is written on a single staff in G major (one sharp) and 2/4 time. It begins with a treble clef and a key signature of one sharp (F#). The tempo is marked 'Andante'. The lyrics are written below the notes. The score consists of 18 lines of music. The lyrics are: 'Câu sì cứ đập đờn trên sóng lúa / Ai nủ mùa xuân cho chiêm rét trở trắng đờng / Lặng thắm nổi nhớ khơi nương be bờ giữ nước đêm trăng / Câu sì Cứ quẩn quanh góc gao đầu làng / Ai hẹn mùa xuân cho hoa đây cành thắm đở / Như những chùm đèn lồng nhỏ nhỏ Tháp lửa heo may cháy bóng tiếng thì thắm / Câu sì Cứ đập đánh theo nhịp chèo sóng vỗ Mãng bề qua sông chỡ nặng bóng mây hồng / dùng dằng nửa về nửa ở / Xôn xao trống hội lồng tồng / Câu sì Tiếng chim từ quy lang thang theo cánh gió / Lám tằm hạt trắng rụng rơi xuống bên thềm / Miền man nổi nhớ / Câu sì ai nỡ bỏ quên / Câu sì / Xứ Lạng Câu sì Xứ Lạng Câu sì'.

Câu sì cứ đập đờn trên sóng lúa
Ai nủ mùa xuân cho chiêm rét trở trắng đờng
Lặng thắm nổi nhớ khơi nương be bờ giữ nước đêm trăng
Câu sì Cứ quẩn quanh góc gao đầu làng
Ai hẹn mùa xuân cho hoa đây cành thắm đở
Như những chùm đèn lồng nhỏ nhỏ Tháp lửa heo may cháy bóng tiếng thì thắm
Câu sì Cứ đập đánh theo nhịp chèo sóng vỗ Mãng bề qua sông chỡ nặng bóng mây hồng
dùng dằng nửa về nửa ở
Xôn xao trống hội lồng tồng / Câu sì Tiếng chim từ quy lang thang theo cánh gió / Lám tằm hạt trắng rụng rơi xuống bên thềm / Miền man nổi nhớ / Câu sì ai nỡ bỏ quên / Câu sì / Xứ Lạng Câu sì Xứ Lạng Câu sì



Di tích lịch sử Đồi A1 Điện Biên Phủ

Ảnh: ĐẶNG KỶ



Quỳnh Sơn - Bắc Sơn

Ảnh: NGUYỄN DƯƠNG



Chiều Tây Bắc

Ảnh: TRỊNH TRỌNG ANH



Hàng chiều

Ảnh: TRỊNH TRỌNG ANH

Gieo mạ xuân

Ảnh: NGUYỄN XUÂN TIẾN



Đào vụ

Ảnh: MÃ HOÀN



Trùng điệp

Ảnh: MA TRUNG KIÊN



Xưởng chợ

Ảnh: TRỊNH QUỐC TOẢN

Về bản

Nhạc: Tân Điều

Lời thơ: Lộc Bích Kiệm

Vừa phải - Sáu lằng

Chiều nay về bản nhé đã bao năm như vậy mà.
Dù về bản đường xa dù mai kia ta già.
Chiều về tết mẹ cha người áp iu ta từ bé.
Bao sâu nặng tình nghĩa, nghĩa mẹ cha đong đầy.
Ta đi đi khắp đó đây biết thêm bao điều mới.
Bản ta soi dẫn lối để ta luôn nhớ về. Chiều nay
về bản nhé vui tết bản tết nhà. Rạo rức lòng ta
bâng khuâng xốn xang, ơi bản làng quê hương. Ta...
...Nghe ngân vang, ngân vang khúc nhạc núi rừng.

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

Làm dâu xứ lạ

Truyện ngắn của HOÀNG HỒNG VÂN



Minh họa: NHẬT QUANG

Hoàng hôn buông xuống một màu vàng tựa mật ong là bản đạo đầu báo hiệu đêm hè oi ả. Ở xứ này trời tối nhanh quá, chẳng mấy chốc mà dải xanh thẫm của núi rừng, cây cối bị màn đêm đen bao phủ. Âm thanh của gió, lá rừng xào xạc thay cho sự ồn ào, tấp nập chốn kinh thành. Công chúa ngồi lặng trên bậc cửa ngắm những tia nắng cuối ngày nhạt dần rồi biến

mất, vài cơn gió hiém hơi vuốt ve đôi gò má căng tràn xuân sắc hây hây ửng hồng.

Vậy là đã hơn một tháng kể từ khi nàng từ biệt vua cha, mẫu hậu, lầu son gác tía Thăng Long thành náo nhiệt xuất giá làm dâu núi rừng. Người được nàng nâng khăn sửa túi là Tú trưởng vùng biên viễn nổi tiếng văn võ song toàn.

Chống cảm nhớ về những ngày xuân ngọc ngà, nàng đã từng ung dung nghĩ rằng bước vào tuổi cập kê sẽ được gả cho một vị quan lại, vương hầu, quý tộc nào đó trong triều như các chị em của mình nhưng vua cha lại chọn phò mã đã nhiều lần thân chinh giúp Người giữ yên vùng đất phen giậu xa xôi cách mấy ngày đường. Phận nữ nhi cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy, mỗi mối hôn thú trong hoàng tộc đều vì đất nước, quyền lực và địa vị, phàm là người sinh ra trong cung cấm không nói cũng tự hiểu. Công chúa hưởng vinh hoa phú quý, sống êm đềm bên cha mẹ mười lăm, mười sáu năm, kẻ hầu người hạ ăn sung mặc sướng hơn các cô gái khác nhưng hạnh phúc hôn nhân cả một đời không phải thứ bản thân muốn là được. Vua cha từng nói, mỗi hoàng tử, công chúa như một ngón tay, Người sẽ đau đớn tột cùng nếu chẳng may ngón tay nào đó chảy máu. Vì lẽ này, nàng mỉm cười sẵn sàng xuất giá đến nơi xa.

Từ khi về nhà chồng, nàng đã nhiều lần lén nhìn phò mã, khuôn mặt vuông vức, nước da nâu sạm, dáng người thấp đậm, giọng nói trầm ấm và bàn tay rất to. Thỉnh thoảng công chúa sẽ giật mình xấu hổ cúi gằm mặt xuống khi Tù trưởng đột nhiên nhìn vào mắt nàng. Chàng có nhiều thứ thật khác so với các công tử hào hoa chốn kinh thành. Những lúc gần gũi nàng thích đặt bàn tay mình vào bàn tay chàng ướm thử rồi vuốt ve lên những vết chai sần in đậm trong lòng bàn tay chồng.

Công chúa vẫn giữ thói quen hàng ngày đọc sách, ngâm thơ, thêu thùa và thưởng hoa. Tù trưởng biết nàng thích hoa đã đặc biệt sai người trồng nhiều loại hoa thơm cỏ lạ trong vườn làm vui mắt nàng.

Hôm nay, mới đầu canh năm thị nữ đánh thức nàng dậy chuẩn bị trang phục vi hành cùng Tù trưởng. Nàng đang trong giấc mộng xuân hazy còn ngái ngủ.

- Cho ta ngủ một chút nữa thôi, người chuẩn bị y phục xong thì gọi ta.

Công chúa vui đầu vào gối nhắm nhắm trả lời. Hai thị nữ vẫn cố gắng tìm cách để công chúa dậy, nàng chỉ mở mắt khi nghe thị nữ cầu xin:

- Tù trưởng đã cho lính đứng đợi ngoài cổng nếu người không dậy sẽ trễ giờ, bọn tiểu nữ cũng vì nhiệm vụ, xin công chúa hãy thức dậy đi ạ.

Công chúa uể oải vén rèm bước ra ngoài mà đôi bờ mi chỉ chực rơi xuống.

Nàng dặn thị nữ trang điểm nhẹ nhàng nhưng vẫn giữ được nét tươi tắn, rạng ngời vì đây là lần đầu Tù trưởng đưa nàng vi hành quanh động. Đường sá trắc trở, gập ghềnh khó đi không giống như kinh thành nên nàng chọn trang phục đơn giản trang nhã.

Ánh bình minh dần ló rạng, những sợi nắng mảnh treo trên tán cây mở ra ngày mới. Công chúa hít một hơi căng tràn lồng ngực, mùi sương đêm và hơi ẩm ngai ngái của cỏ cây quen thuộc mang lại cảm giác dễ chịu. Đi qua khóm hoa, nàng tiện tay phẩy nhẹ những giọt sương nhỏ bắn tung toé xung quanh rồi cười lên thích thú nhưng vội vàng chỉnh trang trở lại dáng vẻ nghiêm túc.

- Hôm nay ta sẽ đưa công chúa thăm thú cảnh đẹp trong động, ở đây không có lầu son gác tía chỉ có sông suối, đèo núi nhưng ta nghĩ rằng nàng sẽ thấy được nhiều điều hay - Tù trưởng đang đợi nàng dùng bữa mỉm cười khi gặp vợ.

- Thiếp xin vâng.

Công chúa nhẹ nhàng trả lời, lòng đầy háo hức cho chuyến đi xa. Cảnh sắc núi rừng, bản làng nàng mới chỉ chiêm ngưỡng qua tranh vẽ giờ đây bày ra trước mắt, đẹp gấp vạn lần bức họa. Ở kinh thành, khi kiệu vua đi qua muôn dân quỳ lạy, đầu cúi sát đất nhưng nơi đây, người dân cung kính hành lễ và được phép ngắm đầu nhìn Tù trưởng.

Nàng đã từng nghe về những thửa ruộng bậc thang nhưng tận mắt chiêm ngưỡng mới thấy bàn tay người dân trong động thật sự tài giỏi. Một thung lũng thoai

thoải tứ phía bao phủ màu xanh của ruộng bậc thang, những máng ghép chắc chắn bằng tre dẫn nước suối từ khe núi đổ vào ruộng. Xa xa, một vài guồng quay nước tạo nên bức tranh lạ lẫm, độc đáo trong mắt nàng dâu mới đến từ kinh thành xa xôi.

Nàng đề nghị Tù trưởng đưa mình xuống thung lũng thăm thú. Mặc dù mặt trời đã gần lên tới đỉnh con sào nhưng Tù trưởng vẫn chiều ý vợ. Nàng tò mò muốn lên nhà một người dân bên quay sang mỉm cười hỏi chồng:

- Ta đã đi tới đây thấy dân chúng sống yên ổn rất vui lòng nhưng ta nghĩ nên vào nhà họ xem người dân ăn ở ra sao, ta có thể cùng chàng vào không?

- Chẳng hay nàng đã mệt chưa? - Tù trưởng ân cần hỏi thăm vợ.

- Ta ngồi trên yên ngựa mãi ngắm cảnh quên cả mệt mỏi, chàng nhắc mới nhớ, vậy chúng ta tạm dừng chân ở đây ngồi nghỉ một chút cho lại sức.

- Ha ha ha... quả là công chúa nòi rồng giống phượng, nàng muốn nghỉ ở nhà nào ta đều thuận theo ý nàng.

Công chúa nở nụ cười mãn nguyện thúc ngựa tới ngôi nhà gần nhất rồi xăm xăm bước lên cầu thang gỗ. Người trong nhà có lẽ ít khi thấy Tù trưởng, binh lính nên cuống quýt đi ra chạy vào tay chân lóng ngóng. Ngôi nhà sàn rộng rãi bỗng chốc sáng bừng bởi vô số ngọn đuốc, trên gác bếp các tầng thịt treo đã ngả đen màu khói bóng lên khi bắt gặp ánh lửa. Quân lính và người hầu nhanh chóng thu dọn những bắp ngô vàng ươm lộn xộn trên sàn vào từng sọt lớn đặt nơi góc nhà.

Công chúa đến bên khung cửa nhẹ nhàng ngồi xuống, đôi tay đưa thoi thoăn thoắt khiến người bên cạnh quá đỗi ngạc nhiên. Nàng là cành vàng lá ngọc, việc thêu thùa, may vá từ thuở nhỏ đã được học hành, dạy bảo cẩn thận nhưng dệt vải không phải ai cũng thành thạo.

Nhịp thoi đưa thoăn thoắt kéo nàng mãi mê dệt mà không để ý rằng Tù trưởng vẫn lẳng lặng đứng phía sau. Tiếng lửa cháy, củi nổ nhẹ trong bếp làm công chúa giật mình dừng tay, ngẩng mặt lên, nụ cười Tù trưởng tựa lời ngợi khen khiến nàng bẽn lẽn, ngại ngừng trước bao ánh mắt đổ dồn về phía nàng.

Sau chuyển vi hành, nàng họa bức tranh sơn động sáng bừng ánh nắng chiếu trên thung lũng giữa mùa lúa chín vàng gửi về kinh thành. Vua cha nhận được bức họa tự tay con gái yêu vẽ liền sai người lập tức đem thanh bảo kiếm chuôi vàng nạm ngọc cùng chiến mã Ngọc Bạch bồm và lông trắng tựa tuyết tặng Tù trưởng.

Ngày tháng thắm thoắt trôi đi, công chúa đã trở thành nàng dâu vùng biên viễn qua hơn hai mùa trăng. Tiếng gà gáy le te vọng tới, nàng thức dậy nhanh chóng vấn tóc, thắt đai áo chàm nhẹ bước ra sàn. Nàng dần thích mặc áo chàm, thứ vải sờ vào hơi thô như bàn tay của Tù trưởng nhưng lại vô cùng dễ chịu khi mang trên người.

Dù là mùa đông hay mùa hè nàng đều thích làm bạn với ấm trà sen mỗi sáng. Thả ánh mắt theo những ánh nắng vươn khỏi núi tinh nghịch len lỏi khắp hồ sen, dát màu vàng lên những bông mẫu đơn kiều diễm vẫn ngủ trong sương, nàng ngồi lặng ngắm nhìn như vậy hồi lâu. Trên bàn, một bình hoa sen mới được thị nữ cắm vẫn còn đọng sương mai long lanh tựa ngọc. Công chúa đưa tay vuốt ve đoá hoa chợt dừng tay khi thấy một con sâu nhỏ lẩn trong lá sen. Thị nữ lo lắng khẩu đầu tạ lỗi, nàng phẩy tay rồi tự mình cầm chiếc lá thả xuống hồ sen, tát nước với theo để chiếc lá trôi xa hơn.

Trong buổi sớm yên tĩnh, tiếng mõ chùa theo gió vọng lại, công chúa dặn thị nữ giữ nốt đám cỏ trong vườn hoa rồi chuẩn bị lên chùa và ghé qua thư phòng cùng Tù trưởng đọc sách, ngâm thơ. Một làn gió khẽ ve vuốt vài lọn tóc mai của nàng, "tách" công chúa mỉm cười nhìn cánh hoa sen rơi trên mặt nước xoay tròn trong gió.

Đỉnh giăng màn mây phủ

Truyện ngắn của TRẦN QUỲNH NGA



Minh họa: HOÀNG ĐIỂM

Khi đang đứng trên đập chính của công trình phóng tầm mắt về phía Tây, Hoài lại muốn về lòng hồ.

Trời xanh, non xanh, nước biếc.

Vùng đất này đối với anh lạ lắm, kể từ khi mới đặt chân tới cho đến khi chuẩn bị rời xa vẫn một cảm giác bung biêng khó tả.

- Anh về không? - Tiếng Nhạn chấp chới gọi

- Chờ anh - Anh nói rồi khoác ba lô chạy tràn xuống triền dốc.

Lòng hồ mênh mông bát ngát. Thuyền trôi như bay. Hoài ngồi ở đầu mũi thuyền nhìn dòng nước trong vắt. Lòng hồ này anh đã đi thuyền cả trăm lần, thuộc đến từng khúc quanh, từng con đường của những làng

những xã đã chìm sâu trong nước nhưng lần nào anh cũng nhận ra sự hiểu biết của mình về nơi này vẫn còn chưa đủ. Như một bức màn nào đó còn buông rủ che mờ tâm trí mỗi khi anh nghĩ về nó.

Hoài là một nhà khảo cổ. Trước khi nhận nhiệm vụ về khảo sát địa hình cùng nhóm nghiên cứu địa chất chuẩn bị cho dự án thủy lợi Ngàn Trươi, anh đã từng đến đây rất nhiều lần để tiếp nhận những hiện vật được cho là của nghĩa quân Phan Đình Phùng. Những hiện vật ấy, khi là một lưỡi dao, khi là một chiếc tù và, lúc lại là một cây súng kíp nằm rải rác khắp cánh rừng trong lúc khai hoang người dân đã tìm thấy... Tất cả đã kích thích anh, thôi thúc anh nghiên cứu và tìm hiểu về chúng một cách hừng khởi. Càng nghiên cứu,

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

anh càng nhận ra những hiện vật nằm im trong phòng bảo tàng như có linh hồn. Sức hút của chúng như cuốn lấy anh, dẫn dắt anh trở về bằng chính những giấc mơ anh thường thấy như những cuộn phim quay chậm...

Hoài nhớ lần anh cùng đoàn đi trực thăng khảo sát ở khu vực này. Nhìn trên cao xuống, sông Ngân Trươi như một con rắn khổng lồ trườn giữa núi non trùng điệp hiểm trở. Người đưa đường chỉ cho anh những địa danh vừa nghe tên đã thấy giật mình:

- Đây là khe Thuồng Luồng, đây là vực Thành, kia là thác Than Đà, vực Cơn Da, thác Cơn Ổi...

- Những cái tên nghe thấy kinh sợ rồi - Hoài nhún vai rùng mình.

- Anh không biết đây thôi, những thác ghềnh này dân sông nước chúng tôi gọi là "cửa tử" thử thách ý chí, bản lĩnh, tay lái của những người đi thuyền bè.

- Bao giờ dự án thủy điện này xong, những tên núi tên sông sẽ chỉ còn là huyền tích. Chúng ta sẽ chế ngự và bắt nó phải quy phục, sinh lời cho bà con mới được bác nhỉ?
- Hoài nói.

- Cũng vì lợi ích chung của đất nước mà thuận lòng...nhưng... - người đàn ông chột ngập ngừng - còn những di vật ghi dấu một thời của nghĩa quân chưa gom được hết. Nhưng thôi, cũng đành... có thành công nào mà không phải đánh đổi...

*

Vừa xong một nếp nghĩ, thuyền đã cập ngay xóm bến. Xóm bến chỉ là những cái nhà bè nổi trên lòng hồ của những người dân còn ở lại. Người đứng đầu xóm bè đó là bố Nhạn, tên Trường, người đã cùng anh đi hết dặm đường ác giang này đang ngồi quỳ trước chậu hương được đốt sáng rực. Hoài biết, ngay dưới tầng nước sâu này trước đây là một ngôi miếu. Trước ngôi miếu cây cối rậm rịt, có tượng đôi voi châu. Vào tháng Chạp hàng năm, dân làng thường đến tế lễ rất tôn nghiêm. Người ta cho rằng nơi đây xưa kia

chính là bãi tập của nghĩa quân Phan Đình Phùng.

Bố Nhạn đang làm rằm khăn vái, rồi như một dàn đồng thanh lời rì rầm mỗi lúc một to. Hoài nghe rõ đoạn văn tế mà đám người đang xướng lên như nhập đồng.

Hào kiệt ấy tài

Kinh luân là chí

Vén mây nửa gánh giang san

Võ cánh bốn phương hồ thỉ...

*

Đêm đó, rượu thịt nóng hôi đã bày ra trên lá chuối rừng mới cắt. Người ta thức trọn cùng nhau cho đến sáng.

Hoài vừa chợp mắt đã nghe có tiếng người lay gọi:

- Dậy đi. Nào, qua sông thôi...

Vừa mở mắt Hoài đã thấy anh ngồi ra đầu mũi thuyền. Con thuyền đang trôi ra giữa dòng sông đầy sương nặng như mưa. Sương lan lên từ đỉnh Giăng Màn rồi chạy ào ào xuống rừng trúc. Gió vi vút thổi đẩy theo mù cuộn cuộn từ vực Cơn Da thốc lên chỗ hai bên vách đá dựng đứng sừng sững rồi thất lại rất hẹp. Người đàn ông đội nón lá đứng ngay mũi thuyền chống sào hét lớn:

- Cẩn thận nhé!

Tiếng hét lọt thỏm vào trong nước. Hoài rùng mình nhắm mắt. Hai tay níu chặt lấy mạn thuyền. Nước dội lên thẳng đứng như tường thành, âm âm trùm kín cả con thuyền đang chúi mũi lao đầu vào thác nước mịt mù. Tiếng âm âm gầm lên như sấm động. Giống như đang bị hút vào một cái hố sâu hun hút. Hoài thấy tai mình ù đi búng búng như trống đánh. Cảm giác đột ngột đó khiến Hoài chưa kịp định thần thì đã tẩn ra, tan nhanh như vừa qua một trận mưa rào. Khi Hoài mở mắt đã thấy mình băng qua được thác nước. Trước mặt anh giờ là một dòng sông yên ắng hiền hòa.

- Về nhà rồi.

Người đàn ông thở phào nhẹ nhõm quay ngang thuyền tấp vào một bến nhỏ. Hoài ngạc nhiên. Anh nghe có tiếng búa đập vào đe chan chát. Tiếng kéo bể và lò rèn đỏ rực. Tiếng thép được tôi réo lên xèo xèo trong thùng nước khiến anh vừa lạ vừa quen. Hoài dụi mắt. Cố thoát ra khỏi ý nghĩ mình đang bị lạc trong một giấc mơ nào đấy mà anh không thể nhớ ra. Anh đã rất nhiều lần đi sâu thám hiểm căn cứ địa của nghĩa quân Phan Đình Phùng bên trong khu rừng nhưng chưa bao giờ anh bị cảm giác đột ngột như thế này. Hoài nhìn ra xung quanh, cảnh tượng khiến anh bàng hoàng: Đây là bãi Cà Tỏ! Nghĩa là anh đã lọt vào giữa gọng kìm của hai bức tường thành nằm ở hai phía tả ngạn sông Rò Vền. Bãi này xưa kia là chỗ nghĩa quân ngày ngày luyện võ.

Và Hoài đã nhìn thấy họ. Họ cũng đã nhìn thấy anh. Bao nhiêu lần trở tìm kiếm của anh bấy lâu nay về nghĩa quân cụ Phan đang như mây mù tự nhiên hôm nay sáng rõ mồn một. Hoài có thể nhìn thấy những hình ảnh sống động mà trước đây khi nhìn từ những di vật còn lại anh không thể hình dung hết.

- Chuyển sang Xiêm lần này của huynh thu được nhiều thành quả. Vừa học được bí kíp làm súng vừa mua được bột nổ. Loại bột này trộn với diêm tiêu sức công phá sẽ lớn hơn trước gấp nhiều lần.

Hoài đã suy nghĩ mãi về sự việc đang xảy ra với mình, cố cắt nghĩa nhưng anh hoàn toàn không có lời giải thích nào thỏa đáng cho việc tại sao anh lại có thể nhìn thấy mọi chuyện. Câu chuyện có vẻ như hoang đường đang hiển hiện trước mặt anh. Hoài nhớ lại lần trước, trong một lần băng rừng có một người bản địa dẫn đoàn luồn dưới những tán lá rừng, men theo vách đá để chạm được vào cổng chính của thành là hai tảng đá lớn đối xứng nhau nằm ở tả ngạn sông Rò Vền thì trời tối. Đêm đó, Hoài ngồi gần đồng lửa, anh cầm khẩu súng vừa tìm được lên lau. Bóng anh đổ dài ra đất, tĩnh lặng. Người đàn ông ta đặt bàn tay lên vai anh hỏi dồn:

- Anh có phải là người ở đây không?

- Dạ không! Cháu người ngoài phố - Hoài nói một cách thật thà - Giờ cháu đang làm ở trung tâm bảo tàng những di tích văn hóa của tỉnh.

Người đàn ông à lên một tiếng như nhận ra một nét tương đồng nào đó nơi anh:

- Đúng là nghề chọn người. Đó là nhân duyên có từ kiếp trước.

- Là sao ạ?

Người đàn ông không trả lời anh. Ông ngồi lặng như một bức tượng đang chăm chú nhìn lên đỉnh Giăng Màn giờ chìm khuất trong bóng đêm đen như mực. Đột nhiên ông đưa tay chỉ. Hoài nhìn theo. Giữa lưng chừng núi, một bóng sáng lấp lánh như ngôi sao di động một lúc rồi biến mất.

- Ngụoc ăn đêm đấy! Người xưa nói núi không cần cao, núi có tiên ở sẽ trở thành danh tiếng. Ánh sáng cậu vừa thấy là ánh sáng của ngọc. Cả nghìn năm ngọn núi mới luyện được ánh sáng của ngọc. Ánh sáng đó cũng phải chờ thời cơ mới được bộc lộ.

- Nghĩa là...

- Chắc có thể linh hồn cụ Phan hiển hiện giúp nước nhà. Giặc ngoại xâm hết rồi giờ đến giặc đói, giặc nghèo...

Câu nói của người đàn ông dẫn đường đầy uyên thâm khiến Hoài tâm đắc. Anh rót thêm một chén rượu, xé thêm một miếng thịt khô đưa cho ông rồi nâng chén rượu của mình bằng hai tay cung kính cúng với ông già. Cả hai uống cạn. Núi đã lặn vào đêm. Sương sa lạnh lạnh. Đồng lửa đột nhiên sáng rực. Hoài thấy rõ bóng hai người ngồi bên nhau và câu chuyện của hai cái bóng bung bung như một cơn nhập đồng.

*

“Công trình thủy lợi có nhiệm vụ cấp nước cho sản xuất công nghiệp, nước sinh hoạt, điều tiết tưới tiêu nông nghiệp, sản xuất điện và làm giảm lũ cho vùng hạ du...” Tại lễ chặn dòng thủy lợi lãnh đạo tỉnh đã phát biểu như vậy. Sau bữa đó, Hoài về lại cơ quan. Anh đưa những suy nghĩ của người dân về

nguyện vọng muốn tiếp tục tìm kiếm những hiện vật trước khi tất cả đều nằm sâu trong nước nhưng không được chấp nhận. Người ta khuyên anh nên dừng lại. Di sản là vấn đề của trăm năm, của muôn đời chứ không phải ngày một ngày hai là giải quyết ngay được. Biết vậy nhưng trong lòng anh vẫn không thôi day dứt. Có gì đó thôi thúc anh mãnh liệt. Anh muốn tìm kiếm những di vật, muốn lưu giữ những hình ảnh chân thực của lịch sử trước tàn phá của thời gian. Anh một mình trở lại lòng hồ...

Những ngày mưa dầm. Những ngày gió bắc. Những cơn sốt run người... Tất cả những thứ đó không làm anh nản chí. Cho đến một ngày anh sốt. Cơn sốt rét của anh buộc đoàn phải nằm lại chờ đợi trước kế hoạch tiến sâu vào đỉnh Giăng Màn sừng sững. Bên thác nước đêm, anh nhìn thấy bóng nguộc chạy trên lưng chừng đỉnh thác. Ánh sáng đó xuyên qua màn nước trắng xóa lừng lững như một bức tường thành rồi phản quang xuống bờ vực. Anh à lên một tiếng rồi lịm đi.

Hình như Hoài đã được dìu đi, hoặc tự bay đi, anh không rõ nữa. Chỉ biết anh không còn ở trong lòng hồ. Những bước chân của anh đang chạm trên mặt đất. Rất rõ. Nhưng không phải là anh bước đi.

Trong một khoảng tối lạnh ngắt, tiếng gió quần u u luồn từ cửa đội vào hang khiến Hoài dần tỉnh. Giữa lòng hang rộng, một đống lửa to cháy đùng đùng. Mọi người đang ngồi lau lại những khẩu súng vừa vớt được từ lòng sông.

Những khẩu súng trường Gras model 1874 trong huyền thoại đã dần dần được phát hiện.

- Tìm thấy ở đâu? - Hoài sững sờ.

- Trong hang đá bên vực Cây Da. Hồi trước nó nằm trên núi cao. Nhưng khi dự án cho đóng cống, nước dâng lên, nên hang đá đã chìm trong nước.

Hoài tỉnh hẳn. Bao nhiêu năm cùng anh em băng qua vực Cây Da rất nhiều lần, đã

luôn sâu vào dãy Thiên Nhẫn và Giăng Màn để vào vùng chiến địa của nghĩa quân cụ Phan xưa nhưng chưa lần nào anh thu được nhiều hiện vật đến như vậy. Anh tiến lại cầm một khẩu súng. Kì lạ thay, khẩu súng bị ngâm trong nước lâu đến vậy mà vẫn gần như nguyên vẹn.

Phát hiện đó đã gây tiếng vang trong giới khảo cổ. Ngành văn hóa tỉnh tổ chức những cuộc hội thảo nêu ra những vấn đề bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị di sản. Cũng trong đợt đó hàng trăm hiện vật quý trong triển lãm "Phan Đình Phùng và phong trào Cần Vương" đã được trưng bày.

Tất nhiên, buổi triển lãm đó có Hoài và những người dân xóm nổi.

*

- Về thôi, muộn rồi - Bố Nhạn vừa nói vừa vỗ vỗ lên vai Hoài

Thuyền tròng trành một lúc rồi vũng vàng lao ra giữa dòng nước trắng. Nhạn ngồi đầu thuyền nhìn ra phía những đàn cò trắng muốt đậu kín cả rặng cây nổi giữa lòng hồ:

- Yên bình quá!

- Chim về là báo hiệu đất lành con ạ! Nếu không có công trình thủy điện thì các xã vùng biên viễn này sẽ mãi không thoát khỏi những cảnh mưa lũ - Bố Nhạn nhìn ra xa nhẹ nhõm thờ dài.

Nhạn vừa chèo thuyền vừa hồ hởi:

- Anh Hoài, anh biết dưới chỗ mình đi xưa kia là gì không?

- Cái đó là nhiệm vụ dành cho em - Hoài nói rồi cười - Sau này khi những đoàn khách đến tham quan, em sẽ là người kể lại những câu chuyện xa xưa đã thành huyền thoại.

Ba người thôi không nói chuyện nữa. Thuyền chậm chậm trôi. Hoài biết, dưới tầng nước sâu này trước đây là một ngôi miếu cổ. Trước ngôi miếu cây cối rậm rịt, có tượng đôi voi châu. Nơi đó vào tháng Chạp hàng năm, dân làng vẫn thường đến tế lễ...

55 Năm VĂN HỌC LẠNG SƠN VỚI BẢN SẮC VÙNG MIỀN

Lộc Bích Kiệm
Nguyên Phó Chủ tịch Hội (2006 - 2017)



Đại biểu tham quan gian trưng bày các ấn phẩm tại Hội thảo.

Ảnh: TRỊNH QUỐC TOẢN

Lạng Sơn từ xa xưa được coi là mảnh đất có vị thế địa lý, lịch sử, chính trị, xã hội, dân trí... khá đặc biệt. Đó là một tỉnh miền núi, biên giới phên dậu của Tổ quốc; một tỉnh có sự giao lưu thông thương trong và ngoài nước rất sớm, có cửa khẩu quốc gia, quốc tế; một tỉnh gắn bó với lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc với những trang sử hào hùng; một tỉnh đang nỗ lực phát triển đi lên từ nền kinh tế chủ yếu là nông nghiệp, tự cung tự cấp; một tỉnh chủ yếu là các dân tộc ít người sinh sống; một tỉnh có văn hóa, phong tục tập quán phong phú, đậm nét; một tỉnh mà dân trí đang dần được nâng cao để hội nhập quốc gia, quốc tế... Với những đặc điểm đặc

trung đó từ lâu Lạng Sơn được coi là một xứ sở văn hóa - Xứ Lạng. Khi gạt bỏ đi một số yếu tố hạn chế thì đây là ưu thế đặc trưng vùng miền của Lạng Sơn. Trong việc phát triển văn hóa nói chung, văn học nghệ thuật nói riêng không thể không trên cơ sở đặc trưng vùng miền của tỉnh. Ưu thế vùng miền cần được chú trọng ngay từ đội ngũ đến các hoạt động sáng tạo. Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn đã làm được điều đó để rồi tạo nên một "miền" văn học mang đậm bản sắc xứ sở.

Về đội ngũ: Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn được thành lập từ mùa xuân năm 1968. Tính đến mùa xuân năm 2023 Hội tròn 55 tuổi. Trải qua 55 năm hoạt động có tổ chức dưới

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, văn học Lạng Sơn đã thực sự phát triển cả về đội ngũ và chất lượng sáng tác. Lạng Sơn đang có một đời sống văn học cách mạng vận hành tích cực, không ngừng, góp phần thiết thực cho công cuộc xây dựng quê hương đất nước. Từ ngày được thành lập, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn đã luôn bám sát chủ trương, đường lối, Nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức xây dựng đội ngũ và triển khai các hoạt động văn học nghệ thuật tích cực và thiết thực.

Đối với chuyên ngành văn học, từ thế hệ hội viên đầu tiên khi Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn mới được thành lập gồm một số cán bộ ngành văn hóa của tỉnh như: Hoàng Quốc Hoan, Mã Thế Vinh, Đinh Ích Toàn, Vi Hồng Nhân ... từ đó, đội ngũ được phát triển dần theo từng thế hệ, từng giai đoạn. Đến nay, Lạng Sơn có số lượng hội viên chuyên ngành văn học trên 100 người. Điều đáng nói hơn là hầu hết hội viên đều là những người con sinh ra và lớn lên trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, là người dân tộc ít người, am hiểu lịch sử, văn hóa, con người quê hương xứ sở. Thiết nghĩ, đây cũng là ưu thế vùng miền của các tác giả. Chính vì vậy, các hội viên đều sáng tác và có tác phẩm, nhiều hội viên có bề dày sáng tác và số lượng tác phẩm khá đồ sộ.

Chúng ta có thể điểm tên một số tác giả thuộc các thế hệ như: Mã Thế Vinh, Đinh Ích Toàn, Vi Hồng Nhân, Nguyễn Trường Thanh, Vy Thị Kim Bình, Đỗ Ngọc Mai, Hoàng Văn An, Nguyễn Quang Huynh, Trần Thành, Hồ Tuệ, Hàn Kỳ, Nguyễn Thông, Lã Trung Sơn, Trần Nam Hùng, Thanh Giảng, Vũ Kiều Oanh, Nguyễn Duy Chiến, Hoàng Choóng, Hoàng Văn Páo, Lộc Bích Kiệm, Nguyễn Thị Bích Thuận, Hoàng Kim Dung, Vi Thị Thu Đạm, Lê Tiến Thúc, Nguyễn Văn Luân, Chu Thanh Hương, Nguyễn Thị Quỳnh Nga, Ngô Bá Hòa, Lê Thị Thuận... Những tác giả này (có người đã mất), tất cả họ cùng góp phần làm nên một đời sống văn học Lạng Sơn đặc sắc vùng miền, xứ sở. Có tác giả trở thành hội viên các hội chuyên ngành Trung ương, đóng góp ở diện rộng và đạt được những thành tích rất đáng trân trọng.

Về tác phẩm: Những sự kiện lịch sử, trầm tích văn hóa, cuộc sống của đồng bào trong tỉnh luôn là đề tài quan tâm hàng đầu của Hội Văn học nghệ thuật, các nhà văn, các

tác giả trong tỉnh. Chính từ việc bám sát và phát huy ưu thế vùng miền mà văn học Lạng Sơn đã có được những công trình sưu tầm, nghiên cứu bề dày về văn học dân gian, những cuốn tiểu thuyết lịch sử, tập truyện ngắn, tập ký về mảnh đất và con người Lạng Sơn. Cũng nhờ bám sát và khai thác đặc trưng vùng miền mà văn học Lạng Sơn đã tạo dựng được bức chân dung văn học của một tỉnh miền núi, biên giới phen dậu Tổ quốc, địa bàn sinh sống chủ yếu của các dân tộc ít người với những nét rất đặc sắc. Văn học Lạng Sơn cũng nhờ thế mà có được hiệu ứng tích cực đối với xã hội và cộng đồng, góp phần bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, nâng cao dân trí, bảo vệ biên cương Tổ quốc, xây dựng quê hương đất nước giàu mạnh.

Khai thác thế mạnh vùng miền, phản ánh những giá trị truyền thống văn hóa, lịch sử, xã hội, con người; bám sát thực tế cuộc sống của đồng bào các dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đẩy mạnh nghiên cứu - lý luận văn học gắn với văn nghệ dân gian, tác phẩm văn học của tỉnh ... luôn là nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chất lượng sáng tác văn học. Nhiều tác giả, tác phẩm luôn được nhắc đến như: Kỳ tích Chi Lăng, Hoa bất tử, Tướng không phong hàm (tiểu thuyết lịch sử của Nguyễn Trường Thanh), Pháo đài Đồng Đăng (ký của nhiều tác giả), Khau Slin hùng vĩ, Rừng vàng (tiểu thuyết của Vũ Ngọc Chương), Những bông huệ (tập truyện của Vy Thị Kim Bình), Theo con đường gập ghềnh (truyện ký của Vy Thị Kim Bình), Sli tò tốp (nghiên cứu của Mã Thế Vinh), Về bản đồ quê tôi (thơ của Mã Thế Vinh), Truyện cổ Xứ Lạng (sưu tầm của Nguyễn Duy Bắc), Thơ ca dân gian Xứ Lạng (sưu tầm của Nguyễn Duy Bắc, Hoàng Văn An hiệu đính tiếng Tày - Nùng), Nơi mùa xuân đến sớm (ký của Đinh Ích Toàn), Thổ ty Lạng Sơn trong lịch sử (nghiên cứu của Nguyễn Quang Huynh), Phương Bắc hoang dã (tiểu thuyết của Lê Tiến Thúc), Văn học các dân tộc thiểu số, một bộ phận đặc thù của văn học Việt Nam (nghiên cứu của Lộc Bích Kiệm), Chuyện tình ở bản Nà Lài (tập truyện ngắn của Vi Thị Thu Đạm), Ngọt ngào sương núi (ký của Vi Thị Thu Đạm), Phận Liễu (tiểu thuyết của Chu Thanh Hương), Mây tía ngang trời (tập truyện ngắn của Nguyễn Văn Luân), Mùa sau sau đỏ lá (truyện ngắn của Nguyễn Thị Quỳnh

Nga)... Chỉ điểm tên tác phẩm chúng ta đã phần nào cảm nhận được diện mạo của văn học Lạng Sơn cùng với miền đất mà nó bám rễ. Trên nền của một chiều dài lịch sử và chiều sâu văn hóa, Lạng Sơn từ xưa là cái nôi của văn hóa với một kho tàng văn học dân gian phong phú, đa dạng. Cùng đó là nền văn học viết vừa mang dấu ấn đặc sắc địa phương vừa hòa vào dòng chảy chung của văn học Việt Nam. Các nhà văn, nhà nghiên cứu đã cùng hành trình và dành nhiều tâm huyết, trách nhiệm cho lao động nghệ thuật để rồi chúng ta có được những thành quả đáng trân trọng. Trải qua hơn nửa thế kỷ chúng ta có được một bức chân dung văn học Lạng Sơn với những nét đặc sắc mà các thế hệ cầm bút tạo lập, vun đắp, thêm dệt.

Nhiều nhà văn đã bền bỉ với nghiệp viết để đóng góp cho sự nghiệp văn chương tỉnh nhà. Cô nhà văn Nguyễn Trường Thanh với các tác phẩm: Hoa trong bão (tiểu thuyết), Nữ điệp báo Lạng thành (truyện vừa), Phò mã Động Giáp (tiểu thuyết), Kỳ tích Chi Lăng (tiểu thuyết), Hoa bất tử (tiểu thuyết), Ngôi nhà của cha (tiểu thuyết), Hương ngàn (tiểu thuyết), Dặm dài ải Bắc (truyện), Mạch nguồn (tiểu thuyết) ... và một số kịch bản phim, sân khấu. Tất cả, dường như tập trung cho khai thác mảnh đất, con người, văn hóa Xứ Lạng. Tác phẩm của nhà văn Nguyễn Trường Thanh đa dạng về thể loại, phong phú về đề tài nhưng tập trung hơn cả, ấn tượng hơn cả, làm nên phong cách của nhà văn đó là đề tài lịch sử và thể loại tiểu thuyết. Có thể nói, bằng tác phẩm văn học, bằng hình tượng nghệ thuật, nhà văn đã thổi hồn vào lịch sử, làm cho lịch sử trở nên lung linh sống động hơn, người đọc cảm thấy yêu mến tự hào hơn đối với lịch sử dân tộc, truyền thống quê hương Lạng Sơn và đất nước. Nhà văn đã đạt được những giải thưởng đáng trân trọng: Giải thưởng văn học nghệ thuật Hoàng Văn Thụ; giải thưởng Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; giải thưởng văn học Hội Nhà văn Việt Nam; giải thưởng Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam. Cô nhà thơ Mã Thế Vinh cùng với số lượng tác phẩm: Hiến pháp ban hành như mùa xuân (thơ), Vẽ bản đồ quê tôi (thơ), Đin tỉ Lạng Sơn (diễn ca), Nàng tiên trứng (truyện cổ), Con mực của bé Páo (truyện ngắn), Hai vết sẹo (truyện ngắn), Lầm tàng chài pay (thơ), Sli sinh làng (sưu tầm), Báo slao sli tò

tóp (sưu tầm), Truyện cổ Tày - Nùng (sưu tầm), Lạng Sơn, vùng đất của Chi Lăng, Đồng Đăng, Kỳ Lừa (nghiên cứu) cho ta thấy trong ông cùng tồn tại ba phong cách: Nhà thơ, nhà văn, nhà nghiên cứu. Ở cả ba phương diện ông đều đạt được sự thành công và có những đóng góp rất đáng trân trọng. Nhà thơ Y Phương nhận xét: “Ngay từ những ngày đầu, ý thức bảo tồn và phát huy trong sáng tác văn chương bằng tiếng mẹ đẻ trong anh là một thái độ trọng thị, một việc làm đáng trân trọng. Ít nhà thơ dám làm thơ về Luật pháp, Hiến pháp, bản đồ bởi đây là những đề tài khó. Vậy mà, Hiến pháp ban hành như mùa xuân, Vẽ bản đồ quê tôi đã trở thành những tác phẩm thơ hay. Đây là điều hiếm thấy”. Nhà văn Cao Duy Sơn lại gọi ông qua tác phẩm là “Người vẽ quê hương bằng thơ”. Nhà thơ Mã Thế Vinh đã đạt các giải thưởng: Giải thưởng văn học nghệ thuật Hoàng Văn Thụ, giải thưởng Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam, giải thưởng Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam. Nhà văn Vy Thị Kim Bình với những tác phẩm: Những bông huệ (tập truyện ngắn), Niềm vui (tập truyện ngắn), Văn tuyến tập (tập truyện ngắn), Theo con đường gập ghềnh (truyện ký)... đã đề cập đến nhiều đề tài nhưng tiêu biểu và tập trung hơn cả là đề tài miền núi, người phụ nữ miền núi, đồng bào miền núi trong kháng chiến. Truyện ngắn của Vy Thị Kim Bình dung dị mà thanh cao, hấp dẫn. Nhà văn đã có tác phẩm được tuyển chọn trong văn học nhà trường và đạt các giải thưởng: Giải thưởng Tạp chí văn nghệ Việt Bắc, giải thưởng Hội Nhà văn Việt Nam, giải thưởng Văn học nghệ thuật Hoàng Văn Thụ. Văn chương của Vy Thị Kim Bình không khoa trương ồn ào mà lung linh tỏa sáng. Tác giả nữ này đã trở thành nhà văn Việt Nam người Tày đầu tiên của khu vực Việt Bắc.

Nói tiếp các thế hệ nhà văn đi trước, lớp nhà văn, tác giả trẻ Lạng Sơn tiếp tục góp phần xây đắp cho văn học Lạng Sơn thêm khởi sắc. Đội ngũ viết văn trẻ đã luôn kiên định, vững vàng, tâm huyết với đề tài quê hương xứ sở và những vấn đề đất nước đặt ra. Một Lạng Sơn với những trầm tích văn hóa được khai thác dưới góc độ ký và truyện ngắn của Vi Thị Thu Đạm trở nên vừa có chiều sâu vừa lung linh kỳ ảo. Một đời sống của đồng bào các dân tộc ít người tỉnh biên giới còn nhiều khó khăn nhưng nghị lực, cốt cách qua truyện ngắn và ký của Nguyễn Văn

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

Luân. Một hiện thực cuộc sống sôi động và nóng bỏng Lạng Sơn được phản ánh qua tiểu thuyết của Chu Thanh Hương. Khát vọng vượt khó để thoát nghèo và làm giàu trên chính quê hương mình của đồng bào các dân tộc Lạng Sơn qua tác phẩm ký của các tác giả Trương Thọ, Tống Sơn, Nguyễn Duy Chiến, Vi Thị Thu Đạm... Một thế giới thơ ca thể hiện văn hóa, phong cảnh, mảnh đất và con người Xứ Lạng qua thơ của các tác giả Nguyễn Đình Thọ, Hàn Kỳ, Vũ Đình Thi, Vũ Kiều Oanh, Lộc Bích Kiệm, Hoàng Kim Dung, Nguyễn Thị Bích Thuận, Ngô Bá Hòa, Lê Thị Thuận... Một sự tiếp nhận và định hướng sáng tác đối với văn học các dân tộc thiểu số nói chung, văn học Lạng Sơn nói riêng qua tác phẩm lý luận phê bình của Hoàng Văn An, Lộc Bích Kiệm, Nguyễn Quang Huỳnh, Chu Quế Ngân ... Thêm nữa, mảng sáng tác văn học bằng tiếng dân tộc thiểu số cũng là vấn đề đặt ra đối với văn học Lạng Sơn. Sáng tác văn học bằng tiếng Tày, Nùng là hoạt động sáng tạo có tính đặc thù. Đây là bộ phận văn học có ý nghĩa đặc biệt đối với cả người sáng tác và người thưởng thức. Với trách nhiệm và tâm huyết của những người quản lý và người cầm bút, hoạt động này đã, đang và sẽ còn được duy trì. Cùng với những biện pháp tích cực và thái độ nâng niu, trân trọng, hoạt động sáng tác bằng tiếng dân tộc ít người tiếp tục thu được những kết quả khá tốt đẹp. Một tỉnh miền núi vốn chủ yếu là nơi sinh sống của các dân tộc thiểu số, những tác phẩm viết bằng tiếng Tày, Nùng hoặc song ngữ Tày - Việt, Nùng - Việt đã góp phần tạo nên “khuôn mặt riêng” của văn học Lạng Sơn. Điều này đi đúng với đường lối văn hóa văn nghệ của Đảng. Trong cuốn “Một vườn hoa nhiều hương sắc” nhà thơ, nhà quản lý văn hoá Nông Quốc Chấn viết: “Là người Tày, Nùng hoạt động văn học nghệ thuật, dĩ nhiên anh làm thơ, viết truyện, viết kịch bản, sưu tầm ca dao dân ca... anh không thể không biết tiếng dân tộc, thể hiện bằng tiếng nói, chữ viết dân tộc mình”. Ý kiến trên thể hiện rõ vai trò sáng tác văn học bằng tiếng dân tộc, sự định hướng, quan tâm đối với sáng tác tiếng dân tộc thiểu số. Dĩ nhiên, không phải cứ là văn nghệ sĩ dân tộc thiểu số là có thể sáng tác bằng tiếng dân tộc thiểu số. Điều này càng chứng tỏ rằng những gương mặt có tâm huyết, tài năng, thường xuyên đóng góp cho sáng tạo đặc thù này của văn học Lạng Sơn

như Vi Hồng Nhân, Hoàng Văn An, Hoàng Trung Thu, Hoàng Choóng, Lộc Bích Kiệm, Hoàng Kim Dung... là điều hết sức quý giá, đáng trân trọng. Có thể nói, trải suốt thời gian hơn nửa thế kỷ kể từ khi Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn được thành lập, tất cả những cố gắng của các nhà văn, nhà thơ, nhà nghiên cứu đã cùng hướng về một “miền” văn học Lạng Sơn, góp phần làm nên một diện mạo văn học Lạng Sơn bản sắc, hòa chung với dòng chảy văn học của cả nước.

Để phát huy thế mạnh vùng miền, khai thác tiềm năng của vùng đất, thiết nghĩ mỗi người cầm bút có sự lựa chọn cho mình những vấn đề của cuộc sống, lịch sử, văn hóa, xã hội, con người gắn với mảnh đất mình sinh sống để tập trung khai thác. Những công trình, tác phẩm có giá trị mang đậm bản sắc vùng miền đều từ việc biết khai thác thế mạnh vùng đất và ưu thế hiểu biết của nhà văn. Lĩnh vực Lý luận - Phê bình văn học cũng vậy, quan tâm, nghiên cứu những giá trị thuộc về ưu thế vùng miền cũng là cần thiết, từ đó có những cảm nhận, đánh giá, ghi nhận, tôn vinh, định hướng sáng tác. Phát huy thế mạnh vùng miền, khai thác sở trường về vùng đất không có nghĩa là bó hẹp đề tài sáng tác của nhà văn. Trái lại, đó là sự phát huy cao nhất khả năng của nhà văn để cho ra đời những tác phẩm văn học ưu tú nhất. Lạng Sơn xưa và nay vẫn luôn là mảnh đất giàu tiềm năng, đặc biệt là về văn hóa, văn học nghệ thuật. Trải qua 55 năm hoạt động, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn, các thế hệ cầm bút đã luôn nỗ lực, miệt mài, đắm mình với quê hương xứ sở để lắng nghe, để thấu hiểu, để học tập, lao động và viết. Những kết quả đạt được trong hoạt động văn học đã rất đáng trân trọng. Tuy nhiên, so với tiềm năng và ưu thế của địa phương thì văn học còn “nợ” quê hương nhiều. Bằng ý thức và trách nhiệm của người cầm bút, hy vọng các nhà văn, nhà nghiên cứu sẽ tiếp tục phát huy tài năng, tâm huyết trong lao động sáng tạo để đóng góp nhiều hơn nữa cho văn học Lạng Sơn và văn học đất nước./

Tham luận tại hội thảo “Văn học nghệ thuật Lạng Sơn - 55 năm truyền thống, sáng tạo và phát triển” do Hội VHNT Lạng Sơn tổ chức tháng 2 năm 2023.

VĂN HỌC LẠNG SƠN CẦN MỘT CÚ HÍCH CHO NGƯỜI VIẾT TRẺ

NGÔ BÁ HÒA



Hội viên Chi hội Văn xuôi chụp ảnh lưu niệm tại Hội thảo.

Ảnh: TRỊNH QUỐC TOẢN

Trong đời sống văn chương ở bất cứ đâu, đội ngũ những người viết trẻ luôn được các Hội Văn học nghệ thuật và các tác giả lão thành quan tâm hàng đầu. Trải qua 55 năm thành lập và phát triển, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn luôn có những cây bút kế cận qua các thời kỳ. Sau thời của các tác giả sáng lập Hội là sự xuất hiện của những cây bút kế cận xuyên suốt trong lịch sử phát triển của Hội. Có thể chia văn học Lạng Sơn ra thành 3 thế hệ rõ ràng. Mỗi thế hệ là những tác giả có độ tương đồng về tuổi tác hoặc có cùng thời điểm xuất hiện.

Thế hệ thứ nhất có thể kể đến các nhà văn, các tác giả gạo cội có nhiều đóng góp cho văn học Lạng Sơn như: Mã Thế Vinh, Vy Thị Kim Bình, Hoàng Quốc Hoan, Phan Quế, Đặng Tiến Huy, Ngọc Mai, Mạc Kính Phong, Vũ Trọng, Nguyễn Thông, Nguyễn Họa, Thuận An, Phan Lạc Tước, Nguyễn Trường Thanh, Hồ Tuệ, Sĩ Cương, Hoàng Văn An, Đinh Ích Toàn, Nguyễn Quang Huynh, Hoàng Trung Thu, Trần Thành, Vũ Đình Thi, Nông Văn Côn, Vũ Đình Tư, Hàn Kỳ, Lã Trung Sơn...

Thế hệ thứ hai gồm nhiều tác giả như: Trịnh Hà, Vũ Kiều Oanh, Nguyễn Duy Chiến, Nguyễn

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

Duy Sinh, Nguyễn Mạnh Hải, Đặng Phin, Hoàng Choóng, Vũ Thị Kim Chi, Vy Thúy Yến, Bùi Kim Xuyên, Đinh Thanh Huyền, Lộc Bích Kiệm, Hoàng Kim Dung, Nguyễn Thị Bích Thuận, Nguyễn Thị Hoa...

Thế hệ thứ ba là những cây bút: Vi Thị Thu Đạm, Nguyễn Thị Quỳnh Nga, Nguyễn Hương Giang, Nông Ngọc Bắc, Ngô Bá Hòa, Chu Diệu Quyên, Bé Mạnh Đức, Trần Thiện Khiêm, Nguyễn Luân, Lê Tiến Thức, Ngọc Bốn, Hoàng Thanh Huyền...

Và một số cây bút xuất hiện trong khoảng mười năm trở lại đây, có thể coi là thế hệ thứ tư, như: Chu Thanh Hương, Lê Thị Thuận, Trần Vân Anh, Chu Tố Uyên, Phạm Anh Vũ, Lê Thúy Hạnh, Hoàng Hương, Nguyễn Phương, Ngọc Hằng, Vân Du, Phùng Diệu Linh, Duy Tùng...

Khi thế hệ thứ ba, thứ tư đã bước vào tuổi 3x, 4x mà thế hệ thứ năm chưa có tác giả tiềm năng nào xuất hiện, văn học Lạng Sơn đang đứng trước nguy cơ hẫng hụt, các tác giả trẻ đang ngày một già đi và các tác giả lão thành đang dần khuất núi. Vấn đề cấp thiết đặt ra cho Hội Văn học nghệ thuật là làm sao tìm kiếm, phát hiện, phát triển những cây viết mới cho dòng chảy văn học tỉnh nhà luôn vận động về góc độ thế hệ.

Thực trạng các tác giả trẻ ngày càng ít xuất hiện là vấn đề chung của nhiều địa phương, không chỉ riêng Lạng Sơn. Điều này có sự tác động của nhiều nguyên do: Thứ nhất, việc người trẻ ngày càng ít viết có sự ảnh hưởng từ nền kinh tế thị trường, khi mà con người thời đại 4.0 đã thấm nhuần nhất câu nói: “Cơm áo không đùa với khách thơ” và sự thật là chúng ta điếm qua những tác giả cũng khá đông đảo, nhưng mấy ai sống được bằng ngòi bút? Mỗi tác giả đều có một nghề chính để mưu sinh và coi văn chương như một niềm đam mê hoặc thoả qua như một tình nhân lâu lâu mới ghé thăm nhưng không bao giờ từ bỏ. Thứ hai là sự bùng nổ của công nghệ thông tin, giới trẻ có quá nhiều phương tiện để giải trí, để theo đuổi hơn là cầm bút, thậm chí giới trẻ bây giờ sẵn sàng dành cả ngày để chơi game mà không dám bỏ một giờ ra đọc vài trang sách.

Nhìn quanh năm năm trở lại đây, Lạng Sơn chưa có tác giả văn học trẻ mới nào xuất hiện, hoặc các em còn đang tiềm ẩn ở đâu đó mà Hội chưa có duyên kết nối. Trước thực trạng như vậy, Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn đã có nhiều hoạt động tìm kiếm, phát triển đội ngũ

nhưng hiệu quả chưa cao. Việc mở trại sáng tác và những lớp bồi dưỡng trẻ là khả thi nhất nhưng việc này phụ thuộc vào tính thời điểm. Có thời điểm Hội tổ chức lớp bồi dưỡng trẻ phát triển được vài tác giả và ở thời điểm khác thì không. Như thế hệ của tôi, Hội tổ chức trại sáng tác cho các tác giả có năng khiếu và yêu thích văn học ở các trường THPT, THCS trên toàn tỉnh vào năm 2006, kết quả sau trại sáng tác thu được khá nhiều tác phẩm, được đánh giá tốt, nhưng sau này phát hiện ra đó là những văn thơ cóp nhặt và rồi các tác giả dự trại sáng tác ấy đều chìm ngấm và không cầm bút nữa. Trong gần hai mươi tác giả dự trại sáng tác năm ấy chỉ còn sót lại tôi cùng tác giả Bé Mạnh Đức và tác giả Nguyễn Thị Quỳnh Nga mà khi đó, cả ba chúng tôi đã đều đặn in tác phẩm trên Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng. Sau trại sáng tác năm 2006, Hội có tổ chức thêm một vài lớp bồi dưỡng nữa dành cho lứa tuổi học sinh, nhưng kết quả chưa mang những tín hiệu khả quan. Tôi nghe phong thanh đâu là có nhiều em copy tác phẩm trên mạng về nộp. Từng là một người viết từ lúc còn ngồi trên ghế nhà trường, tôi không trách các em mà chỉ buồn. Tôi cũng hiểu rằng, các trường cử học sinh đi dự lớp bồi dưỡng sáng tác là những học sinh giỏi văn. Mà tư duy của một học sinh giỏi văn và tư duy của một người sáng tác là hoàn toàn khác nhau. Khi phải nộp tác phẩm cho Ban Tổ chức, các em không thể bê một bài tập làm văn đạt điểm mười đi nộp, nên nhiều em bắt đầu nảy ra sáng kiến lên mạng nộp về, mà những tài nguyên trên không gian mạng là vô tận, Ban Tổ chức không thể kiểm soát hết. Với đôi lần đạt kết quả khiêm tốn như thế, Hội cũng băn khoăn trước việc có nên tiếp tục hay không tiếp tục mở lớp bồi dưỡng sáng tác theo lối cũ. Hiệu quả không cao mà tốn nhiều công sức và tiền của.

Nhìn sang các tỉnh bạn (trong khu vực Việt Bắc) mô hình bồi dưỡng sáng tác cho các em học sinh đều được áp dụng. Thái Nguyên là một tỉnh lớn, là trung tâm kinh tế, văn hóa của khu vực Việt Bắc, Hội Văn học Nghệ thuật Thái Nguyên tổ chức bồi dưỡng cho các em học sinh đều đặn mỗi năm, nhưng số tác giả trưởng thành từ đây cũng rất khiêm tốn, chỉ đếm trên đầu ngón tay. Bắc Kạn cũng vậy, sau một vài lớp bồi dưỡng tìm ra những tác giả “cứng” như: Triệu Hoàng Giang, Phùng Hương Ly, Hà Sương Thu thì các lớp bồi dưỡng sau cũng không khác gì Lạng Sơn ta, tức là không tìm ra được cây viết mới. Cao Bằng, Hà Giang, Tuyên Quang cũng có tổ chức, nhưng kết quả thu được còn khiêm tốn hơn.

Khi đăng ký viết tham luận tại hội thảo này, tôi đã rất băn khoăn trước việc mình sẽ đề xuất những giải pháp nào cho Hội có thể triển khai để tìm ra những cây viết mới thật sự yêu thích sáng tạo văn học. Nhìn vào cuộc thi vẽ tranh hoa đào, tôi nhận ra, công cuộc tìm nhân tố mới của Hội thành hay bại đều tại ở các em. Cuộc thi vẽ tranh về hoa đào đã thu hút sự tham gia của các em học sinh và nhận về hàng nghìn tác phẩm đến từ khắp các trường trong toàn tỉnh. Đó là một kết quả nằm ngoài mọi sự mong đợi. Tôi cũng tin rằng những Giám khảo chấm tranh như họa sĩ: Cao Thanh Sơn, Nguyễn Lan Huyền, Chu Thị Thiệu bằng con mắt tinh tường của mình đều có thể nhìn nhận ra những học sinh nào thật sự có năng khiếu và có thể bồi dưỡng để các em theo con đường hội họa sau này. Hay mới đây nhất, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh mời tôi làm diễn giả để truyền tải cho các em những nội dung của cuộc thi viết thư quốc tế UPU, tôi thấy các em rất nhiệt tình hưởng ứng. Liệu cuộc thi viết thư Quốc tế UPU cấp tỉnh có đạt thành quả như cuộc thi vẽ tranh hoa đào hay không thì còn phải chờ, nhưng tôi nhận thấy, muốn tìm ra những nhân tố mới, đều phải nhờ bên ngành Giáo dục và Đào tạo, bởi bên họ quản lý cả thể hệ tương lai của tỉnh ta.

Hẳn các quý vị sẽ thắc mắc, tại sao phần trên tôi vừa nói mở lớp bồi dưỡng cho các em không còn nhiều khả thi mà giờ lại nói Hội cần sự hỗ trợ của ngành Giáo dục và Đào tạo? Tôi sẽ lập luận với quý vị dựa trên cuộc thi vẽ hoa đào đã tổ chức thành công và cuộc thi viết thư quốc tế UPU diễn ra, cả hai cuộc thi đều hướng đến đối tượng thuộc ngành Giáo dục là các em học sinh. Tôi mạnh dạn đề xuất, Hội Văn học nghệ thuật nên phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh tổ chức cuộc thi sáng tác Văn học (thơ, truyện ngắn, tản văn, tùy bút...) cho các em học sinh trên toàn tỉnh. Hội lập kế hoạch, thể lệ cuộc thi, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ triển khai cuộc thi đến các trường trong toàn tỉnh. Nhưng để cuộc thi được thành công, cần có rất nhiều những lưu ý trong thể lệ để tránh việc đạo nhái. Cần có nhiều biện pháp ngăn chặn vấn đề gian dối trong cuộc thi.

Khi cuộc thi đã tổ chức thành công, Hội sẽ chọn ra được những em đoạt giải và những em có tiềm năng. Tôi tin rằng, với nhiều năm kinh nghiệm trong nghề, Hội Văn học nghệ thuật không quá khó để nhìn ra những em có năng khiếu. Sau khi đã nắm được những em có khả năng sáng tác, Hội sẽ thường xuyên quan tâm, động viên các em ấy sáng tác những tác phẩm

tiếp theo (coi như thời gian thử thách). Sau khi chắc chắn rằng, những tác phẩm đó do chính các em sáng tác, các em thật sự yêu thích, đam mê văn học, Hội sẽ tiến hành tổ chức những lớp bồi dưỡng hoặc mở trại sáng tác. Cuộc thi cho các em có thể tổ chức theo định kỳ 3 năm hoặc 5 năm một lần. Theo tôi, nếu Hội thực hiện giải pháp này, tổ chức định kỳ 3 năm một lần là phù hợp nhất. Với quãng thời gian tổ chức như thế đủ để các em có thể tiếp thêm cho mình những đam mê mà bung hết khả năng.

Trước khi kết thúc tham luận, tôi muốn kể một câu chuyện, như kết lại tầm quan trọng của việc phát triển đội ngũ sáng tác kế cận. Tránh tình trạng tre già mà măng chưa kịp mọc. Câu chuyện đó diễn ra vào năm 2016, tôi ngồi trò chuyện cùng nhà thơ Mã Thế Vinh, ông hỏi: “Hòa có mấy đầu sách rồi, viết đơn vào Hội Nhà văn đi, bác thấy cháu rất tiềm năng, vào đi, để Lạng Sơn có thêm hội viên, bác rất muốn thành lập Chi hội Nhà văn Lạng Sơn nhưng hiện tại không đủ người”. Khi đó tôi nhìn trong ánh mắt ông có một niềm ao ước rất thật tâm với nghề. Lúc ấy tôi đã in 2 đầu sách, đủ điều kiện làm đơn xin vào Hội Nhà văn nhưng bản thân tôi tự thấy mình chưa xứng đáng nên chưa làm đơn và khi Lạng Sơn đã có thêm 3 hội viên Hội Nhà văn Việt Nam là Lộc Bích Kiệm, Chu Thanh Hương, Nguyễn Luân đủ điều kiện để thành lập Chi hội Nhà văn Lạng Sơn thì nhà thơ Mã Thế Vinh đã quá già yếu, ông phải thường xuyên chống chọi với bệnh tật và không đủ sức khỏe để tham gia hoạt động với Hội. Vậy là trước khi nhắm mắt, ước nguyện cuối đời của ông trong nghề viết vẫn không thực hiện được. Kể ra câu chuyện này, tôi buồn và xen lẫn nhiều tiếc nuối.

Dù công cuộc phát triển những tác giả trẻ còn nhiều nan giải, nhưng tôi tin Hội sẽ làm được công việc quan trọng này. Không chần chừ nhưng cũng không gấp gáp, những người thật sự có khả năng sáng tác đều có thể coi là nhân tài. Mà nhân tài thì từ thế kỷ thứ XV, Nguyễn Trãi đã viết trong Bình Ngô Đại Cáo, rằng: “Tuần kiệt như sao buổi sớm, Nhân tài như lá mùa thu”.

Chúng ta cùng nhau tạo một cú hích cho các em và mong chờ được chào đón nhiều cây viết mới trong tương lai.

Tham luận tại hội thảo “Văn học nghệ thuật Lạng Sơn - 55 năm truyền thống, sáng tạo và phát triển” do Hội VHNT Lạng Sơn tổ chức tháng 2 năm 2023.

“ĐÀN TRẮNG KỶ CÙNG” sự hòa quyện của đàn - trắng - sông và lòng người

NINH THỊ THUYẾT

Đàn trắng Kỷ Cùng

(Cảm hứng từ Liên hoan nghệ thuật hát then, đàn tính toàn quốc lần thứ IV năm 2012 tại Lạng Sơn)

*Giọt trắng lướt trên phím đàn vang vọng
Đèn sáng lung linh, trăng huyền soi bóng
Thành phố đêm lồng lộng đáy sông trong
Ảo mộng... hư vô...*

Mơ hồ... ẩn hiện...

Thoáng điệu múa thần tiên lay động

Thoáng lời ca trong trẻo mỹ miều

Đêm phiêu diêu

Sáo diều chấp chới

Sông Kỳ Cùng thư thả một dòng trôi

Ơi con sông uốn mình như huyền thoại

Mỗi khúc ca là mỗi khúc dịu dàng

Đàn ngân lên

Tiếng tính hòa trăng, nước

Sông êm đềm, tha thướt cả trời đêm

Giục lòng ta giây phút yếu mềm

Đưa tay níu bóng thuyền qua rất nhẹ

Đàn vang xa

Những hòa âm mê mị

Ngút ngàn trong gió

Quyện vào ánh trăng

Soi bóng xuống dòng sông thăm thẳm

Thao thiết lời ca “Noọng ới! Noọng à...”

Đêm Kỳ Cùng ngọt tiếng tính hòa ca...

Mai Thuận

Thơ - về bản chất chính là tiếng nói của tình cảm. Mỗi câu thơ (hay) được cất lên chính là lúc người thi sĩ đang trong trạng thái thăng hoa cảm xúc khi chạm vào “một góc đầu đố” của hiện thực đời sống. Đọc bài thơ “Đàn trắng Kỳ Cùng” in trên Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng số 231, tháng 12 năm 2012, tôi bắt gặp những rung cảm mãnh liệt tưởng như tiếng đập con tim của tác giả Mai Thuận (Lê Thị Thuận) trước vẻ đẹp của quê hương Xứ Lạng vào một đêm trăng phiêu diêu, với tiếng đàn tính ngân nga, tiếng hát then thao thiết, dòng Kỳ Cùng uốn mình thư thả... Cảm xúc được bắt dẫn và kết nối (như tác giả chú dẫn) từ *Liên hoan nghệ thuật hát then, đàn tính toàn quốc lần thứ IV* được tổ chức tại địa điểm quảng trường đường Hùng Vương thành phố Lạng Sơn xinh đẹp, nên thơ.

Với năm khổ, mạch ý bài thơ khá rõ nét: Cảnh sắc và con người của thành phố về đêm (khổ thơ 1); cảm xúc trước dòng sông Kỳ Cùng (khổ thơ 2); phút yếu mềm nhen lên trong lòng tác giả (khổ thơ 3); và sự hòa quyện của đàn - trắng - nước (khổ thơ 4 và khổ 5).

Mở đầu là cảnh sắc thành phố về đêm được khắc họa với những “nhân vật trữ tình” trung tâm là: Đàn - Trắng - Dòng sông Kỳ Cùng:

Giọt trắng lướt trên phím đàn vang vọng

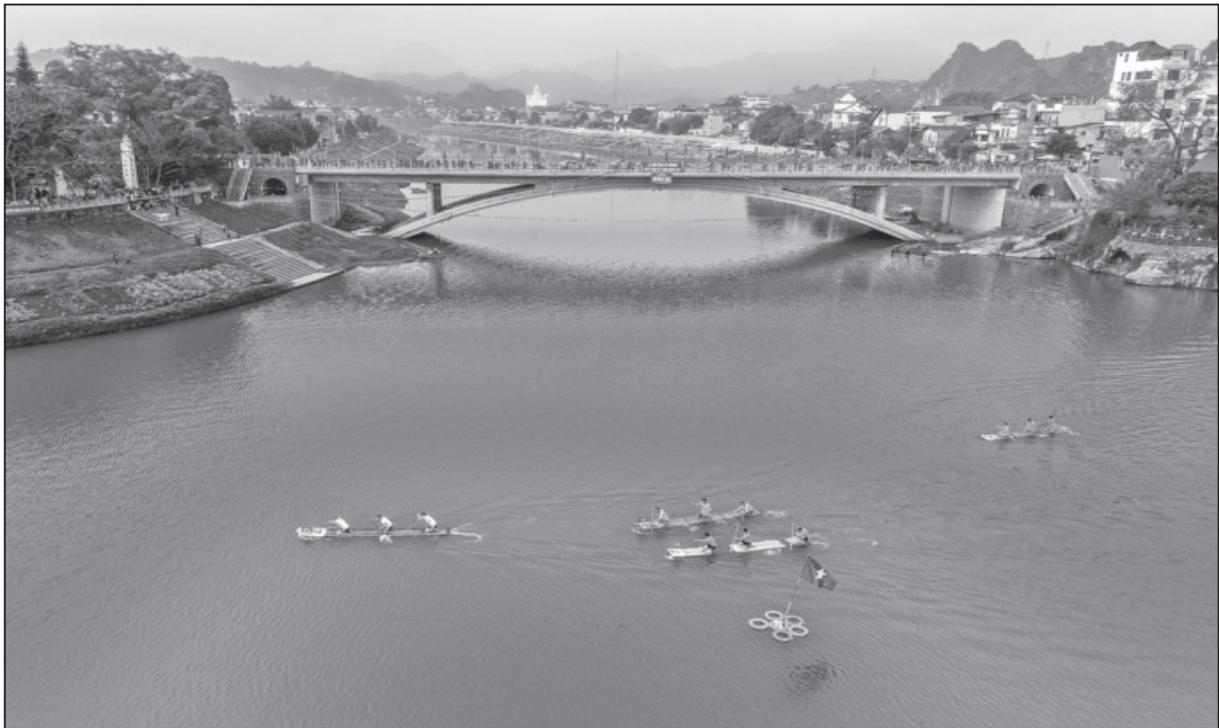
Đèn sáng lung linh, trăng huyền soi bóng

Thành phố đêm lồng lộng đáy sông trong

Đêm huyền diệu đã dẫn dụ cảm xúc của tác giả vào cõi “ảo mộng...hư vô...” để rồi “mơ hồ... ẩn hiện” trong khoảnh khắc ánh sáng của trăng và “đèn sáng lung linh” tựa hồ như “giọt trắng” đang lướt nhẹ, nhảy múa trên phím đàn, theo những khúc ngân vang vọng,

Văn nghệ

Số 355-05/2023 - **Xứ Lạng**



Dua bè trên sông Kỳ Cùng

Ảnh: CHU VĂN MINH

dập dồn theo sóng nước. Thành phố về đêm vừa lộng lẫy trong ánh sáng lung linh, vừa náo nhiệt trong tiếng đàn tinx cất lên, vừa có chút trầm mặc của “đáy sông trong”, vừa có hơi mát “lồng lộng” của làn gió đêm từ dòng Kỳ Cùng tỏa lên. Dường như cảm xúc “nhập vào” cảnh sắc để rồi tác giả hòa mình vào trong những lời ca trong trẻo, những điệu múa, lời ca như lay động tâm thức:

Thoáng điệu múa thần tiên lay động

Thoáng lời ca trong trẻo, mĩ miều

Cảm xúc người đọc có phần khoan khoái tựa hồ được đứng ở một góc đâu đó của thành phố trong buổi đêm ấy... nhắm mắt lại... lắng tai nghe những âm thanh vang vọng, mộc mạc... mũi hít hà cho hơi mát của làn gió đêm ngập tràn trong từng phé nang của lá phổi... rồi từ từ nheo nheo con mắt để tận hưởng thứ ánh sáng diệu kì... để rồi thoáng thấy điệu múa, lời ca “trong trẻo, mĩ miều”... tìm rợn lên một cảm xúc là lạ, quen quen này nở trong lồng ngực! Phải chăng là ta vừa chạm vào một “tần số rung động” nào đó

trước thành phố nhỏ tưởng chừng như rất đổi thân quen này?

Dòng sông Kỳ Cùng cũng từ những cảm xúc ấy của tác giả mà được hóa thân như một thiếu nữ đang đắm mình trong khúc hát, thả lỏng mình sau chuỗi ngày vất vả đục trong:

Sông Kỳ Cùng thư thả một dòng trôi

Ơi con sông uốn mình như huyền thoại

Mỗi khúc ca là mỗi khúc dịu dàng

Lòng “người thiếu nữ” duyên dáng, dịu dàng ấy đang bình bình an an tận hưởng cảm giác “thư thả” trong âm thanh “vang vọng”, “trong trẻo”, dịu dặt của tiếng đàn tinx, của lời hát then. Song, lòng người nghệ sĩ lại thốt lên như gọi nhắc một điều gì tha thiết qua tiếng gọi hàm chứa “ý tại ngôn ngoại” (ý ở ngoài lời): “Ơi con sông uốn mình như huyền thoại”... Tại sao sự “uốn mình” của dòng sông lại được ví “như huyền thoại”? Hẳn là Mai Thuận đang gọi nhắc đến những biến cố thăng trầm của lịch sử mà sông Kỳ Cùng đã từng trải qua trong suốt mấy ngàn năm theo một cách nhẹ nhàng nhất có thể. Hai chữ “huyền thoại” còn gọi nhắc

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

đến cuộc chiến tranh Biên giới 1979, khi đó, dòng sông Kỳ Cùng nhuộm đỏ máu thù đã trở thành “*huyền thoại*” trong thời khắc ngăn bước quân giặc, bảo vệ bờ cõi. Đêm nay, dòng sông huyền thoại ấy lại “*dịu dàng*” trong mỗi khúc hoan ca khiến đêm Xứ Lạng trở nên thanh bình, lung linh, huyền ảo, “*phiêu diêu*” mê hoặc lòng người!

Đàn ngân lên

Tiếng tính hòa trăng, nước

Sông êm đềm, tha thướt cả trời đêm

Tiếng đàn tính ngân lên như mạch dẫn truyền kết nối với trăng - nước. Sông Kỳ Cùng tha thướt trôi theo nhịp của tiếng đàn, uyển chuyển trong đêm trăng lấp loáng. Cảm xúc của lòng người cũng vì thế mà xao động:

Giục lòng ta giây phút yếu mềm

Đưa tay níu bóng thuyền qua rất nhẹ

Tôi thích hành động “*đưa tay níu bóng thuyền*” của tác giả. Nó như một hành động rất tự nhiên khi lòng trở nên “*yếu mềm*”. Vì “*yếu mềm*” nên muốn tìm một điểm tựa cho cảm xúc nương náu, để “*níu*” lại, để ghim lại những rung cảm đang dâng trào trong lòng mình. Và “*bóng thuyền*” mỏng manh thoáng qua trên sông trở nên thơ mộng, thi vị và lãng mạn. Với thơ, rất cần những giây phút thăng hoa như thế!

Một lần nữa ta lại thấy sự trở lại của những “*nhân vật trữ tình*” trung tâm là: Đàn - Trăng - Dòng sông Kỳ Cùng. Nhưng nếu ở khổ thơ đầu ta chỉ thấy tác giả gọi lên như sự tồn tại độc lập của ba “*nhân vật*” thì ở khổ thơ cuối ta lại cảm nhận được sự hòa quyện của âm thanh - ánh sáng - cảnh vật. Đẹp! *Đê mê!* *Lâng lâng!* *Thao thiết!*

Đàn vang xa

Những hòa âm đê mê

Ngút ngàn trong gió

Quyện vào ánh trăng

Soi bóng xuống dòng sông thăm thẳm

Thao thiết lời ca “Noọng ới! Noọng à...”

Và ngọt chút men say:

Đêm Kỳ Cùng ngọt tiếng tính hòa ca...

Chút cảm xúc riêng riêng... chút cảm xúc là lạ... chút cảm xúc quen quen... như đang cựa mình trong lòng người yêu thơ khi đọc “*Đàn trăng Kỳ Cùng*” của Mai Thuận. Những cảm xúc ấy đã giúp người viết và người đọc tìm được sợi dây đồng cảm, đồng điệu. Để rồi thấy yêu hơn, say hơn mảnh đất biên thùy với những bản sắc văn hóa đặc sắc. Đêm Xứ Lạng rất đẹp và nồng nàn!

HỘP THƯ

Trong tháng 3 và 4/2023, Ban Biên tập Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng đã nhận được tác phẩm của các tác giả:

***Trong tỉnh:** Nguyễn Thị Bích Thuận, Hoàng Kim Dung, Phạm Lễ Hùng, Ngô Bá Hòa, Lê Thu Hà, Lộc Bích Kiệm, Vy Nước, Âu Đức Thịnh, Chu Văn Minh, Dương Công Bao, Ma Trung Kiên, Nguyễn Luân, Lương Mai Anh, Chu Thị Thiều, Thanh Luyện, Thanh Đan, Lý Sáng, Đặng Thanh, Đặng Hùng, Bùi Vinh Thuận, Ninh Thị Thuyết, Hoàng Kim Dung, Linh Quang Tín...

***Ngoài tỉnh:** Bùi Việt Phương (Hòa Bình), Đỗ Ngọc Dũng (Phú Thọ); Ngô Thúy Hà (Thái Nguyên), Lê Hứa Huyền Trân (Bình Định)...

Và một số bản thảo khác gửi qua email. Đề nghị các tác giả ghi rõ họ tên (bút danh nếu có), số điện thoại, số tài khoản ngân hàng, địa chỉ rõ ràng để tòa soạn liên hệ.

Ban Biên tập xin chân thành cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự cộng tác, góp ý của các tác giả./.

TỰ THÚ TRƯỚC BÌNH MINH

Tập truyện ngắn “Tự thú trước bình minh” là tập sách thứ ba của tác giả Trương Thọ được Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc cho ra mắt bạn đọc vào cuối năm 2022, gồm 21 truyện ngắn được sáng tác trong khoảng thời gian từ năm 2007 đến năm 2021.

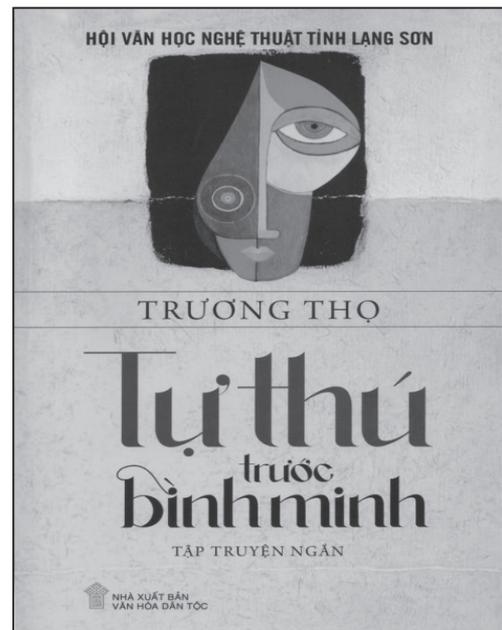
Truyện của Trương Thọ có sự đa dạng về đề tài, không gian sáng tác và nội dung thấm đẫm chất nhân văn. Nhiều truyện viết về đề tài chiến tranh và người lính, người cựu chiến binh thời bình khá sống động, với lối viết mộc mạc, không đao to búa lớn. Đó là người thương binh nặng được cô hộ lý phục vụ chiến đấu ở tuyến đường Trường Sơn chăm sóc, thấu hiểu và nên duyên vợ chồng trong *Hạnh phúc bất ngờ*; người vợ của liệt sĩ Vi Văn Quyết trong lần thăm mộ chồng có duyên gặp hai mẹ con từng được chồng mình cứu cũng là người chứng kiến giây phút “trước lúc hy sinh, anh (Quyết) đã lập một chiến công vang dội” (*Tôi gặp người con của anh ấy*); đó còn là sự trân trọng người thương binh tên Khải trong truyện ngắn cùng tên với những vết thương đầy mình và còn bị ảnh hưởng chất độc da cam “chẳng muốn phiền ai, chẳng muốn ai phải vất vả vì mình” đã bán tất cả những lông chim mà ông rất trân quý để góp tiền mua đàn tặng nhà trường cho các em học sinh có đàn tập văn nghệ; hay người thầy giáo dạy văn năm nào trở thành đồng chí, đồng đội trong *Người chiến sĩ đặc biệt của tôi*...

Bên cạnh đề tài người lính, một số truyện viết về cuộc sống ở hậu phương âm áp tình người và tình yêu đôi lứa như: *Tình cờ gặp lại*, *Niềm tin và thử thách*...

Viết về hình tượng nhà giáo đặc sắc nhất trong tập truyện phải kể đến một nhà giáo suốt đời đau đáu chuyện “nét chữ nét người” trong *Chuyện của ông giáo Bằng*; hay nhân vật nữ giáo viên dù bản thân mắc bệnh hiểm nghèo phải xin nghỉ hưu trước tuổi nhưng hằng tháng vẫn lên vùng cao thăm nom một bà cụ (chồng bà cụ là ân nhân đã cống bố chị lúc bị thương qua mấy cây số đường rừng, vượt vòng vây địch, đưa vào trạm quân y dã chiến), tặng thuốc, tiền bạc và lo làm giấy tờ cho con bà cụ được hưởng chế độ chính sách Nhà nước về chất độc da cam (*Người đàn bà tôi không quen*).

Điểm xuyết trong “Tự thú trước bình minh” còn là câu chuyện đời thường pha chút dí dỏm trong *Hồi xuân*, *Ông lão ngang ngạnh*, *khó tính*... Một số tác phẩm mang tính chất tuyên truyền nhưng không hề sáo mòn, đặc biệt là tuyên truyền về bầu cử (*Ông còn nhớ mãi*, *Bà Tiến*).

Là người đi nhiều, viết nhiều, từng trải và có vốn sống phong phú, tác giả Trương Thọ không ngần ngại đề cập đến những vấn đề nóng của xã hội, mặt trái của cơ chế thị trường. Đó là chuyện khao vọng (*Nước mắt của mẹ*, *Chuyện*



khao vọng); là cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực (*Tự thú trước bình minh*, *Một cuộc giao ban*, *Ngôi biệt thự vắng lạnh*, *Nhân cách*); tuyên truyền về công tác quản lý, bảo vệ rừng (*Người giữ kho vàng cho bản*...). Ông rất thận trọng, kĩ lưỡng khi khai thác tư liệu, những sự kiện, nhân vật được ông xây dựng chân thực, gần gũi khiến bạn đọc dễ đồng cảm.

Đọc “Tự thú trước bình minh” có lẽ người đọc không có cơ hội khám phá sự phóng túng của văn chương, hay nghệ thuật xây dựng cốt truyện, tâm lý nhân vật. Điều thú vị đến từ chính cách kể với những câu chuyện, những tình huống, chi tiết đời sống chân thực, sống động mà tác giả là người trong cuộc, hoặc trực tiếp trải nghiệm. Ở tác phẩm nào cũng thấy ý thức trách nhiệm của người viết nỗ lực dùng ngòi bút của mình làm cho cuộc đời tươi đẹp, nhân văn. Chắc hẳn khi hoàn thành cuốn sách, tác giả cũng nhẹ lòng hơn vì đã chia sẻ được tâm trạng, suy tư, trần trụi suốt nhiều năm.

HOÀNG HƯƠNG

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

THẺ LỆ

Cuộc thi, triển lãm ảnh nghệ thuật Ninh Bình năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 665/KH-SVHTT ngày 21/4/2023 của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Ninh Bình về tổ chức cuộc thi, triển lãm ảnh nghệ thuật Ninh Bình năm 2023 và xuất bản sách ảnh, postcard, Ban Tổ chức Cuộc thi xây dựng Thẻ lệ cuộc thi, triển lãm ảnh nghệ thuật Ninh Bình năm 2023 dưới sự bảo trợ của Hội Nghệ sĩ nhiếp ảnh Việt Nam, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Cuộc thi, triển lãm ảnh nghệ thuật Ninh Bình năm 2023 và xuất bản sách ảnh, postcard nhằm lựa chọn những tác phẩm ảnh phản ánh về đẹp đẽ đáo về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa, con người Ninh Bình phục vụ công tác tuyên truyền quảng bá hình ảnh của tỉnh tới bạn bè trong nước và quốc tế, phục vụ các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, đối ngoại của tỉnh.

2. Thông qua cuộc thi và Triển lãm khuyến khích, động viên, tôn vinh các nghệ sĩ nghiệp ảnh sáng tạo nhiều tác phẩm mới có giá trị về nội dung và nghệ thuật thể hiện được những nét đẹp, nét đặc trưng về thiên nhiên, văn hóa, con người Ninh Bình đồng thời góp phần đẩy mạnh các hoạt động sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học nghệ thuật của tỉnh Ninh Bình.

II. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA, NỘI DUNG SÁNG TÁC

1. Đối tượng tham gia

Các nhà nhiếp ảnh chuyên nghiệp và không chuyên trong tỉnh Ninh Bình và các tỉnh thành phố trong cả nước. Thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký cuộc thi không gửi tác phẩm tham gia cuộc thi.

2. Chủ đề: “Đất và người Ninh Bình”

3. Nội dung sáng tác

Các tác phẩm dự thi được chụp tại tỉnh Ninh Bình, nội dung phản ánh những nét đẹp mang giá trị chân thiện mỹ trên các lĩnh vực của đời sống xã hội trong công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội; những hình ảnh đẹp về cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, các lễ hội dân gian truyền thống đặc sắc, các loại hình trình diễn, diễn xướng dân gian; vẻ đẹp các làng nghề và nghề thủ công truyền thống, những nét đẹp trong đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch.

III. QUY ĐỊNH TÁC PHẨM DỰ THI

1. Quy định chung

1.1. Tác phẩm ảnh sáng tác cần bám sát nội dung chủ đề cuộc thi, nội dung phản ánh không được trái với thuần phong, mỹ tục, không đi ngược lại lợi ích quốc gia, dân tộc, không vi phạm các quy định của pháp luật.

1.2. Các tác phẩm ảnh tham gia Cuộc thi do chính tác giả chụp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, khuyến khích các tác phẩm ảnh dự thi là ảnh mới.

1.3. Những tác phẩm đã đạt giải thưởng Vàng, Bạc, Đồng cấp quốc gia và khu vực do Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam, Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tổ chức và các tác phẩm đã đạt giải thưởng tại các cuộc thi quốc tế không tham gia dự thi. Ban Tổ chức khuyến khích tác giả có các tác phẩm đã đạt giải thưởng tại các cuộc thi nhiếp ảnh gửi tác phẩm để Ban Tổ chức chọn trưng bày triển lãm trong cuộc thi này.

2. Quy định cụ thể

2.1. Tác phẩm tham gia Cuộc thi

Các tác phẩm dự thi là ảnh đơn hoặc ảnh bộ, ảnh màu hoặc ảnh đen trắng.

- Ảnh đơn: Mỗi ảnh là một tác phẩm.

- Ảnh bộ: Mỗi bộ ảnh được coi là một tác phẩm, gồm từ 05 - 08 ảnh. Tác giả phải thiết kế, bố cục các ảnh trong bộ ảnh thành một tác phẩm hoàn chỉnh. Ban Tổ chức khuyến khích bộ ảnh có phần chú thích giới thiệu nội dung của bộ ảnh. Nội dung chú thích không quá 100 từ.

- Trong trường hợp tác giả gửi ảnh dự thi bao gồm cả ảnh đơn và ảnh bộ thì ảnh đơn không trùng với ảnh trong bộ ảnh.

2.2. Số lượng tác phẩm gửi dự thi

Mỗi tác giả có quyền gửi tham gia Cuộc thi nhiều nhất 10 tác phẩm (gồm cả ảnh đơn và ảnh bộ). Chỉ được lấy 01 tên, 01 địa chỉ gửi ảnh, nếu tác giả dùng nghệ danh phải ghi kèm họ tên của mình (theo giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân).

2.3. Quy cách tác phẩm dự thi

- Ảnh dự thi dưới dạng file ảnh kỹ thuật số, định dạng JPG, dung lượng từ 5Mb - 8Mb, độ phân giải 300dpi.

- Tác phẩm dự thi được sáng tác bằng phương pháp hiện thực, truyền thống; không chấp nhận ảnh chắp, ghép (trừ ảnh ghép thuộc thể loại panorama), xử lý kỹ thuật Photoshop hay các phần mềm chỉnh sửa ảnh khác làm sai lệch hiện thực, làm thay đổi nội dung, tính trung thực và bản chất sự việc trong ảnh.

- Ảnh không được bo, viền; không đề có tên, chữ chìm, địa danh, chữ ký hoặc bất kỳ dấu hiệu nhận dạng khác của tác giả trên ảnh dự thi.

- Trong trường hợp cần thiết, Ban Tổ chức sẽ yêu cầu tác giả nộp file gốc để kiểm chứng thông tin.

IV. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TÁC GIẢ

1. Quyền lợi của tác giả

- Các tác giả có tác phẩm đạt các giải: Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích của cuộc thi được trao Bằng chứng nhận và tiền giải thưởng của Ban Tổ chức.

- Các tác phẩm đạt các giải: Nhất, Nhì, Ba của Cuộc thi ngoài Bằng chứng nhận, tiền thưởng còn được tính điểm xét kết nạp Hội viên theo Quy chế của Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam.

- Các tác giả có tác phẩm được chọn trưng bày triển lãm, in sách, in postcard ảnh tại Cuộc thi được Ban Tổ chức trao tiền nhuận ảnh.

2. Trách nhiệm của tác giả

- Tác giả thực hiện đúng các quy định tại Thể lệ Cuộc thi và chịu trách nhiệm về quyền tác giả, các quyền liên quan và tự nộp thuế thu nhập cá nhân (từ tiền nhuận ảnh triển lãm) theo quy định của pháp luật. Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm về bất cứ tranh chấp nào liên quan đến bản quyền tác phẩm.

- Việc tác giả gửi tác phẩm tham gia dự thi cho Ban tổ chức Cuộc thi là khẳng định của tác giả về chấp thuận Thể lệ Cuộc thi.

V. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔ CHỨC

1. Quyền lợi của Ban tổ chức

Ban Tổ chức và Sở Văn hóa và Thể thao Ninh Bình được quyền sử dụng tác phẩm đoạt giải, tác phẩm được chọn để tổ chức trưng bày triển lãm, in sách ảnh, postcard, tuyên truyền (không nhằm mục đích thương mại) thuộc phạm vi cuộc thi này và được quyền sử dụng tác phẩm nêu trên để tổ chức các cuộc trưng bày triển lãm phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh tại Ninh Bình và các địa phương khác trong cả nước ngoài phạm vi cuộc thi này thì không phải trả thêm bất kỳ chi phí nào khác. Quyền nhân thân thuộc về tác giả.

2. Trách nhiệm của Ban tổ chức

- Tổ chức cuộc thi đảm bảo khách quan, công bằng, đúng các quy định hiện hành. - Ban Tổ chức không trả lại ảnh dự thi không đạt giải, không được chọn trưng bày triển lãm.

- Ban Tổ chức trao tiền giải thưởng và tiền nhuận ảnh triển lãm trực tiếp cho tác giả hoặc người được ủy quyền nhận tiền có tác phẩm đạt giải, được chọn triển lãm. Trường hợp tác giả không tham dự lễ trao giải, Ban Tổ chức sẽ gửi tiền thưởng qua tài khoản và bằng chứng nhận qua đường bưu điện sau khi kết thúc Cuộc thi.

- Ban Tổ chức được phép loại ra các tác phẩm vi phạm thể lệ Cuộc thi và hủy bỏ kết quả chấm chọn, thu hồi giải thưởng và các quyền lợi khác (nếu có) khi phát hiện vi phạm quyền tác giả, quyền

liên quan và các vi phạm khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Quyết định của Ban Tổ chức là kết quả chung cuộc.

- Sau khi có kết quả chấm ảnh, Ban Tổ chức sẽ thông báo đến tác giả có tác phẩm đạt giải và chọn triển lãm trên trang website cuộc thi.

- Ban Tổ chức thực hiện in ảnh của các tác giả được chọn để triển lãm.

VI. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

1. Giải thưởng

Ban tổ chức Cuộc thi sẽ trao Bằng chứng nhận và tiền thưởng cho các tác giả đạt giải, cụ thể như sau:

- 01 giải Nhất, trị giá 10.000.000 VNĐ.
- 02 giải Nhì, trị giá mỗi giải: 7.000.000 VNĐ.
- 03 giải Ba, trị giá mỗi giải: 5.000.000 VNĐ.
- 15 giải Khuyến khích, trị giá mỗi giải: 3.000.000 VNĐ

2. Tác phẩm chọn trưng bày triển lãm

Ban Tổ chức dự kiến chọn 200 tác phẩm gồm ảnh đơn và ảnh bộ (bao gồm cả các ảnh đạt giải) để tổ chức trưng bày triển lãm, in sách, in postcard ảnh (số lượng các tác phẩm được chọn có thể thay đổi tùy vào số lượng, chất lượng tác phẩm tham gia dự thi). Tác phẩm được chọn trưng bày triển lãm, in sách, in postcard ảnh được hưởng nhuận bút 500.000VNĐ/tác phẩm. Những tác phẩm đoạt giải không được hưởng nhuận bút trưng bày triển lãm, in sách, in postcard ảnh.

VII. BAN GIÁM KHẢO

Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ mời một số nhà chuyên môn thuộc các cơ quan: Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam, Sở Văn hóa và Thể thao Ninh Bình, Hội Văn học Nghệ thuật Ninh Bình và các nghệ sĩ có uy tín tham gia Ban Giám khảo.

VIII. PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI GIAN NHẬN ẢNH

1. Phương thức gửi ảnh dự thi

Tác giả gửi ảnh trực tiếp qua website: anhnghethuatninhbinh.com.

2. Thời gian nhận ảnh dự thi: Từ ngày phát động đến hết ngày 30/7/2023.

3. Thời gian chọn, chấm ảnh dự thi

Tổ chức chấm ảnh và chọn ảnh dự thi để triển lãm trong tháng 8/2023.

4. Tổng kết, trao giải và tổ chức khai mạc triển lãm

- Tổ chức tổng kết trao giải trong chương trình khai mạc triển lãm ảnh.
- Thời gian: dự kiến cuối tháng 10/2023 tại thành phố Ninh Bình.

5. Đầu mối liên hệ, trao đổi, hỗ trợ

Phòng Quản lý Văn hóa, Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Ninh Bình. Địa chỉ: Số 29, đường Lê Đại Hành, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Điện thoại hỗ trợ: 02293.876.072.

6. Về khiếu nại (nếu có): tác giả gửi trực tiếp bằng văn bản đến Ban Tổ chức Cuộc thi sau thời gian công bố giải 05 ngày (địa chỉ: Sở Văn hóa và Thể thao, số 29, đường Lê Đại Hành, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình), sau thời gian trên Ban Tổ chức sẽ không giải quyết. Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, giải quyết trong thời hạn 10 ngày làm việc. Chi phí cho việc giải quyết khiếu nại do tác giả chi trả, số tiền:

1.000.000 VNĐ/tác phẩm nộp cùng với đơn khiếu nại. Quyết định của Ban Tổ chức Cuộc thi là quyết định cuối cùng, kết thúc khiếu nại.

Trên đây là Thể lệ Cuộc thi, triển lãm ảnh nghệ thuật Ninh Bình năm 2023, Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Ninh Bình rất mong nhận được sự hưởng ứng, tham gia nhiệt tình của các nghệ sỹ, nhà nhiếp ảnh chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp, những công dân yêu thích nghệ thuật nhiếp ảnh trong và ngoài tỉnh để Cuộc thi thành công tốt đẹp./.

BAN TỔ CHỨC

THẺ LỆ

Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương”

Căn cứ Kế hoạch số 588/KH-SVHTTDL ngày 05/4/2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương về việc tổ chức Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương”; Quyết định số 138/QĐ-SVHTTDL ngày 10/3/2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương”; để triển khai hiệu quả Cuộc thi, Ban Tổ chức ban hành Thẻ lệ Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương”, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương” là dịp để quảng bá hình ảnh quê hương, con người, văn hóa, du lịch của tỉnh Hải Dương đến với Nhân dân, du khách trong và ngoài nước.

- Thông qua cuộc thi lựa chọn những bức ảnh đẹp về Văn hóa - Du lịch của tỉnh Hải Dương đảm bảo tính thẩm mỹ, đặc thù nhằm phục vụ hoạt động tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quảng bá, xúc tiến du lịch của tỉnh Hải Dương.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức cuộc thi đảm bảo chất lượng, hiệu quả và tuân theo các quy định pháp luật hiện hành. Công tác tổ chức chấm thi phải đảm bảo trung thực, khách quan, các tác phẩm được trao giải phải đảm bảo chất lượng, đạt được yêu cầu đề ra.

II. TÊN VÀ CHỦ ĐỀ, NỘI DUNG CUỘC THI

1. Tên và Chủ đề cuộc thi: Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương”

2. Nội dung thể hiện

Trong đó, các tác giả có thể lựa chọn một hoặc nhiều nội dung sau làm ý tưởng sáng tác:

- Các giá trị tiêu biểu của lịch sử - văn hóa - con người, vẻ đẹp của phong cảnh thiên nhiên của tỉnh Hải Dương; sự giao lưu, hợp tác trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của tỉnh.

- Những khoảnh khắc cuộc sống, nét sinh hoạt thường ngày, phong tục, tập quán, văn hóa của người dân tỉnh Hải Dương: cần cù, trí tuệ trong lao động sản xuất, nhiệt tình, cởi mở, mến khách trong giao tiếp ứng xử; hình ảnh du khách khám phá, trải nghiệm, hòa mình vào cuộc sống của người dân vùng đất xứ Đông là “phên dậu phía Đông của Thủ đô Hà Nội”; những tấm gương “người tốt, việc tốt”...

- Những công trình văn hóa, danh lam thắng cảnh; di tích lịch sử; Điểm đến du lịch ấn tượng, đặc trưng của tỉnh; các loại hình nghệ thuật, các lễ hội, hình thức văn hóa dân gian trên địa bàn tỉnh. Các góc nhìn thể hiện bản sắc của cộng đồng, lối sống, chuyển giao và kế thừa văn hóa qua các thế hệ; văn hóa ẩm thực; trang phục truyền thống dân gian...

III. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA CUỘC THI

- Các nhà nhiếp ảnh chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp là công dân Việt Nam, người Việt Nam đang công tác, sinh sống trong và ngoài nước.

- Thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ thư ký không được tham gia dự thi.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN, HÌNH THỨC, PHƯƠNG THỨC GỬI TÁC PHẨM, XÉT GIẢI VÀ CÔNG BỐ KẾT QUẢ

1. Thời gian thực hiện

- Tháng 04/2023: ban hành Thể lệ cuộc thi. Tổ chức hội nghị phát động sáng tác dự kiến vào ngày 28/4/2023 (Ban Tổ chức sẽ gửi giấy mời cụ thể sau).

- Thời gian nhận tác phẩm dự thi: Ban Tổ chức nhận tác phẩm tham dự Cuộc thi từ ngày 28/4/2023 đến hết ngày 30/7/2023 (các tác giả ở xa, căn cứ vào dấu bưu điện nơi gửi và ngày tác giả gửi tác phẩm qua Email của Ban Tổ chức Cuộc thi).

- Thời gian chọn, chấm giải dự kiến vào đầu tháng 08/2023.

- Thời gian công bố kết quả, tổng kết trao giải cuộc thi dự kiến tổ chức vào cuối tháng 08/2023 đến đầu tháng 09/2023 (Ban Tổ chức sẽ thông báo thời gian và địa điểm cụ thể sau).

2. Địa điểm nhận, hình thức, phương thức gửi tác phẩm dự thi

- Tác phẩm dự thi cần được đựng trong phong bì dán kín, có niêm phong và chữ ký của người dự thi, ngoài phong bì ghi rõ: **Tác phẩm tham dự Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương”**, gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Thường trực Ban Tổ chức cuộc thi theo địa chỉ: Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương; Địa chỉ: số 75 Bạch Đằng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Điện thoại liên hệ: 0918.350.616 (chuyên viên Phạm Văn Quyền - phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình).

- Đồng thời tác giả gửi file ảnh theo các tiêu chí của thể lệ qua địa chỉ Email: qlvhgdhaiduong@gmail.com.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Tổ chức Cuộc thi không chịu trách nhiệm về những tranh chấp quyền tác giả và quyền liên quan, các tác phẩm tham gia dự thi sai quy định và những hư hỏng, thất lạc trong quá trình vận chuyển đến Ban Tổ chức.

V. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

Ban Tổ chức cuộc thi trao Giấy chứng nhận kèm theo các giải thưởng với cơ cấu như sau:

TT	Giải thưởng	Số lượng	Giá trị	Thành tiền
1	Giải Nhất	01	20.000.000	20.000.000
2	Giải Nhì	03	10.000.000	30.000.000
3	Giải Ba	05	5.000.000	25.000.000
4	Giải Khuyến khích	10	1.500.000	15.000.000
	Tổng cộng	19		90.000.000

- Ban Tổ chức sẽ lựa chọn 80 tác phẩm chất lượng vào vòng chung khảo. Các tác phẩm vào vòng chung khảo nhưng không đạt giải sẽ được hưởng nhuận ảnh: 250.000đ/tác phẩm để Ban Tổ chức sử dụng phục vụ công tác tuyên truyền

VI. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI TÁC GIẢ, TÁC PHẨM

- Mỗi tác giả được phép gửi tối đa 30 tác phẩm. Số lần gửi ảnh không hạn chế nhưng chỉ được đăng ký một tên dự thi (nếu tác giả dùng nghệ danh thì phải ghi kèm họ và tên trên Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân của tác giả).

- Các tác phẩm dự thi (sau đây viết là ảnh dự thi) phải là những ảnh được sáng tác trong phạm vi không gian tỉnh Hải Dương, có nội dung, góc nhìn sáng tạo phản ánh về văn hóa - du lịch Hải Dương.

- Các tác phẩm dự thi phải là những ảnh chưa được treo, chưa từng đoạt giải thưởng tại bất kỳ cuộc thi, liên hoan ảnh nghệ thuật từ cấp tỉnh trở lên.
- Tác phẩm dự thi không phải là tác phẩm tranh chấp bản quyền tác giả, quyền liên quan.
- Ảnh dự thi là ảnh màu hoặc đen trắng.
- Ảnh dự thi là ảnh đơn (không chấp nhận ảnh bộ).
- Ảnh dự thi không ép plastic, không dán lên bìa cứng, không bo viền.
- Cỡ ảnh dự thi là 30×40cm đến 30×45cm.
- Mỗi ảnh dự thi phải kèm theo Phiếu tác phẩm (theo mẫu của Ban Tổ chức gửi kèm).
- Mỗi ảnh dự thi phải kèm theo file ảnh kỹ thuật số, định dạng .jpg. Ảnh có độ phân giải tối thiểu 300dpi, dung lượng mỗi file tối thiểu 3MB (không chấp nhận file scan hoặc chụp lại từ ảnh giấy).
- Đặt tên file ảnh theo đúng tên trong Phiếu tác phẩm gửi kèm ảnh dự thi.

Chấp nhận các tác phẩm được xử lý bởi các thủ pháp kỹ thuật (*tác giả chỉ được phép dùng các phần mềm chuyên dụng chỉnh sửa độ sáng tối, độ tương phản, kích thước ảnh*), nhưng không được ghép, tẩy xóa làm sai lệch hiện thực. Tác giả không sao chép trên mạng xã hội, internet, các diễn đàn và các phương tiện thông tin đại chúng. Khi cần thiết phải đối chứng, Ban Tổ chức sẽ yêu cầu tác giả gửi file gốc để kiểm tra.

- Ban Tổ chức yêu cầu đối với tác giả có ảnh đoạt giải và các ảnh dự thi được chọn vào vòng chung khảo, phải gửi file ảnh có dung lượng lớn bảo đảm chất lượng để in, phóng ảnh kích thước đủ lớn phục vụ các hoạt động tuyên truyền, quảng bá.

- Các tác phẩm có dấu hiệu nhận dạng tác giả (ghi chú thích, ký hiệu, tên tác giả hoặc chữ ký trên ảnh,...) sẽ bị loại trực tiếp mà không phải thông báo.

VII. QUYỀN LỢI, TRÁCH NHIỆM CỦA TÁC GIẢ

- Đối với tác giả có tác phẩm đoạt giải thưởng: được Ban Tổ chức trao Giấy chứng nhận và giải thưởng theo Thể lệ Cuộc thi.

- Đối với các tác phẩm được chọn vào vòng chung khảo nhưng không đoạt giải sẽ được hưởng nhuận ảnh: 250.000đ/tác phẩm để Ban Tổ chức sử dụng phục vụ công tác tuyên truyền.

- Tác giả có trách nhiệm thực hiện đúng thể lệ Cuộc thi. Việc tác giả gửi tác phẩm tham gia dự thi đồng nghĩa với việc chấp thuận mọi quy định trong thể lệ Cuộc thi và cam kết tự nguyện chuyển giao quyền sử dụng tác phẩm cho Ban Tổ chức theo mục đích của Cuộc thi.

- Tác giả phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan đối với tác phẩm dự thi và đóng thuế thu nhập cá nhân của giải thưởng (nếu có) theo quy định của pháp luật. Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm về bất cứ tranh chấp nào liên quan tới bản quyền tác phẩm.

VIII. BAN GIÁM KHẢO

- Ban Tổ chức Cuộc thi thành lập Ban Giám khảo gồm đại diện một số cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền thuộc Trung ương và của tỉnh: Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Hội Nghệ sỹ nhiếp ảnh Việt Nam; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh...

- Khi thấy cần thiết, Ban Tổ chức có thể mời thêm đại diện của một số ngành chuyên môn có liên quan tham gia cùng Ban Giám khảo để thẩm định tác phẩm phản ánh về lĩnh vực chuyên môn của ngành đó.

IX. MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC

- Tham gia Cuộc thi đồng nghĩa với việc tác giả chấp nhận những quy định của Cuộc thi.
- Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương” không nhằm mục đích kinh doanh. Các tác phẩm dự thi sẽ không được trả lại cho tác giả. Ban Tổ chức Cuộc thi, Sở

VHTTDL tỉnh Hải Dương và các cơ quan báo chí được quyền sử dụng các tác phẩm đoạt giải và tác phẩm được chọn vào vòng chung khảo để phục vụ cho công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu hình ảnh về văn hóa - du lịch tỉnh Hải Dương tại các triển lãm, hội chợ trong và ngoài nước, trên các vật phẩm, ấn phẩm in, ghi hình, trên website, các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng... và các hình thức tuyên truyền, quảng bá không nhằm mục đích thương mại khác và không phải trả bất cứ một khoản thù lao nào khác.

- Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm về những tranh chấp quyền tác giả, quyền liên quan. Ngay khi phát hiện tác phẩm được tuyên chọn vào vòng chung khảo hoặc tác phẩm đoạt giải vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan, vi phạm thể lệ cuộc thi, Ban Tổ chức có quyền loại tác phẩm, thu hồi tiền nhuận bút và thu hồi giải thưởng bao gồm: tiền giải thưởng, giấy chứng nhận và thông báo tới các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Kết quả chấm chọn tác phẩm của Ban Giám khảo là kết quả để tính trao giải cho tác phẩm. Khiếu nại của người dự thi (nếu có): gửi trực tiếp bằng văn bản đến Ban Tổ chức sau khi công bố giải 03 (ba) ngày trên trang điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, tại địa chỉ: <http://sovhttdl.haiduong.gov.vn> (tính theo dấu bưu điện). Ban Tổ chức, Ban Giám khảo xem xét, giải quyết trong thời hạn 03 (ba) ngày. Quyết định của Ban Tổ chức là quyết định cuối cùng, kết thúc khiếu nại.

- Trưởng ban Tổ chức là người quyết định điều chỉnh, bổ sung thể lệ này (nếu cần).

Trên đây là Thể lệ Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương”. Ban Tổ chức Cuộc thi mong nhận được sự ủng hộ, tham gia nhiệt tình của các nhà nhiếp ảnh chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp, những công dân yêu thích nghệ thuật nhiếp ảnh trong và ngoài tỉnh để Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp văn hóa - du lịch Hải Dương” thành công tốt đẹp./.

BAN TỔ CHỨC

PHIẾU TÁC PHẨM

Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp văn hóa - du lịch Hải Dương” năm 2023

1. Tên tác phẩm:.....
2. Họ và tên tác giả:..... Năm sinh:..... Giới tính:.....
3. Nghệ danh (nếu có):.....
4. CMT/CCCD:.....
5. Địa chỉ liên hệ:.....
-
6. Điện thoại:Email:.....
7. Số tài khoản ngân hàngtại ngân hàng..... (tên chủ tài khoản) nếu có
8. Chú thích ảnh (thời gian, địa điểm chụp, nội dung ảnh).....

.....
.....
.....
.....
.....

Tôi cam đoan đây là tác phẩm do tôi sáng tác và không vi phạm bản quyền.

*Ký tên
(Ký, ghi rõ họ tên)*

TIN VĂN HÓA VĂN NGHỆ

1. Ngày 04/04/2023 Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 530/QĐ-UBND về việc tặng Bằng khen và Quyết định số 527/QĐ-UBND về việc thưởng tiền cho các tác giả là Hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh đạt giải Cuộc thi ảnh nghệ thuật Quốc tế lần thứ 12 tại Việt Nam năm 2023. Gồm: Tác giả Lưu Minh Dân với tác phẩm “*Sương sớm*”, Huy chương Bạc; Tác giả Nguyễn Sơn Tùng với tác phẩm “*Nước mắt đại ngàn*”, giải Khuyến khích; Số tiền thưởng là 10 triệu đồng đối với tác giả giành Huy chương Bạc và 03 triệu đồng đối với tác giả giành giải Khuyến khích.

CHU TUYỂN

2. Thực hiện Chương trình công tác năm 2023, tháng 4 năm 2023 Hội Văn học Nghệ



thuật tỉnh Lạng Sơn tổ chức thực tế sáng tác tại các tỉnh Tây Bắc cho 10 hội viên thuộc các Chi hội: Văn xuôi, Thơ, Nhiếp ảnh, Mỹ thuật, Âm nhạc - Sân khấu. Trong thời gian thực tế sáng tác, Đoàn đã có buổi làm việc với Hội Văn học Nghệ thuật các tỉnh: Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai và tham quan một số di tích lịch sử, các danh lam, thắng cảnh nổi tiếng, tìm hiểu các nét đẹp về văn hóa truyền thống, cuộc sống sinh hoạt của Nhân dân các dân tộc sinh sống tại Tây Bắc. Đợt thực tế sáng tác là hoạt động có ý nghĩa để các văn nghệ sĩ có cơ hội giao lưu, học hỏi kinh

nhệm với văn nghệ sĩ các tỉnh bạn, qua đó sáng tác được nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật có chất lượng.

MÃ HOÀN

3. Ngày 17/4/2023, Ban Chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam ban hành Quyết định số: 32/QĐ-TCHV về việc thành lập Chi hội Nhà văn Việt Nam tỉnh Lạng Sơn. Chi hội được thành lập theo Quyết định của Hội Nhà văn Việt Nam gồm có 04 hội viên Hội Nhà văn Việt Nam đang sinh sống và làm việc tại tỉnh Lạng Sơn. Ban Chấp hành Chi hội lâm thời do nhà Lý luận phê bình Lộc Bích Kiệm là Chi hội trưởng; nhà văn Chu Thanh Hương là Thư ký chi hội. Sau 12 tháng kể từ ngày thành lập, Chi hội tiến hành Đại hội để bầu Chi hội trưởng mới. Việc thành lập Chi hội Nhà văn Việt Nam tỉnh Lạng Sơn mở ra nhiều cơ hội mới cho việc phát triển phong trào văn học nghệ thuật Lạng Sơn. Hy vọng trong thời gian tới có thêm nhiều tác phẩm hay và có giá trị viết về vùng đất, con người Xứ Lạng góp phần quảng bá, giới thiệu về đời sống văn học nghệ thuật ở địa phương, đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

HOÀNG HƯƠNG

4. Trong hai tuần, từ ngày 25/4 đến 10/5/2023, Thư viện tỉnh Lạng Sơn tổ chức gian trưng bày và xếp sách nghệ thuật nhân dịp kỷ niệm 48 năm Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023); 137 năm Ngày Quốc tế lao động (1/5/1886 - 1/5/2023) và 69 năm Ngày chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2023) đã thu hút sự quan tâm của đông đảo bạn đọc trên địa bàn tỉnh. Tại gian trưng bày có trên 1000 đầu sách được xếp nghệ thuật với nhiều tạo hình ý nghĩa: hình số 30/4, hình hoa... Các cuốn sách thuộc nhiều thể loại: nghiên cứu, tiểu thuyết, truyện, thơ... Nội dung viết về tiến

Văn nghệ

Xứ Lạng - Số 355-05/2023

trình của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước như: Đại thắng mùa Xuân năm 1975; hồi đáp về lịch sử Cách mạng Việt Nam; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... Đây là hoạt động ý nghĩa, góp phần giáo dục truyền thống cho các tầng lớp Nhân dân hiểu về vai trò, giá trị to lớn của quân đội và Nhân dân trong cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, giành độc lập, tự do, thống nhất đất nước, qua đó khơi dậy lòng tự hào, tình yêu quê hương, đất nước của Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh, tích cực hưởng ứng phong trào thi đua lập thành tích, hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh đề ra.

5. Sáng 26/4/2023, Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh tổ chức chương trình ra mắt Câu lạc bộ (CLB) Trang phục truyền thống Xứ Lạng. Tới dự có đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh và đông đảo thành viên CLB. Tại chương trình, các đại biểu được nghe báo cáo kết quả xây dựng mô hình CLB. Trong tháng 12/2022, Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh đã mở lớp tập huấn công tác dàn dựng chương trình và truyền dạy một số loại hình văn hóa, văn nghệ dân gian như: hát then, đàn tính, múa cho 80 học viên. Thông qua lớp tập huấn, các học viên đã nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản, thực hành trình diễn tốt và họ cũng là những thành viên đầu tiên của CLB. Nhân dịp này, Giám đốc Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh trao Quyết định thành lập CLB cho Ban Chủ nhiệm CLB Trang phục truyền thống Xứ Lạng. Đây là hoạt động ý nghĩa, nhằm bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của quê hương Xứ Lạng gắn với phát triển du lịch; góp phần tích cực thực hiện Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 3/7/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện “Đề án bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn hiện nay”.

6. Tối 28/4/2023, Trung tâm Phát hành Phim và Chiếu bóng tỉnh Lạng Sơn tổ chức khai mạc đợt phim kỷ niệm 48 năm

Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023), 137 năm Ngày Quốc tế lao động (1/5/1886 - 1/5/2023), 69 năm Ngày chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2023) và 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2023). Tới dự có đại diện các sở, ban, ngành của tỉnh và đông đảo đoàn viên thanh niên, lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh. Tại buổi khai mạc, các đại biểu được thưởng thức bộ phim tài liệu mang tên “Lửa từ thành cổ”. Bộ phim nói về tinh thần chiến đấu, sự hy sinh anh dũng vì Tổ quốc của những người lính bộ đội Cụ Hồ trong cuộc chiến lịch sử 81 ngày đêm bảo vệ Thành cổ Quảng Trị vào năm 1972. Nhân dịp này, nhiều phim tài liệu và phim truyện đặc sắc của điện ảnh Việt Nam về đề tài chiến tranh, cách mạng được trình chiếu như: “Trên đỉnh bình yên”, “Bình minh đỏ”, “Phượng cháy”, “Nhà tiên tri”, “Trở về miền ký ức”, “Lửa từ thành cổ”... Tuần phim chính thức khởi chiếu từ ngày 25/4 đến ngày 25/5/2023 tại rạp chiếu phim Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn và 10 điểm chiếu phim lưu động của 10 huyện trên địa bàn tỉnh.

7. Tối 30/4/2023, tại Quảng trường Hùng Vương, thành phố Lạng Sơn, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tổ chức Chương trình biểu diễn nghệ thuật chào mừng 48 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023), 137 năm Ngày Quốc tế lao động (1/5/1886 - 1/5/2023). Tới dự có đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh và đông đảo quần chúng nhân dân trên địa bàn tỉnh. Chương trình gồm 14 tiết mục văn nghệ đặc sắc do các nghệ sĩ, diễn viên đến từ Trung tâm Văn hóa nghệ thuật tỉnh biểu diễn với chủ đề ca ngợi Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại, tình yêu quê hương, đất nước... Đây là hoạt động văn hóa thiết thực chào mừng kỷ niệm ngày lễ lớn của đất nước, qua đó cổ vũ động viên các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh phấn đấu học tập, lao động, sản xuất góp phần phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội bền vững.

NGỌC HẰNG

Văn nghệ

Số 355-05/2023 - **Xứ Lạng**